



United Nations  
Educational, Scientific and  
Cultural Organization



Japan  
Funds-in-Trust

# Sổ tay người Hướng dẫn

Giáo dục các bậc cha mẹ



# Sổ tay người Hướng dẫn

Giáo dục các bậc cha mẹ



Ấn phẩm của UNESCO Bằng Cốc  
Văn phòng Giáo dục UNESCO Khu vực Châu Á Thái Bình Dương  
Tòa nhà Mom Luang Pin Malakul Centenary.  
Số 920 đường Sukhumvit. Hòm thư 967, Bưu điện Prakanong Bangkok 10110

© UNESCO 2011  
Bản quyền thuộc UNESCO

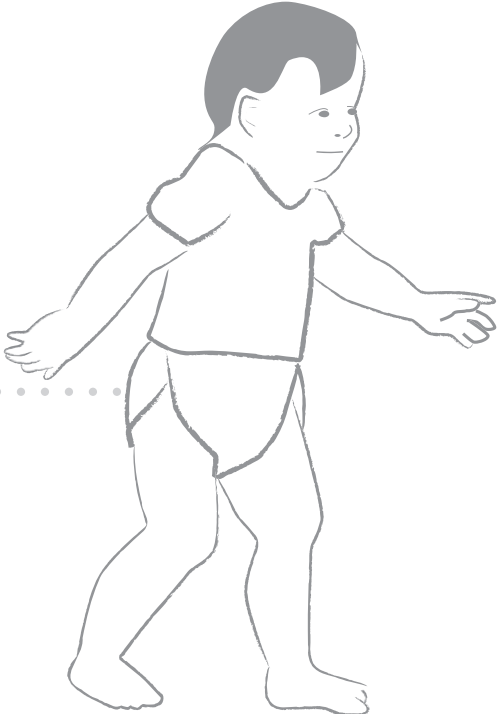
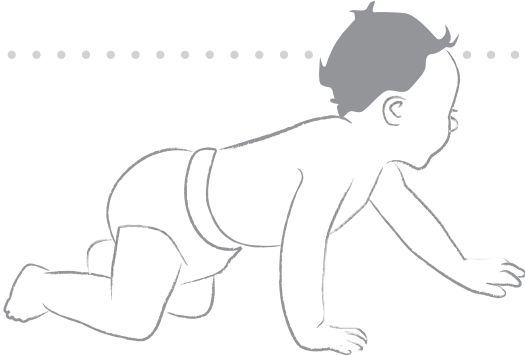
ISBN: 978-929-223-390-7 (bản in)  
ISBN: 978-929-223-391-4 (bản điện tử)

Các hình ảnh và tên gọi được sử dụng cũng như các tư liệu được trình bày trong ấn phẩm này không thể hiện bất cứ quan điểm nào của UNESCO liên quan đến địa vị pháp lý của bất kỳ quốc gia, lãnh thổ, thành phố hoặc vùng miền nào, hoặc liên quan đến sự phân định đường biên hay địa giới của quốc gia, lãnh thổ, thành phố hay vùng miền đó.

Tác giả chịu trách nhiệm lựa chọn và trình bày các nội dung trong ấn phẩm này và những ý kiến trong này không nhất thiết là của Tổ chức UNESCO và cũng không thể hiện cam kết của tổ chức này.

Biên tập viên: Ellie Meleissa  
Thiết kế đồ họa/Minh họa: Warren Field  
Ảnh bìa ngoài: Mamun Mahmud Mollick/Băng-la-đét  
In tại Thái Lan

APL/11/OS/038-800



# MỤC LỤC

## Sổ tay người Hướng dẫn Giáo dục các bậc cha mẹ

Giới thiệu Sổ tay người Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ

**PHẦN 1** Trở thành người hướng dẫn các chiến lược dạy và học tương tác

**PHẦN 2** Hướng dẫn triển khai chương trình giáo dục các bậc cha mẹ

- HỘI THẢO 1** Chăm sóc trẻ
- HỘI THẢO 2** Một đứa trẻ được sinh ra
- HỘI THẢO 3** Trẻ đang phát triển
- HỘI THẢO 4** Sức khỏe và dinh dưỡng
- HỘI THẢO 5** Vui chơi trong cuộc sống của trẻ
- HỘI THẢO 6** Các ngôn ngữ của trẻ
- HỘI THẢO 7** Hành vi của trẻ nhỏ
- HỘI THẢO 8** Trẻ tàn tật
- HỘI THẢO 9** Đi học





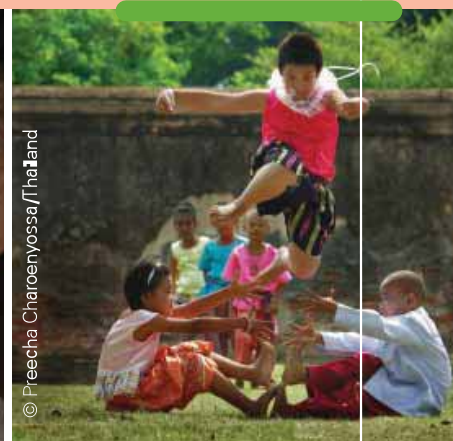
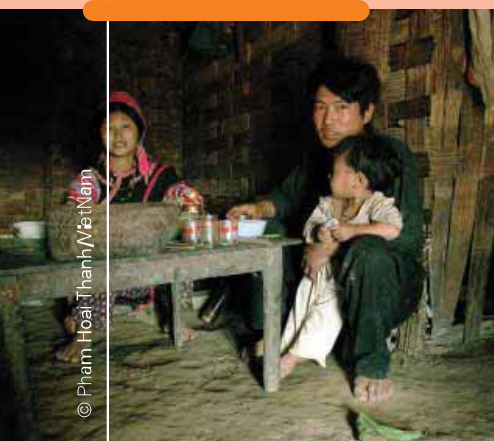
United Nations  
Educational, Scientific and  
Cultural Organization



Japan  
Funds-in-Trust

# Giới Thiệu

## Sổ tay người Hướng dẫn Giáo dục các bậc cha mẹ



# Giới Thiệu

## Sổ tay người Hướng dẫn Giáo dục các bậc cha mẹ

### NỘI DUNG

Lời mở đầu .....	2
Hội thảo Giới thiệu Chương trình .....	4
• Chuẩn bị hội thảo .....	5
• Hướng dẫn hội thảo .....	6
• Kết luận .....	7
• Biểu mẫu đánh giá hội thảo .....	8
Giải nghĩa .....	10
Tài liệu tham khảo .....	20

**LỜI MỞ ĐẦU**

Thơ ấu là thời kỳ phát triển quan trọng cuộc đời của con người. Trong những năm đầu, trong não sẽ diễn ra những thay đổi cơ bản; sự tương tác của trẻ với gia đình và môi trường rộng lớn bên ngoài sẽ hình thành sự phát triển của trẻ. Mở rộng và nâng cao chương trình chăm sóc và giáo dục ban đầu (CS&GDBĐ) là mục tiêu đầu tiên trong số sáu mục tiêu của Chương trình Giáo dục cho tất cả mọi người (EFA). Tuy nhiên, đây lại là mục tiêu ít được chú trọng nhất với nguồn ngân sách rất thấp để xây dựng nền tảng quan trọng cho quá trình học tập suốt đời này.

Nhằm tuyên truyền phát triển mở rộng chương trình CS&GDBĐ có chất lượng cho tất cả trẻ em, UNESCO thúc đẩy chương trình giáo dục các bậc cha mẹ nhằm hỗ trợ cha mẹ và gia đình trở thành những người chăm sóc và giáo dục trẻ hiệu quả. Một phần của dự án “Chương trình Tương đương Trung tâm học tập cộng đồng và Học tập suốt đời Tiếp cận những người thiệt thòi”, Phòng Giáo dục Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương của UNESCO (UNESCO Bangkok) đã xây dựng Chương trình giáo dục các bậc cha mẹ nhằm giúp nâng cao chất lượng Chương trình CS&GDBĐ không chính quy bằng cách hỗ trợ giáo dục các bậc cha mẹ ở Trung tâm Học tập Cộng đồng (CLCs).

Sổ tay Người hướng dẫn trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ được biên soạn dành cho người hướng dẫn trong Chương trình giáo dục các bậc cha mẹ. Sổ tay này được chia thành sổ tay giới thiệu và phần 1 và 2. Phần 1 đề cập đến các kỹ năng cần thiết để trở thành người hướng dẫn và các chiến lược dạy và học tương tác. Phần 2 hướng dẫn tổ chức chương trình giáo dục các bậc cha mẹ, bao gồm chín hội thảo, từng hội thảo sẽ có các hoạt động và hành động cụ thể mà người hướng dẫn thực hiện chuyển tải thông tin về các chủ đề trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ sử dụng các chiến lược tương tác.

Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ đính kèm nhằm mục đích nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của CS&GDBĐ và vai trò quan trọng của người chăm sóc đối với sức khỏe, sự phát triển, học tập và hạnh phúc của trẻ. Tài liệu này được thiết kế nhằm cung cấp các thông tin quan trọng và thực tế về CS&GDBĐ cho tất cả những người chăm sóc trẻ, bao gồm: cha mẹ, ông, bà, anh, chị em và các thành viên trong cộng đồng.

Tài liệu và Sổ tay này được chuẩn bị dựa trên các phát hiện trong nghiên cứu khoa học, các thói quen và nhu cầu hiện nay về giáo dục các bậc cha mẹ phát hiện qua khảo sát ở năm nước khu vực Châu Á Thái Bình Dương, bao gồm: Bangladesh, Myanmar, Pakistan, Samoa và Việt Nam.

Tài liệu và Sổ tay này sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện địa phương và được dịch sang ngôn ngữ địa phương của năm nước. Chúng tôi hoan nghênh các nước khác làm tương tự có tham vấn văn phòng của chúng tôi.



Biên soạn Tài liệu và Sổ tay giáo dục các bậc cha mẹ đảm bảo đầy đủ thông tin, đơn giản và có thể điều chỉnh được trong điều kiện văn hóa và xã hội đa dạng của các nước Châu Á Thái Bình Dương thực sự là một thách thức lớn. Để đạt được mục tiêu này, chúng tôi đặc biệt cảm ơn Glen Palmer - chuyên gia tư vấn độc lập đã chuẩn bị tài liệu này và Mami Umayahara của Văn phòng UNESCO Bangkok - người đã điều phối toàn bộ dự án và giám sát việc xuất bản Tài liệu và Sổ tay này với sự hỗ trợ quý giá của Ashima Kapur. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng cảm ơn Lois Harvey đã chuẩn bị báo cáo khảo sát thông báo về các xuất bản này.

Chúng tôi cũng cảm ơn các đại diện của Bangladesh, Myanmar, Pakistan, Samoa, và Việt Nam đã tham gia khảo sát, cung cấp các ý kiến và tư vấn quan trọng và thực tiễn tại hội thảo của Văn phòng UNESCO Bangkok. Hai tài liệu này cũng được cải tiến nhiều dựa trên các ý kiến và gợi ý đóng góp của các thành viên Ban tư vấn Chương trình CS&GDBĐ của Văn phòng UNESCO Bangkok, bao gồm: Hameed A. Hakeem (UNESCO Bangkok), Laura Peterson (Hands to Hearts International), Maki Hayashikawa (UNICEF-EAPRO) and Yoshie Kaga (UNESCO Paris) and the inputs of David Feingold Justine Sass (UNESCO Bangkok).

Cuối cùng, chúng tôi đặc biệt cảm ơn Chính phủ và Nhân dân Nhật Bản đã hỗ trợ tài chính xuất bản Tài liệu và Sổ tay này.

Tôi tin tưởng rằng người đọc sẽ thích thú đọc Tài liệu này và thúc giục người đọc trở thành người ủng hộ, tuyên truyền và vận động cho Chương trình CS&GDBĐ và các nhà giáo dục làm việc hiệu quả của trẻ em trong gia đình và trong cộng đồng.



Gwang-Jo Kim  
Giám đốc  
Văn phòng UNESCO Bangkok



## HỘI THẢO GIỚI THIỆU

### MỤC ĐÍCH CỦA HỘI THẢO

- Để người hướng dẫn giới thiệu Chương trình giáo dục các bậc cha mẹ và giải thích lí do tổ chức Chương trình cho cộng đồng.
- Cùng với học viên quyết định lập kế hoạch tổ chức hội thảo, giám sát trẻ và các vấn đề quan trọng khác.
- Để học viên có cơ hội gặp gỡ, đặt câu hỏi và thảo luận về Chương trình trước khi tổ chức các hội thảo.

### CÁC HOẠT ĐỘNG GỢI Ý

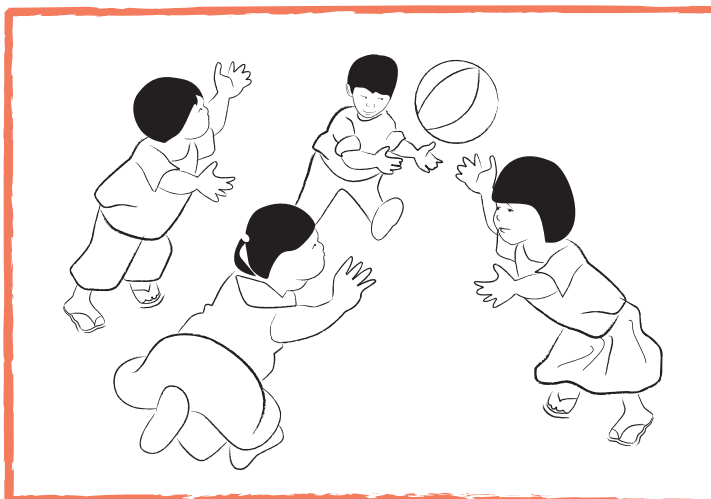
- Hoạt động “Giới thiệu” (15 phút).
- Thảo luận nhóm nhỏ về Chương trình Giáo dục các bậc cha mẹ (20-30 phút).

### VẬT LIỆU YÊU CẦU

- Trang hoạt động “Giới thiệu”.
- Nước uống, trà/cà phê sáng hoặc chiều (nếu có).
- Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ (bao gồm cả sổ tay giới thiệu) dự định phát tại hội thảo.
- Giá đứng, bút, giấy, bảng đen và phấn.

## CHUẨN BỊ HỘI THẢO

- Tuyên truyền về Chương trình và hội thảo qua truyền miệng, băng rôn và các cách tuyên truyền khác có hiệu quả trong cộng đồng; ví dụ: thông qua các nhà lãnh đạo địa phương, truyền thanh và truyền hình cáp, các trung tâm y tế và trường học.
- Đọc “Các hướng dẫn tổ chức hội thảo” (theo thứ tự từng đoạn) và điều chỉnh thay đổi để hội thảo hấp dẫn và phù hợp với người dân trong cộng đồng.
- Làm quen với các chiến lược tương tác (ví dụ: Tư duy nhanh) có thể sử dụng tại hội thảo (xem chi tiết trong Phần 1 của Sổ tay Người hướng dẫn).
- Trưng bày băng rôn về trẻ em tại hội thảo, đặc biệt các băng rôn về trẻ em và quyền trẻ em. Người hướng dẫn có thể tự chuẩn bị băng rôn bằng cách dùng tranh ảnh có trong báo và tạp chí cũ, hoặc mua băng rôn. Tranh ảnh về quyền trẻ em sẽ giúp cộng đồng dễ hiểu hơn về quyền trẻ em.
- Chuẩn bị các vật liệu cần thiết cho hội thảo, như giá đứng, tài liệu in, bút, bảng đen và phấn.
- Suy nghĩ về các vấn đề cần được thảo luận tại hội thảo đầu tiên này, ví dụ: Đưa trẻ đến hội thảo.
- Làm quen với cách tổ chức các trò chơi trong hội thảo “Giới thiệu”. Chuẩn bị sơ đồ ma trận bốn-hai như hướng dẫn trong sổ tay. Viết các đề mục có ý nghĩa với người dân trong cộng đồng vào từng ô. Chuẩn bị đủ sơ đồ cho các học viên tham dự hội thảo.
- Chuẩn bị nước uống và/hoặc trà/cà phê buổi sáng hoặc buổi chiều, nếu có.
- Nếu người hướng dẫn chuẩn bị người khai mạc hội thảo, đảm bảo người khai mạc có mặt tại thời gian phát biểu của người khai mạc.







## HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HỘI THẢO

### Chào đón học viên

- Chào đón học viên. Giới thiệu bản thân nếu học viên chưa biết người hướng dẫn. Đề cập các vấn đề hậu cần, ví dụ: Nhà vệ sinh và nước uống.
- Giới thiệu và mời người khai mạc phát biểu, nếu có.
- Giới thiệu tóm tắt và tổng quan về Chương trình, bao gồm: Mục đích, lịch trình và thời gian tổ chức hội thảo (phù hợp đối với cộng đồng) và các thông tin khác học viên cần. Người hướng dẫn cũng giới thiệu cho học viên các sổ tay hấp dẫn trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ, giải thích các tài liệu này sẽ được phát cho học viên.

### Hoạt động 1

#### Giới thiệu (hoặc “Bingo”, nhưng người hướng dẫn có thể gọi bất kỳ tên nào khác)

Hoạt động này có thể hơi ồn ào và rối loạn nhưng thường giúp đạt được mục tiêu để học viên nói chuyện với nhau, vui vẻ và thoải mái. Đây là cách tốt để bắt đầu hội thảo!

**Thời gian:** 15 phút

1. Yêu cầu tất cả học viên tham gia hoạt động này. Học viên cần đứng dậy và đi quanh phòng hội thảo để nói chuyện với nhau.
2. Phát trang hoạt động “Giới thiệu”.
3. Giải thích trò chơi: Học viên sẽ đi quanh phòng, đặt câu hỏi hoàn thành trang hoạt động. Ví dụ: Học viên phải tìm người “có bốn con” hoặc người “biết cưỡi ngựa”. Khi có câu trả lời, học viên sẽ viết tên người đó vào cột. Khi hoàn thành trang hoạt động, học viên nói to “Bingo!” hoặc “Xong!” và trò chơi kết thúc. Nếu học viên không biết đọc và viết, chia cặp học viên đó với học viên khác biết đọc và viết tại hội thảo.
4. Khi học viên đã ổn định chỗ ngồi, thông báo cho học viên biết rất nhiều hoạt động và cơ hội nói chuyện theo nhóm nhỏ và đặt câu hỏi.

## Hoạt động 2

### Các nhóm thảo luận về Chương trình giáo dục các bậc cha mẹ

**Thời gian:** 20 phút (hoặc thời gian cần thiết để trả lời các câu hỏi).

1. Yêu cầu học viên chia thành các nhóm từ 5-6 người.
2. Khi học viên đã chia theo nhóm, yêu cầu học viên thảo luận và ghi lại các câu hỏi muốn thảo luận tại Chương trình giáo dục các bậc cha mẹ. Yêu cầu từng nhóm chỉ định người trình bày. (5 phút).
3. Thảo luận cả hội trường. Mời từng nhóm đặt một câu hỏi. Trả lời câu hỏi, sau đó chuyển sang nhóm khác, và tiếp tục cho tất cả các nhóm tại hội thảo. Đôi khi, một số câu hỏi yêu cầu phải thảo luận, ví dụ: Trẻ em có được đến hội thảo không? Người hướng dẫn cần thông báo học viên có thể đưa trẻ đi cùng nhưng trẻ không được ở cùng học viên trong thời gian hội thảo và phải có người giám sát trẻ. Người hướng dẫn cần thảo luận ai sẽ giám sát trẻ. Cần thống nhất chắc chắn về việc này cũng như các việc khác. Nếu học viên không đặt câu hỏi này, người hướng dẫn phải nêu lên và mời học viên thảo luận.
4. Cảm ơn các học viên đã đặt câu hỏi và cung cấp thông tin quan trọng để thảo luận tại hội thảo.

## Kết luận

**Thời gian:** 10 phút.

- Cảm ơn học viên tham gia hội thảo.
- Vỗ tay hoan nghênh các thành viên tham gia tích cực vào từng hoạt động để kết thúc từng phần.
- Nếu đã vỗ tay hoan nghênh khi kết thúc từng phần, giải thích về việc phát các sổ tay trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ. Ví dụ: Bây giờ tất cả học viên sẽ được phát một tài liệu và sổ tay Giới thiệu. Học viên sẽ được phát các sổ tay khác tại các hội thảo tiếp theo.
- Mời học viên ở lại uống trà/cà phê (nếu có).
- Thông báo chủ đề, thời gian, và địa điểm của hội thảo tiếp theo.



## GIỚI THIỆU HOẠT ĐỘNG 1

HỌC VIÊN CÓ BỐN CON	HỌC VIÊN MẶC MÀU ĐỎ	HỌC VIÊN ĐỘC THÂN	HỌC VIÊN ĐI CÂU CÁ TUẦN NÀY
HỌC VIÊN CÓ CHÁU GỌI BẰNG ÔNG/BÀ	HỌC SINH TÓC DÀI	HỌC SINH BIẾT CƯỠI NGỰA	HỌC SINH MỚI SINH CON

LƯU Ý: Người hướng dẫn nên thay đổi câu hỏi/đề mục trong ô cho phù hợp với người dân trong cộng đồng. Có thể thêm ô nếu muốn tăng số câu hỏi/đề mục trong bảng trên.



## BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ HỘI THẢO

Tên cộng đồng: .....

Tên người hướng dẫn:.....

Chủ đề: .....

Ngày: .....

Học viên: Nam ..... Nữ: .....

**1. Bạn nghĩ hội thảo diễn ra như thế nào?**

.....  
.....  
.....

**2. Điều gì bạn học được nhiều nhất từ hội thảo?**

.....  
.....  
.....

**3. Học viên phản hồi như thế nào?**

.....  
.....  
.....

**4. Viết các câu hỏi hoặc ý kiến nhận xét của học viên**

.....  
.....  
.....

**5. Bạn sẽ thay đổi gì ở hội thảo lần sau?**

.....  
.....  
.....

**6. Ý kiến khác**

.....  
.....  
.....

## GIẢI NGHĨA TỪ

### Lạm dụng

Lạm dụng là sự sử dụng hoặc đối xử không đúng của một cá nhân, thường là không công bằng hoặc không đúng nhằm đạt lợi ích cho cá nhân đó. Lạm dụng có nhiều hình thức, có thể lạm dụng thể chất, tình cảm hoặc tình dục. Ví dụ về lạm dụng bao gồm đánh, đá, tấn công tình dục, cưỡng bức tình dục, các hành vi không phù hợp và tấn công bằng lời nói không đúng.

### Nghiện

Nghiện được định nghĩa là sự phụ thuộc về thể chất và tâm lý đối với các chất gây nghiện. Nghiện cũng có thể được xem là sự sử dụng tiếp tục các chất hoặc hành động mặc dù có hậu quả tiêu cực. Ban đầu, các chất hoặc hoạt động gây nghiện có thể tạo sự thích thú, nhưng dần dần người dùng đòi hỏi phải có các chất/hoạt động gây nghiện này để cảm thấy bình thường.

### Các chất gây nghiện

Các chất gây nghiện bao gồm rượu, chất heroin trong thuốc lá, và các chất gây nghiện khác, v.v... làm thay đổi tạm thời tình trạng chất trong não.

### Chăm sóc thay thế cho trẻ

Chăm sóc trẻ sơ sinh và các trẻ bị tổn thương khác không có cha mẹ.

### Liệu pháp kháng retroviral

Liệu pháp kháng retroviral (ART) là cách chữa trị người bị nhiễm virus suy giảm miễn dịch ở người (HIV) bằng cách sử dụng thuốc kháng HIV. Phương pháp chữa HIV chuẩn phải kết hợp ít nhất ba loại thuốc (thường được gọi là "liệu pháp kháng retroviral dương cao" hoặc HAART) nhằm giảm sự phát triển của virus HIV. Ba loại thuốc này được dùng làm giảm khả năng kháng thuốc của virus.

### Chứng rối loạn ADHD

Chứng rối loạn ADHD là chứng rối loạn thần kinh liên quan một phần đến hóa học và giải phẫu não. Hiện tượng này thấy rõ ở trẻ ở độ tuổi mẫu giáo và những năm đầu đi học. Các đặc điểm chính của chứng rối loạn ADHD là thiếu tập trung, bốc đồng, và hiếu động.

### Bệnh tự kỷ

Bệnh rối loạn bao trùm tự kỷ (ASD) là một khái niệm bao trùm khái niệm tự kỷ, hội chứng Asperger (hay còn được gọi là tự kỷ chức năng cao), rối loạn tự kỷ và classic autism (được biết đến như Kanner's autism). Bệnh tự kỷ thường gặp khó khăn trong ba lĩnh vực chính là hạn chế hiểu về xã hội và hành vi, giao tiếp xã hội (ngôn ngữ nói và hình thức khác), và tính cứng nhắc trong tư duy. Cách thức các hạn chế này thể hiện rất khác nhau giữa cá nhân này với các nhân khác.

### Nâng cao nhận thức

Nâng cao nhận thức là cung cấp thông tin về một chủ đề cụ thể. Thông thường, thông tin này được cung cấp nhằm giúp học viên đáp ứng các nhu cầu và đạt được mục tiêu đã xác định.

### Giấy khai sinh

Giấy khai sinh là sự ghi lại chính thức của chính phủ về sự ra đời của một đứa trẻ. Giấy khai sinh xác định sự hiện diện của trẻ theo luật pháp và tạo nền tảng bảo vệ các quyền về dân sự, chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa của trẻ em.

### Sự giao kết

Sự giao kết đề cập đến quá trình gắn kết phát triển giữa các đối tác, bạn bè thân, hoặc cha mẹ và trẻ. Sự giao kết được xác định bằng tình cảm như tình yêu thương và sự tin cậy.

### Tư duy nhanh

Tư duy nhanh là kỹ năng sáng tạo qua đó các nhóm cố gắng tìm giải pháp cho một vấn đề cụ thể bằng cách liệt kê một loạt ý kiến đóng góp ngay của các thành viên.

### Người chăm sóc

Người chăm sóc là người chịu trách nhiệm chăm sóc những người không tự chăm sóc được bản thân, như trẻ em hoặc người bị bệnh thần kinh, tàn tật về thể chất, hoặc người có sức khỏe yếu do bệnh hoặc tuổi già.

### Trẻ em

Trẻ em là người chưa phát triển đầy đủ về thể lực hoặc dưới tuổi quy định của luật pháp (18 tuổi hoặc tuổi theo quy định của luật pháp trong nước).

### Chăm sóc trẻ em

Chăm sóc trẻ em (hoặc “chăm sóc trẻ sơ sinh” hoặc “chăm sóc ban ngày”) là chăm sóc và giám sát một hoặc nhiều trẻ. Hoặc trước đây, chăm sóc trẻ em liên quan đến các dịch vụ xã hội dành cho người mẹ đang đi làm có con hoặc các dịch vụ xã hội được thể chế hóa giành cho trẻ thiệt thòi. Chăm sóc trẻ cũng đề cập đến một loạt hành vi và hành động hỗ trợ sự phát triển của trẻ. Chăm sóc giáo dục ban đầu chú ý đến sức khỏe, dinh dưỡng và vệ sinh của trẻ.

### Phương pháp tiếp cận lấy trẻ làm trung tâm

Phương pháp tiếp cận lấy trẻ làm trung tâm công nhận quyền và nhu cầu của trẻ làm trọng tâm của sự phát triển. Phương pháp tiếp cận lấy trẻ làm trung tâm thúc đẩy quyền của trẻ được lựa chọn, kết nối và giao tiếp. Phương pháp này cho phép trẻ tự do suy nghĩ, trải nghiệm, khám phá, đặt câu hỏi và tìm câu trả lời.

### Sự phát triển của trẻ

Sự phát triển của trẻ đề cập đến sự thay đổi về tình cảm, sinh học và thể chất diễn ra ở loài người từ khi sinh đến khi kết thúc tuổi thiếu niên, từ khi phụ thuộc đến khi tăng tính tự chủ.

### Bảo vệ trẻ

Bảo vệ trẻ đề cập đến việc phòng tránh và phản ứng lại bạo lực, sự bóc lột và lạm dụng đối với trẻ, bao gồm: lạm dụng về thể chất, bóc lột tình dục, buôn bán trẻ em, lao động trẻ em, và các tập tục truyền thống có hại cho trẻ em như hôn nhân sớm, female genital mutilation.

### Nuôi dạy trẻ

Nuôi dạy trẻ đề cập đến việc nuôi và dạy trẻ.

### Quyền trẻ em

Quyền trẻ em là quyền con người của trẻ em, lưu ý đặc biệt đến quyền được bảo vệ và chăm sóc đặc biệt giành cho trẻ, bao gồm các quyền liên quan đến cha mẹ đẻ, thể căn cước, và các nhu cầu cơ bản về thức ăn, giáo dục phổ cập miễn phí, chăm sóc y tế và luật phòng chống tội ác phù hợp với tuổi và sự phát triển của trẻ em.

### Sự tồn tại của trẻ

Sự tồn tại của trẻ là một khía cạnh về y tế công cộng đề cập đến việc giảm tỷ lệ tử vong của trẻ. Những can thiệp đối với sự tồn tại của trẻ nhằm giải quyết các nguyên nhân phổ biến nhất gây tử vong ở trẻ, bao gồm ỉa chảy, sốt rét, và các điều kiện gây tử vong khác.

### Cộng đồng

Cộng đồng là một nhóm người sống cùng một nơi.

### Nhân viên y tế cộng đồng

Nhân viên y tế cộng đồng (CHWs) là thành viên của cộng đồng được các thành viên hoặc tổ chức trong cộng đồng lựa chọn để cung cấp các dịch vụ chăm sóc y tế và sức khỏe cho cộng đồng. Các tên gọi khác của người chăm sóc y tế bao gồm nhân viên y tế thôn/bản, nhân viên hỗ trợ y tế cộng đồng, cán bộ y tế hoặc nhân viên tư vấn y tế.

### Trung tâm học tập cộng đồng

Trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ) là nơi học tập của địa phương không thuộc hệ thống giáo dục chính quy. TTHTCĐ thường do người dân địa phương tổ chức và quản lý nhằm tạo các cơ hội học tập nâng cao chất lượng cuộc sống và sự phát triển của địa phương.

### Thụ tinh

Thụ tinh là sự hình thành hợp tử sống thông qua sự tổ hợp của tinh trùng của giống đực và trứng của giống cái.

### Thuốc tránh thai

Thuốc tránh thai là các chất hoặc dụng cụ thiết kế nhằm tránh thụ thai. Có ví dụ về các hình thức và thiết bị tránh thụ thai trực tiếp (ví dụ: bao cao su), phương pháp tác động đến hoóc môn (thuốc), triệt sản, và “các liệu pháp tự nhiên”.

### Công ước về quyền trẻ em

Công ước về Quyền trẻ em là công cụ quốc tế ràng buộc pháp lý đầu tiên đưa đầy đủ quyền của trẻ em về dân sự, văn hóa, kinh tế, chính trị và xã hội. Năm 1989, các nhà lãnh đạo trên thế giới đã quyết định cần có một công ước đặc biệt cho trẻ dưới 18 tuổi (được gọi là trẻ em) vì trẻ em cần được chăm sóc và bảo vệ đặc biệt mà người lớn không cần. Các nhà lãnh đạo cũng muốn đảm bảo thế giới công nhận trẻ có nhân quyền. Công ước đặt ra các quyền trẻ em này trong 54 điều và hai Optional Protocols (Nghị định không bắt buộc). Công ước quy định cụ thể các quyền cơ bản con người của con người trong đó mọi trẻ em đều có quyền: được tồn tại; phát triển đầy đủ; bảo vệ tránh các ảnh hưởng gây hại, lạm dụng, và bóc lột; tham gia đầy đủ vào đời sống gia đình, văn hóa, và xã hội. Bốn nguyên tắc của Công ước là: Không đối xử phân biệt; phục vụ lợi ích tốt nhất của trẻ; quyền được sống, tồn tại và phát triển; và tôn trọng các ý kiến của trẻ. Tất cả các nước trên thế giới đã ký thực hiện Công ước, trừ Somalia và Mỹ.

### Tư vấn

Tư vấn là sự hỗ trợ và hướng dẫn giải quyết các vấn đề hoặc khó khăn về cá nhân, xã hội hoặc tâm lí.

### Các điểm mốc phát triển

Các điểm mốc phát triển bao gồm một loạt công việc theo độ tuổi mà hầu hết trẻ làm được ở một độ tuổi nhất định.

### Tàn tật

Tàn tật là một từ chung để cập đến tình trạng thiếu năng, sự hạn chế về hoạt động và sự hạn chế tham gia. Tàn tật có thể bị về thể lực, nhận thức, thần kinh, cảm nhận, tình cảm, phát triển hoặc sự tổng hợp của các vấn đề trên. Thiếu năng là vấn đề về chức năng hoặc cơ cấu cơ thể; sự hạn chế về hoạt động là sự khó khăn xảy ra khi một cá nhân thực hiện một nhiệm vụ hoặc hành động; và sự hạn chế tham gia là một vấn đề một cá nhân gặp phải khi tham gia vào các tình huống trong cuộc sống. Do vậy, thuật ngữ tàn tật để cập đến một hiện tượng phức tạp phải ánh sự tương tác giữa các đặc điểm của cơ thể một con người và các đặc điểm của một xã hội xung quanh.

### Thảm họa

Thảm họa là sự ngừng trệ hoạt động của một cộng đồng gây thiệt hại về môi trường, kinh tế, vật chất và con người trên diện rộng thường xảy ra nằm ngoài khả năng đối phó của cộng đồng.

### Bệnh tật

Bệnh tật là điều kiện không bình thường ảnh hưởng đến cơ thể. Bệnh tật thường được hiểu là một điều kiện y tế liên quan đến các triệu chứng và dấu hiệu cụ thể. Bệnh tật có thể do các nguyên nhân khách quan gây ra (ví dụ: các bệnh lây nhiễm), hoặc có thể do sự hoạt động khác thường bên trong (ví dụ: các bệnh miễn dịch).

### Kỷ luật

Rèn kỷ luật cho một cá nhân là hướng dẫn cá nhân đó làm theo bộ ứng xử cụ thể. Trong lĩnh vực phát triển của trẻ, kỷ luật đề cập đến các biện pháp dạy trẻ tự kiểm soát bản thân, các hành vi được chấp nhận, và các thói quen tốt; ví dụ: Dạy trẻ rửa tay trước khi ăn. Ở đây, rửa tay trước khi ăn là một hình thức hành vi cụ thể, và trẻ có kỷ luật sẽ chấp nhận hình thức này. Không nên rèn kỷ luật bằng cách sử dụng bạo lực hoặc các lời nói không phù hợp.

### Đối xử phân biệt

Đối xử phân biệt là tạo sự khác biệt trong đối xử dựa trên nền tảng chủng tộc, màu da, giới tính, tình trạng xã hội, tuổi, v.v...

### Hội chứng Down

Hội chứng Down là điều kiện nhiễm sắc thể gây ra bởi sự hiện diện của toàn bộ hoặc một phần của nhiễm sắc thể 21 thêm. Hội chứng Down khiến trẻ không bình thường về thể chất và phát triển.

### Tuổi thơ ấu

Tuổi thơ ấu là giai đoạn từ 0-8 tuổi. Đây là giai đoạn phát triển mạnh nhất và não phát triển nhanh nhất.

### Chăm sóc và Giáo dục ban đầu

Chăm sóc và Giáo dục ban đầu (CS&GDBĐ) đề cập đến sự chăm sóc và giáo dục trẻ cần có để phát triển, bao gồm: Dinh dưỡng, chăm sóc y tế, học tập và kích lệ, sự tương tác, tình yêu thương, bảo vệ và an ninh. Các ví dụ về các chương trình CS&GDBĐ bao gồm: Các trung tâm chăm sóc trẻ, chăm sóc ban ngày của gia đình, trường mẫu giáo, nhà trẻ, giáo dục các bậc cha mẹ, sự phát triển của trẻ dựa trên cộng đồng, và đi thăm gia đình có trẻ nhỏ.

### Bạo hành gia đình

Bạo hành gia đình có thể được định nghĩa là hình thức hành vi lạm dụng của một hoặc hai đối tác có mối quan hệ thân thiết như hôn nhân, gia đình, bạn bè.

### Sự kích lệ ban đầu

Sự kích lệ ban đầu là kỹ năng nhằm giúp thúc đẩy phát triển trí thông minh, các kỹ năng thể lực và trí óc ở trẻ mẫu giáo.

### Phôi thai

Phôi thai là từ mô tả giai đoạn phát triển ban đầu của bào thai, từ khi thụ thai đến tám tuần đầu mang thai.

### Lạm dụng về tình cảm

Lạm dụng về tình cảm là hình thức lạm dụng mà một người áp đặt người khác hành vi gây hại về tâm lý và có thể dẫn đến tổn thương, bao gồm: lo lắng, trầm cảm kinh niên, hoặc bị áp lực sau trauma.

### Gia đình nhiều thế hệ

Gia đình bao gồm ông, bà, cha mẹ, trẻ và các thành viên họ hàng khác, thường (không phải luôn luôn) sống cùng nhà hoặc gần nhau.

### Người hướng dẫn

Người hướng dẫn là người giúp người khác học trong các chương trình đào tạo, nhưng không nhất thiết phải là chuyên gia trong một lĩnh vực. Người hướng dẫn dựa trên kiến thức hiện có của học viên và hướng dẫn tiếp cận các thông tin mới.

### Giáo dục gia đình

Giáo dục gia đình là hình thức đào tạo tập trung cho các thành viên trong gia đình nhằm nâng cao kỹ năng và năng lực về các chủ đề như nuôi dạy trẻ.

### Bào thai

Bào thai là từ dùng để mô tả trẻ chưa sinh tính từ chín tuần đầu mang thai đến trước khi được sinh ra.

### Giới

Giới là khái niệm về văn hóa và xã hội. Khái niệm giới bao gồm những mong chờ đối với vai trò và hành vi của nam và nữ (tính nam và tính nữ). Những mong chờ này phải được học. Các vai trò theo giới có thể thay đổi theo thời gian và khác nhau đối với các bối cảnh văn hóa khác nhau. "Giới" không đồng nghĩa với "giới tính" nhằm chỉ sự khác nhau về sinh học giữa nam và nữ. Sự khác nhau về giới tính sinh học này đồng nhất và không thay đổi giữa các nền văn hóa.

### Đối xử phân biệt về giới

Đối xử phân biệt về giới đề cập đến sự đối xử khác biệt đối với một giới này so với giới kia. Ví dụ: trẻ em gái có thể không được cung cấp thức ăn dinh dưỡng bằng trẻ em trai trong gia đình do là con gái. Đối xử phân biệt có thể có chủ định hoặc không có chủ định.

### Bình đẳng về giới

Bình đẳng giới là khi nam và nữ có điều kiện, được đối xử và có cơ hội ngang bằng nhau để thực hiện đầy đủ tiềm năng, quyền và nhân phẩm con người. Bình đẳng về giới có nghĩa là sự giống và khác nhau giữa nam và nữ được đánh giá ngang bằng nhau. Bình đẳng và giới không có nghĩa là nam và nữ như nhau nhưng quyền, trách nhiệm và cơ hội không phụ thuộc vào việc họ được sinh ra là nam hay nữ.



### Sức khỏe

Sức khỏe là tình trạng phát triển về xã hội, trí óc và thể lực. Mặc dù sức khỏe đề cập đến việc không có bệnh tật hoặc sự yếu ớt, nhưng khái niệm này không được định nghĩa hạn chế như vậy.

### HIV và AIDS

Virus suy giảm miễn dịch ở người (HIV) tấn công các tế bào trong hệ miễn dịch, phá hủy hoặc làm hỏng chức năng của tế bào và sức khỏe của con người. Khi bệnh phát triển, hệ miễn dịch trở nên yếu đi khiến người bệnh dễ mắc bệnh lây nhiễm. Khi HIV làm hệ miễn dịch suy giảm cấp sẽ gây hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải (AIDS). Nếu không được chữa trị, hầu hết những người bị HIV cuối cùng sẽ bị bệnh AIDS, mặc dù không phải luôn như vậy. Thời gian phát triển từ bệnh HIV sang bệnh AIDS từ 10-15 năm. Thuốc kháng retroviral có thể làm chậm quá trình phát triển.

### Vệ sinh

Vệ sinh đề cập đến các điều kiện và thói quen sạch sẽ giúp duy trì sức khỏe và phòng chống bệnh.

### Tiêm chủng và vắc-xin

Tiêm chủng là quá trình giúp miễn nhiễm hoặc kháng bệnh lây nhiễm cho người bằng cách tiêm vắc-xin. Vắc-xin thúc đẩy hệ miễn nhiễm của cơ thể người nhằm bảo vệ con người chống lại các bệnh tật hoặc nhiễm trùng sau khi tiêm.

### Cấy ghép

Cấy ghép là sự bắt đầu của việc mang thai khi phôi thai bám vào thành tử cung.

### Sự độc lập

Sự độc lập là điều kiện hoặc chất lượng độc lập, ví dụ: không chịu sự kiểm soát và quyền lực của bất kỳ người nào, nước nào, v.v... Trong bối cảnh chăm sóc và giáo dục ban đầu, khái niệm đề cập đến khả năng trẻ tự làm mọi việc, bao gồm ăn, mặc quần áo và vui chơi.

### Học tập

Học tập là việc tiếp nhận thêm các kiến thức, hành vi, kỹ năng, giá trị mới hoặc điều chỉnh và có thể tổng hợp các loại thông tin khác nhau.

### Biết chữ

Khái niệm biết chữ chỉ người biết đọc và viết, hiểu được các câu viết đơn giản trong cuộc sống hàng ngày.

### Đẻ thiếu cân

Đẻ thiếu cân (LBW) được định nghĩa là cân của trẻ sơ sinh dưới 2.500 grams trong cùng khoảng thời gian mang thai.

### Ngôn ngữ mẹ đẻ

Ngôn ngữ mẹ đẻ là ngôn ngữ con người học đầu tiên hoặc được sinh ra cùng với ngôn ngữ đó.

### Cha/mẹ

Đối với mục đích của tài liệu xuất bản này, khái niệm “cha/mẹ” được định nghĩa là bất kỳ người nào chăm sóc trẻ liên tục, bao gồm cha/mẹ đẻ, ông/bà, anh/chị em và bất kỳ thành viên trong gia đình và cộng đồng.

### Làm cha mẹ

Làm cha mẹ là quá trình thúc đẩy và hỗ trợ sự phát triển trí tuệ, tình cảm, xã hội và thể lực của trẻ từ khi ấu thơ đến khi trưởng thành. Làm cha mẹ là hoạt động nuôi dạy trẻ thay vì chỉ là mối quan hệ sinh học.

### Lạm dụng thể lực

Lạm dụng thể lực bao gồm đánh, lắc, đá, đốt và bất kỳ hành động nào gây đau đớn hoặc thương tích. Trừng phạt bạo lực không chỉ gây hại cho trẻ mà còn làm tổn hại về mặt tình cảm trong suốt cuộc đời còn lại của trẻ.

### Phát triển thể lực

Phát triển thể lực là sự tăng trưởng về kích cỡ con người. Tốc độ phát triển thể lực nhanh trong tháng đầu tiên sau khi sinh, và sau đó chậm dần. Cân nặng khi sinh sẽ tăng gấp đôi trong bốn tháng đầu tiên và tăng gấp ba sau 12 tháng tuổi, nhưng sẽ không tăng gấp bốn lần sau 24 tháng tuổi. Sau đó sự tăng trưởng sẽ chậm lại cho đến trước tuổi dậy thì (từ 9-15 tuổi) khi đó tốc độ tăng trưởng sẽ tăng nhanh. Sự tăng trưởng không đồng nhất về tốc độ và thời gian đối với tất cả các bộ phận cơ thể con người. Khi sinh, kích cỡ đầu gần bằng kích cỡ đầu của người lớn, nhưng các bộ phận bên dưới của cơ thể lại nhỏ hơn rất nhiều so với kích cỡ của người lớn. Trong quá trình phát triển thể lực của trẻ, đầu phát triển rất ít trong khi các chi và thân trên phát triển rất nhiều.

### Vui chơi

Vui chơi là tham gia vào một hoạt động vui và nghỉ ngơi thay vì có mục đích thực tiễn hoặc nghiêm trang. Vui chơi hỗ trợ tất cả các lĩnh vực phát triển của trẻ là: Tình cảm, xã hội, trí óc, ngôn ngữ và thể lực.

### Chăm sóc sau khi sinh

Chăm sóc sau khi sinh là sự quan tâm cho lợi ích về thể lực và trí óc của người mẹ và đứa trẻ, từ khi sinh và suốt sáu tuần sau khi sinh. Sự chăm sóc nên chú ý đến phòng chống, phát hiện sớm và chữa trị các biến chứng và bệnh tật. Bên cạnh đó, chăm sóc sau khi sinh cũng bao gồm tư vấn, lời khuyên, và các dịch vụ đối với việc cho trẻ bú sữa mẹ, kế hoạch hóa gia đình, tiêm chủng và dinh dưỡng của người mẹ.

### Có thai

Có thai là mang một hoặc nhiều con trong dạ con người phụ nữ. Tổ chức Y tế Thế giới xác định thời gian mang thai thông thường là 37-42 tuần.

### Sinh thiếu tháng

Sinh thiếu tháng là sinh trẻ trước 37 tuần tuổi. Các bộ phận đang phát triển của trẻ sinh thiếu tháng không đủ phát triển để có thể hoạt động mà không cần sự giúp đỡ. Trẻ sinh thiếu tháng thường bị rủi ro biến chứng dài hạn và ngắn hạn, bao gồm cả tàn tật và trở ngại về tăng trưởng và phát triển trí óc.

### Trung tâm y tế chính

Trung tâm y tế chính (PHC) là đơn vị chức năng và cơ cấu cung cấp các dịch vụ y tế công cộng ở một số nước.

### Giải trí

Giải trí là một hoạt động nghỉ ngơi. Các hoạt động giải trí thường để vui vẻ và thích thú.

### Lạm dụng tình dục

Lạm dụng tình dục là tất cả các hình thức sờ, chạm và tình dục không đúng. Lạm dụng tình dục trẻ em là sử dụng trẻ (của người lớn hoặc thanh thiếu niên) cho mục đích thỏa mãn tình dục. Lạm dụng tình dục được xem là hành động tội ác và không đạo đức.

### Bệnh lây truyền qua đường tình dục

Bệnh lây truyền qua đường tình dục (STDs), hay còn gọi là bệnh lây nhiễm qua đường tình dục (STIs) hoặc bệnh hoa liễu là căn bệnh lây nhiễm do các hành vi tình dục của con người.

### Xã hội hóa và xã hội hóa giới

Xã hội hóa là quá trình trẻ học về các giá trị, quy định, thủ tục và niềm tin trong xã hội của mình, hình thành cách thức tư duy và hành vi của trẻ. Qua việc xã hội hóa về giới, trẻ học về xác định giới, được dạy về ý nghĩa của việc là nam hay nữ, và được xã hội hóa trong vai trò của giới. Trong số các đơn vị được gọi là xã hội hóa (hoặc "các lực lượng" ảnh hưởng đến quá trình xã hội hóa) thường là các thành viên gia đình như cha mẹ, những người chăm sóc chính, và anh, chị, em đồng trang và các thành viên cộng đồng, trường học, các đơn vị tôn giáo, nơi làm việc và truyền thông.

### Bảo hiểm xã hội

Bảo hiểm xã hội là một chương trình bảo hiểm xã hội công đảm bảo sự bảo vệ đối với các điều kiện như nghèo đói, tuổi già, tàn tật và thất nghiệp.

### Kể chuyện

Kể chuyện là chuyển tải các sự kiện bằng lời, hình ảnh, và âm thanh. Nhìn chung, kể chuyện là một người kể cho người khác về một sự kiện có thực hoặc tưởng tượng...

### **Vắc xin**

Vắc xin là sự chuẩn bị miễn nhiễm đối với một căn bệnh bằng cách thúc đẩy phát triển các kháng thể. Phương pháp đưa vắc xin vào cơ thể người phổ biến nhất là tiêm, nhưng một số phương pháp khác là đưa vào miệng hoặc bằng cách xịt thuốc vào mũi.

### **Bạo lực**

Bạo lực là việc sử dụng sức mạnh thể lực. Bạo lực có thể gây thương tích, tổn hại hoặc chết.

### **Tình trạng phát triển tốt**

Tình trạng phát triển tốt là tình trạng cảm thấy khỏe mạnh và hạnh phúc.

### **Truyền miệng**

Truyền miệng là giao tiếp bằng lời và truyền thông tin qua từng người. Kể chuyện là hình thức lâu đời nhất của truyền miệng.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

Adrianbruce.com. Trò chơi con rắn và cái thang. [www.adrianbruce.com](http://www.adrianbruce.com) (Accessed 25 June 2011).

Amnesty International. 1997. Các bước đầu tiên: Sổ tay bắt đầu giáo dục về quyền con người. London, Amnesty International - International Secretariat. Published on the Human Rights Education Association website:

[http://www.hrea.org/index.php?base\\_id=104&language\\_id=1&erc\\_doc\\_id=511&category\\_id=6&category\\_type=3&group=](http://www.hrea.org/index.php?base_id=104&language_id=1&erc_doc_id=511&category_id=6&category_type=3&group=) (Accessed 21 February 2011).

<http://www.babble.com/baby/baby-health-safety/autism-guide-spectrum-disorders-pdd-ASD/> (Accessed 29 July 2011).

Better Health Channel. Các lựa chọn ngừa thai. [http://www.betterhealth.vic.gov.au/bhcv2/bhcarticles.nsf/pages/contraception\\_choices\\_explained](http://www.betterhealth.vic.gov.au/bhcv2/bhcarticles.nsf/pages/contraception_choices_explained) (Accessed 13 July 2011).

Drosophila. Định nghĩa: Phôi thai. <http://groups.molbiosci.northwestern.edu/holmgren/Glossary/Definitions/Def-E/embryo.html> (Accessed 13 July 2011).

Google Dictionary. Tư vấn. [http://www.google.co.th/search?hl=en&rlz=1T4RNSN\\_enTH408TH414&q=counseling&tbs=dfn:1&tbo=u&sa=X&ei=vhscTp2zHcjorQe58\\_H-DQ&ved=0CDUQkQ4&biw=1280&bih=832](http://www.google.co.th/search?hl=en&rlz=1T4RNSN_enTH408TH414&q=counseling&tbs=dfn:1&tbo=u&sa=X&ei=vhscTp2zHcjorQe58_H-DQ&ved=0CDUQkQ4&biw=1280&bih=832) (Accessed 12 July 2011).

Growing Places. Định nghĩa: Phương pháp lấy trẻ làm trung tâm. <http://www.growingplaces.org.uk/reggio.htm> (Accessed 12 July 2011).

Hiệp hội giáo dục về nhân quyền. “Bản lược giản của Công ước về quyền trẻ em”. <http://www.hrea.org/feature-events/simplified-crc.html>. (Accessed 21 February 2011).

International Labour Organization. 2007. ABC về quyền và bình đẳng giới của công nhân nữ, 2nd edition, Geneva, ILO.

Northwest Territories: Education, Culture and Employment. “Four Corners Discussion” [http://www.ece.gov.nt.ca/divisions/kindergarten\\_g12/Section%202%20Critical%20Thinking%20Activities%20John%20version/Four%20Corners/Four%20corners%20discussion.doc](http://www.ece.gov.nt.ca/divisions/kindergarten_g12/Section%202%20Critical%20Thinking%20Activities%20John%20version/Four%20Corners/Four%20corners%20discussion.doc) (Accessed 25 June 2011).

Procter, P. 1995. Cambridge International Dictionary of English, Cambridge University Press.

Soanes, C. and Stevenson, A. 2008. Concise Oxford English Dictionary, 11th edition, Oxford, Oxford University Press.

The Free Dictionary. Sự thụ thai. <http://www.thefreedictionary.com/conception> (Accessed 12 July 2011).

The Free Dictionary. Gia đình nhiều thế hệ. <http://www.thefreedictionary.com/extended+family> (Accessed 12 July 2011).

The Free Dictionary. Bào thai. <http://www.thefreedictionary.com/fetus> (Accessed 13 July 2011).

Trumble, W. R. 2007. Shorter Oxford Dictionary, 6th edition, Oxford, Oxford University Press.

UNESCO. 2009. Dạy trẻ tàn tật trong điều kiện được tham gia vào cuộc sống, Bangkok, UNESCO. <http://www.unescobkk.org/news/article/teaching-children-with-disabilities-in-inclusive-settings/> (Accessed 12 July 2011).

UNESCO. 2007. Bộ công cụ tuyên truyền vận động thúc đẩy giáo dục đa ngôn ngữ: Bao gồm cả các đối tượng thiệt thòi, Bangkok, UNESCO <http://unesdoc.unesco.org/images/0015/001521/152198e.pdf>.

UNICEF. 2006. Alternative care for children without primary caregivers in tsunami-affected countries: Indonesia, Malaysia, Myanmar and Thailand. Bangkok, UNICEF East Asia and Pacific Regional Office. [http://www.unicef.org/eapro/Alternative\\_care\\_for\\_children.pdf](http://www.unicef.org/eapro/Alternative_care_for_children.pdf) (Accessed 12 July 2011).

UNICEF. Birth registration. [http://www.unicef.org/protection/index\\_birthregistration.html](http://www.unicef.org/protection/index_birthregistration.html) (Accessed 12 July 2011).

UNICEF. Child-centred development: The basis for sustainable human development. <http://www.unicef.org/dprk/ccd.pdf> (Accessed 12 July 2011).

UNICEF. Convention on the Rights of the Child. <http://www.unicef.org/crc/> (Accessed 13 July 2011).

UNICEF. The Convention on the Rights of the Child. [http://www.unicef.org/thailand/overview\\_4010.html](http://www.unicef.org/thailand/overview_4010.html) (Accessed 13 July 2011).

UNICEF. What is child protection? [http://www.unicef.org/protection/files/What\\_is\\_Child\\_Protection.pdf](http://www.unicef.org/protection/files/What_is_Child_Protection.pdf) (Accessed 12 July 2011).

UNICEF, WHO, UNESCO, UNFPA, UNDP, UNAIDS, WFP and the World Bank. 2010. Facts for Life. 4th edition, New York, United Nations Children's Fund. <http://www.factsforlifeglobal.org/resources/factsforlife-en-full.pdf>.

UNISDR. Terminology. <http://www.unisdr.org/we/inform/terminology> (Accessed 12 July 2011).

USAID. 2002. Postnatal care. Unpublished. [http://pdf.usaid.gov/pdf\\_docs/PNADN147.pdf](http://pdf.usaid.gov/pdf_docs/PNADN147.pdf) (Accessed 12 July 2011).

<http://www.webmd.com/add-adhd/tc/attention-deficit-hyperactivity-disorder-adhd-cause> (Accessed 29 July 2011).

Wiki Answers. What is child rearing. [http://wiki.answers.com/Q/What\\_is\\_child\\_rearing](http://wiki.answers.com/Q/What_is_child_rearing) (Accessed 13 July 2011).

Wikipedia. Addiction. <http://en.wikipedia.org/wiki/Addiction> (Accessed 12 July 2011).



Wikipedia. Brainstorming. <http://en.wikipedia.org/wiki/Brainstorming> (Accessed 12 July 2011).

Wikipedia. Caregiver. <http://en.wikipedia.org/wiki/Caregiver> (Accessed 12 July 2011).

Wikipedia. Child care. [http://en.wikipedia.org/wiki/Child\\_care](http://en.wikipedia.org/wiki/Child_care) (Accessed 12 July 2011).

Wikipedia. Child development. [http://en.wikipedia.org/wiki/Child\\_development](http://en.wikipedia.org/wiki/Child_development) (Accessed 13 July 2011).

Wikipedia. Community health worker. [http://en.wikipedia.org/wiki/Community\\_health\\_worker](http://en.wikipedia.org/wiki/Community_health_worker) (Accessed 13 July 2011).

Wikipedia. Implantation. [http://en.wikipedia.org/wiki/Implantation\\_\(human\\_embryo\)](http://en.wikipedia.org/wiki/Implantation_(human_embryo)) (Accessed 13 July 2011).

Wikipedia. Learning. <http://en.wikipedia.org/wiki/Learning> (Accessed 13 July 2011).

Wikipedia. Child rearing and parenting models [http://en.wikipedia.org/wiki/Child\\_rearing#Parenting\\_models.2C\\_tools.2C\\_philosophies\\_and\\_practices](http://en.wikipedia.org/wiki/Child_rearing#Parenting_models.2C_tools.2C_philosophies_and_practices) (Accessed 12 July 2011).

Wikipedia. Child survival. [http://en.wikipedia.org/wiki/Child\\_survival](http://en.wikipedia.org/wiki/Child_survival) (Accessed 13 July 2011).

Wikipedia. Children's rights. [http://en.wikipedia.org/wiki/Children's\\_rights](http://en.wikipedia.org/wiki/Children's_rights) (Accessed 12 July 2011).

Wikipedia. Disability. <http://en.wikipedia.org/wiki/Disability> (Accessed 12 July 2011).

Wikipedia. Discipline. <http://en.wikipedia.org/wiki/Discipline> (Accessed 12 July 2011).

Wikipedia. Domestic violence. [http://en.wikipedia.org/wiki/Domestic\\_violence](http://en.wikipedia.org/wiki/Domestic_violence) (Accessed 13 July 2011).

Wikipedia. Down syndrome. [http://en.wikipedia.org/wiki/Down\\_syndrome](http://en.wikipedia.org/wiki/Down_syndrome) (Accessed 12 July 2011).

Wikipedia. Extended family. [http://en.wikipedia.org/wiki/Extended\\_family](http://en.wikipedia.org/wiki/Extended_family) (Accessed 13 July 2011).

Wikipedia. Growth. <http://en.wikipedia.org/wiki/Growth> (Accessed 13 July 2011).

Wikipedia. Health. <http://en.wikipedia.org/wiki/Health> (Accessed 13 July 2011).

Wikipedia. Human bonding. [http://en.wikipedia.org/wiki/Human\\_bonding](http://en.wikipedia.org/wiki/Human_bonding) (Accessed 12 July 2011).



Wikipedia. Low birth weight. [http://en.wikipedia.org/wiki/Low\\_birth\\_weight](http://en.wikipedia.org/wiki/Low_birth_weight) (Accessed 12 July 2011).

Wikipedia. Pregnancy. <http://en.wikipedia.org/wiki/Pregnancy> (Accessed 12 July 2011).

Wikipedia. Primary Health Centre. [http://en.wikipedia.org/wiki/Primary\\_Health\\_Centre](http://en.wikipedia.org/wiki/Primary_Health_Centre) (Accessed 13 July 2011).

Wikipedia. Preterm birth. [http://en.wikipedia.org/wiki/Preterm\\_birth](http://en.wikipedia.org/wiki/Preterm_birth) (Accessed 13 July 2011).

Wikipedia. Psychological abuse. [http://en.wikipedia.org/wiki/Psychological\\_abuse](http://en.wikipedia.org/wiki/Psychological_abuse) (Accessed 13 July 2011).

Wikipedia. Recreation <http://en.wikipedia.org/wiki/Recreation> (Accessed 13 July 2011).

Wikipedia. Social Security. [http://en.wikipedia.org/wiki/Social\\_security](http://en.wikipedia.org/wiki/Social_security) (Accessed 12 July 2011).

Wikipedia. Sexually transmitted diseases. [http://en.wikipedia.org/wiki/Sexually\\_transmitted\\_disease](http://en.wikipedia.org/wiki/Sexually_transmitted_disease) (Accessed 13 July 2011).

Wikipedia. Storytelling. <http://en.wikipedia.org/wiki/Storytelling> (Accessed 13 July 2011).

Wikipedia. Violence. <http://en.wikipedia.org/wiki/Violence> (Accessed 12 July 2011).

Wikipedia. Word of mouth. [http://en.wikipedia.org/wiki/Word\\_of\\_mouth](http://en.wikipedia.org/wiki/Word_of_mouth) (Accessed 12 July 2011).

World Health Organization. Antiretroviral therapy. [http://www.who.int/topics/antiretroviral\\_therapy/en/](http://www.who.int/topics/antiretroviral_therapy/en/) (Accessed 13 July 2011).

World Health Organization. HIV and AIDS. [http://www.who.int/topics/hiv\\_aids/en/](http://www.who.int/topics/hiv_aids/en/) (Accessed 13 July 2011).

World Health Organization. Hygiene. <http://www.who.int/topics/hygiene/en/> (Accessed 13 July 2011).

World Health Organization. Immunization. <http://www.who.int/topics/immunization/en/> (Accessed 13 July 2011).

World Health Organization. Vaccines. <http://www.who.int/topics/vaccines/en/> (Accessed 13 July 2011).



### Các nguồn lực và các ý kiến khác

*Khuyến khích người hướng dẫn đưa thêm ý kiến và nhận xét của mình vào phần này.*



United Nations  
Educational, Scientific and  
Cultural Organization



Japan  
Funds-in-Trust

# PHẦN 1

## Trở thành người hướng dẫn

Các chiến lược dạy và học tương tác



# Phần 1

## Sở tay người Hướng dẫn Giáo dục các bậc cha mẹ

### Trở thành người hướng dẫn và các chiến lược dạy và học tương tác

#### NỘI DUNG

<b>1. Trở thành Người hướng dẫn</b> .....	<b>3</b>
Làm việc với học viên lớn tuổi .....	4
Thay đổi hành vi .....	5
Lập kế hoạch và sắp xếp hội thảo .....	6
Tổ chức hội thảo .....	8
Các cách truyền thông thông tin khác .....	12
Các hoạt động cho trẻ .....	12
<b>2. Các chiến lược dạy và học tương tác</b> .....	<b>13</b>
Tư duy nhanh.....	13
Nghỉ giữa giờ và các hoạt động tăng cường năng lượng .....	14
Chuyển bóng .....	15
Tư duy-cặp đôi-chia sẻ .....	16
Thẻ .....	17
Điểm cộng-điểm trừ- điểm thú vị .....	18
Bạn đã biết những gì? bạn muốn biết những gì? bạn đã học được gì? (kwl).....	19
Điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức (swot) .....	20
Thảo luận bốn góc .....	21
Chụp ảnh, tranh, và hình vẽ .....	22
Đóng vai và đóng kịch .....	23



Kể chuyện .....	24
Săn tìm vật liệu .....	25
Trò chơi bảng và thẻ .....	26
Trò chơi con rắn và cái thang .....	27
<i>Tài liệu tham khảo</i> .....	28

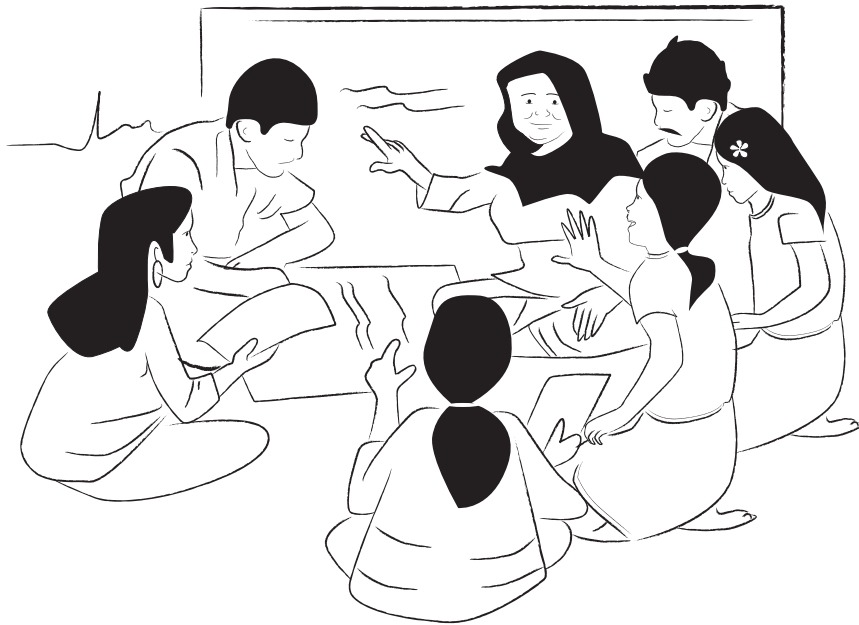
## 1. TRỞ THÀNH NGƯỜI HƯỚNG DẪN

Vai trò của người hướng dẫn là lập kế hoạch, tổ chức hội thảo, và hướng dẫn quá trình học trong suốt hội thảo. Người hướng dẫn không nhất thiết phải biết tất cả kiến thức về chủ đề mặc dù bắt buộc phải chuẩn bị trước. Người hướng dẫn có thể mời các chuyên gia trong và ngoài cộng đồng giúp tổ chức một số chủ đề. Trong thực tế, người hướng dẫn được khuyến nghị nên luôn mời thêm người giúp tại hội thảo.

Nếu Chương trình giáo dục các bậc cha mẹ có tác động đối với toàn thể cộng đồng thì điều quan trọng là phải tiếp cận được nhóm người thiệt thòi. Do vậy, hãy đặc biệt lưu ý những gia đình có trẻ khuyết tật, những người sống ở vùng sâu xa và những gia đình dễ bị tổn thương đang phải lo nuôi dạy trẻ do điều kiện tài chính hoặc sức khỏe.

Cách tiếp cận cha mẹ với cha mẹ và trẻ với trẻ có thể được khởi xướng ở hội thảo. Đây là cách tiếp cận trẻ giúp trẻ và cha mẹ giúp cha mẹ.

Khi đã làm quen với quá trình và nhu cầu của cộng đồng, chúng tôi hy vọng người hướng dẫn sẽ tổ chức thành công chín chủ đề trong sổ tay, thảo luận các chủ đề quan trọng đối với cộng đồng. Bằng cách này, người hướng dẫn có thể cần điều chỉnh chương trình cho phù hợp với cộng đồng và qua đó thúc đẩy sự thay đổi tích cực cho trẻ ở khu vực Châu Á Thái bình dương.





### LÀM VIỆC VỚI HỌC VIÊN LỚN TUỔI

Học viên lớn tuổi đi học với cả cuộc đời kinh nghiệm, do vậy học viên sẽ học hiệu quả hơn nếu nội dung học tập được xây dựng dựa trên kinh nghiệm của học viên. Tạo cơ hội cho học viên lớn tuổi chia sẻ kinh nghiệm và ý tưởng cho học viên thấy kiến thức của học viên được người hướng dẫn trân trọng, điều này khiến các thông tin mới cung cấp có ý nghĩa với học viên hơn.

Đồng thời, kinh nghiệm dạy và học của học viên thường là giáo viên dạy và học viên nghe thụ động - nghe, nhìn, và có thể ghi chép lại. Do vậy, học viên có thể mong chờ người hướng dẫn tại hội thảo sẽ dạy và nói cho học viên biết cách nuôi dạy trẻ như thế nào. Đây không phải là phương pháp khuyến nghị cho Chương trình giáo dục các bậc cha mẹ.

Ngày nay, một giáo viên dạy tốt được tin là phải giúp học viên học - là người hướng dẫn thúc đẩy quá trình học thay vì chỉ đơn giản cung cấp thông tin. Người hướng dẫn phải khuyến khích học viên tích cực tham gia vào quá trình học và sử dụng phương pháp tiếp cận tương tác. Điều này có nghĩa là người hướng dẫn phải dùng các chiến lược tương tác giúp học viên tương tác với nhau, đảm bảo học viên tại hội thảo có cơ hội đặt câu hỏi, thảo luận các vấn đề quan tâm, tìm giải pháp và thử các cách thức mới. Cụ thể, người hướng dẫn cần phải:

- *Lắng nghe học viên*
- *Cho học viên thời gian thảo luận về kinh nghiệm của học viên*
- *Cho thấy sự tôn trọng đối với học viên và ý kiến của học viên*
- *Nói rõ ràng, sử dụng ngôn từ đơn giản*
- *Dùng các ví dụ trong địa phương để tất cả học viên đều hiểu*
- *Khuyến khích thảo luận*
- *Hướng dẫn thảo luận trả lời các câu hỏi quan trọng*
- *Hỗ trợ học viên hành động*

Người hướng dẫn được khuyến khích sử dụng các chiến lược và hoạt động tương tác tại hội thảo. Các chiến lược và hoạt động này sẽ khuyến khích học viên tập trung vào vấn đề thảo luận, chia sẻ ý kiến và xác định các vấn đề liên quan. Người hướng dẫn nên thay đổi hoạt động nếu cần và sử dụng các chiến lược phù hợp với học viên. Một số chiến lược tương tác đã được giới thiệu trong Sổ tay này.

## THAY ĐỔI HÀNH VI

Thách thức của Hội thảo giáo dục các bậc cha mẹ này là phải thúc đẩy thực hiện các niềm tin và thói quen tích cực và cố gắng thay đổi những niềm tin và thói quen có hại cho sức khỏe và sự phát triển của trẻ, và trái với Công ước về quyền trẻ em.

Cung cấp thông tin không đủ để tạo ra sự thay đổi. Do vậy vai trò của người hướng dẫn khuyến khích thảo luận và lắng nghe học viên sẽ tạo ra sự thay đổi. Người hướng dẫn phải khuyến khích học tập hiệu quả khi thúc đẩy học viên học và cho học viên thấy sự nhiệt tình đối với từng chủ đề. Học viên phải muốn học và phải thấy được mục đích học.

Quan trọng là cho học viên cơ hội áp dụng những điều đã học. Khuyến khích học viên áp dụng thông tin khi hướng dẫn càng nhiều càng tốt. Ví dụ: Chơi trò đóng vai.

Người hướng dẫn nên đảm bảo học viên chuẩn bị kế hoạch hành động tiếp theo, liệt kê các hành động học viên sẽ làm sau hội thảo để áp dụng những kiến thức đã học. Nếu học viên biết viết, nên yêu cầu học viên viết kế hoạch trước khi kết thúc hội thảo. Học viên có thể viết kế hoạch trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ đã được phát. Khi bắt đầu một hội thảo, người hướng dẫn nên khuyến khích học viên chia sẻ kết quả hành động đã chuẩn bị ở hội thảo trước.

Người hướng dẫn cần tìm hiểu các thói quen trong địa phương của học viên trước khi giới thiệu thông tin mới. Khi thảo luận các thói quen chăm sóc trẻ truyền thống, người hướng dẫn chắc chắn sẽ gặp cả những thói quen chăm sóc trẻ tích cực và tiêu cực. Nhiều thói quen đã có từ truyền thống, từ các truyền thuyết bí ẩn, và các niềm tin của nền văn hóa và cộng đồng. Đôi khi, chúng cho thấy nỗ lực giải quyết những điều chưa biết và được xem là hỗ trợ trẻ phát triển. Một số thói quen như trừng phạt thân thể ngày nay được nhìn nhận là có hại cho trẻ. Những niềm tin và thói quen truyền thống có hại cho trẻ phải được nhìn nhận và không được bỏ qua. Đồng thời, cũng phải giải thích tại sao những thói quen và niềm tin này có hại cho trẻ. Cần phải có sự kiên nhẫn và thấu hiểu nếu học viên bảo vệ các niềm tin truyền thống của mình.

Tất cả học viên đều trải qua các bước khác nhau để thay đổi thói quen hoặc hành vi <sup>1</sup>, bao gồm:

1. Chưa nhận thức được.
2. Nhận thức được.
3. Thấy được mục đích thay đổi hành vi, hoặc cố gắng làm điều mới.
4. Chấp nhận hành vi mới.
5. Biến hành vi mới trở thành một phần của các thói quen hàng ngày.

<sup>1</sup> UNICEF et al. 2010. Facts for Life.

Người hướng dẫn nên đảm bảo học viên đạt được bước ba (nhìn thấy mục đích thay đổi hành vi, hoặc cố gắng thử điều mới) tại hội thảo và học viên lập kế hoạch hành động giúp học viên đạt được bước bốn và năm.

## LẬP KẾ HOẠCH VÀ TỔ CHỨC HỘI THẢO

*Khi lập kế hoạch và hội thảo, cần lưu ý các vấn đề sau:*

### **Biết về cộng đồng**

Nếu người hướng dẫn không sống trong cộng đồng nơi tổ chức hội thảo, hãy thu thập thông tin về cộng đồng trước khi bắt đầu hội thảo: Các nhóm người nào đang sống trong cộng đồng? Các nhóm người này được đối xử như thế nào? Ai là lãnh đạo địa phương và các ưu tiên phát triển cộng đồng của họ là gì? Các vấn đề chính của cộng đồng? Các dịch vụ phát triển và chăm sóc trẻ nào đang có trong cộng đồng và ai có thể tiếp cận các dịch vụ này?

Đồng thời, xem xét cộng đồng từ góc độ quyền trẻ em và giới: trẻ em gái và phụ nữ được đối xử như thế nào? Trẻ được đối xử như thế nào? Những truyền thuyết và niềm tin phổ biến trong cộng đồng là gì? Các dịch vụ y tế đang có trong cộng đồng là gì? Mọi người có tiếp cận được các dịch vụ này không?

### **Lập kế hoạch tổ chức hội thảo và thời gian của từng hội thảo**

Người hướng dẫn phải quyết định kế hoạch tổ chức hội thảo và thời gian của hội thảo dựa trên kiến thức về cộng đồng và thảo luận với học viên tại Hội thảo giới thiệu chương trình. Nếu có thể, khoảng cách giữa các hội thảo không nên quá hai tuần.

Theo Sổ tay Người hướng dẫn, thời gian của từng hội thảo khoảng hai giờ, nhưng người hướng dẫn có thể điều chỉnh cho phù hợp với thời gian của địa phương.

### **Chọn địa điểm và thời gian thuận tiện**

Chọn địa điểm và thời gian hội thảo phù hợp với hầu hết học viên. Quan trọng là cả nam và nữ đều được tham gia hội thảo do vậy người hướng dẫn có thể thấy cần tổ chức một hội thảo hoặc hơn cho cùng một chủ đề. Điều này có thể xảy ra nếu học viên sống ở các vùng sâu. Người hướng dẫn có thể cần đi thăm giới thiệu hội thảo thay vì chờ họ đến.

### **Linh hoạt**

Quan trọng là phải đáp ứng nhu cầu và mối quan tâm của cộng đồng tại nơi tổ chức hội thảo. Sử dụng Sổ tay hội thảo làm tài liệu hướng dẫn; giám hoặc mở rộng thông tin và các hoạt động khi cần. Người hướng dẫn không cần phải tổ chức tất cả các hoạt động trong sổ tay. Trên thực tế, người hướng dẫn

có thể tổ chức các hoạt động khác nếu muốn. Thêm chủ đề được quan tâm đặc biệt trong cộng đồng hoặc tổ chức hội thảo hoặc nhóm thảo luận về các chủ đề mới.

#### ***Giữ số học viên tại hội thảo ở mức quản lý được***

Rất khó tổ chức một hội thảo mang tính tương tác với số lượng học viên lớn. Số học viên tham gia lớn thường biến hội thảo thành một buổi giảng bài thay vì hội thảo khiến hội thảo không hiệu quả. Khi lập kế hoạch tổ chức hội thảo, cố gắng giữ con số dưới 20 học viên/hội thảo. Nếu có trên 20 học viên muốn tham dự, hãy tổ chức thêm hội thảo.

#### ***Làm việc với người khác***

Tổ chức hội thảo sẽ vui và ít áp lực hơn nếu có người giúp tổ chức và triển khai hội thảo. Khuyến khích các thành viên trong cộng đồng (cha mẹ và những học viên khác) giúp tổ chức hội thảo. Việc này sẽ thúc đẩy sự quan tâm, sự tự tin, và các kỹ năng của học viên. Nếu có thành viên trong cộng đồng biết rõ một số chủ đề, hãy mời họ chia sẻ kiến thức trình bày tại hội thảo.

#### ***Nhạy cảm với những người không biết đọc hoặc viết***

Tìm hiểu trước hội thảo số học viên biết chữ (có thể đọc và viết). Nếu hầu hết học viên không biết đọc hoặc viết, người hướng dẫn cần điều chỉnh các hoạt động trước hội thảo (dùng nhiều biểu đồ và thảo luận hơn). Nếu chỉ có một số học viên không biết đọc hoặc viết, bạn có thể chọn một người tình nguyện trong nhóm đọc cho các học viên khác khi cần và ghi lại các ý kiến và các nhận xét của học viên khi thảo luận nhóm nhỏ.

#### ***Thực hành hội thảo***

Giành thời gian xem xét hội thảo và các chiến lược trước khi tổ chức hội thảo. Làm việc này ít nhất một ngày trước hội thảo. Việc này cho người hướng dẫn thời gian để thay đổi hoặc thu thập thêm thông tin và tài liệu cần thiết. Nếu người hướng dẫn tổ chức hội thảo cùng người khác, hãy cùng nhau xem xét hội thảo để nắm rõ vai trò của nhau và làm việc cùng nhau.

#### ***Quảng bá***

Quảng bá hội thảo trước đó, sử dụng những cách tiếp cận hiệu quả trong cộng đồng. Có thể quảng bá về hội thảo trên đài phát thanh địa phương, trình diễn trên đường phố, trình bày ngắn ở các buổi họp cộng đồng, các tờ rơi và băng rôn ở các nơi như trung tâm y tế, trung tâm học tập cộng đồng và trường học. Sự nhiệt tình của người hướng dẫn có thể tạo ra sự thay đổi và có thể khiến mọi người muốn đến hội thảo - và tiếp tục đến hội thảo.

## TỔ CHỨC HỘI THẢO

Hãy nhớ lại những hội thảo đã tham dự. Điều gì thú vị và hấp dẫn nhất? Điều gì giúp người hướng dẫn học? Điều gì không thú vị? Áp dụng các thông tin này vào hội thảo sẽ giúp hội thảo hiệu quả hơn. Dưới đây là một số mẹo:

### *Khiến học viên cảm thấy được chào đón và thoải mái*

Chào đón từng học viên khi họ đến hội thảo. Nếu người hướng dẫn không biết học viên, cố gắng nhớ tên học viên. Cho học viên cảm nhận thoải mái và được tôn trọng; làm rõ ngay khi bắt đầu hội thảo là người hướng dẫn tại hội thảo không nhằm chỉ trích học viên hoặc ra lệnh học viên làm gì, thay vào đó người hướng dẫn học hỏi và giúp học viên thảo luận những vấn đề quan trọng đối với học viên.

### *Có tổ chức*

Để tổ chức hội thảo thông suốt và đúng giờ, người hướng dẫn cần phải được tổ chức. Chuẩn bị các điểm thảo luận tốt trước hội thảo. Luôn có mọi thứ cần cho hội thảo đặt trên bàn phía trên phòng hội thảo hoặc ở chỗ thuận tiện. Thực hành hội thảo như gợi ý ở trên đảm bảo người hướng dẫn được tổ chức và giúp người hướng dẫn biết các hoạt động nào cần được thực hành thêm.

### *Nghỉ giải lao giữa giờ*

Thỉnh thoảng quan sát thể hiện nét mặt của học viên. Nếu năng lượng của học viên đã trùng xuống, tốt nhất nên dừng hội thảo và tổ chức một hoạt động tái tạo năng lượng ngắn như chơi trò chơi. Đây cũng là một cách tốt tham gia trẻ vào hội thảo.

### *Lắng nghe học viên*

Người hướng dẫn nên giành hầu hết thời gian hội thảo lắng nghe học viên chia sẻ và khuyến khích học viên phát biểu. Một cách khuyến khích học viên chia sẻ tại hội thảo là yêu cầu học viên đặt những quy định cơ bản cho hội thảo để hội thảo hoạt động hiệu quả. Yêu cầu học viên đưa ra một số quy định và ghi lại các quy định. Người hướng dẫn cũng có thể đưa thêm các quy định cần thiết. Sau khi lấy ý kiến của học viên, yêu cầu các học viên thống nhất danh sách các quy định cuối cùng. Làm việc này tại Hội thảo Giới thiệu và treo danh sách các quy định tại hội thảo. Tại hội thảo, nếu học viên không tuân thủ theo quy định, hãy xem lại quy định các học viên đã thống nhất và thảo luận với học viên vi phạm và các học viên khác quyết định thực hiện quy định đó như thế nào.

### *Cởi mở*

Để học viên trình bày ý kiến của mình, thậm chí cho dù người hướng dẫn không đồng ý với ý kiến của học viên.

Giữ lịch trình thời gian nhưng nên linh hoạt và cho học viên cơ hội thảo luận và hấp thu thông tin mới.

Đến sớm để kiểm tra địa điểm và chuẩn bị phòng và các vật liệu hội thảo. Bắt đầu hội thảo đúng giờ và giữ cho hội thảo làm việc liên tục. Tài liệu hướng dẫn đã quy định thời gian cho từng hoạt động, phải cố gắng tuân thủ theo thời gian quy định để đảm bảo hội thảo kết thúc đúng thời gian quy định. Nhưng có lúc nên tiếp tục thảo luận thay vì chuyển sang hoạt động khác. Điều này có nghĩa người hướng dẫn có thể không tổ chức được hết các hoạt động và phải quyết định việc này. Nếu học viên quan tâm đến chủ đề hội thảo, người hướng dẫn có thể phải tổ chức thêm hội thảo hoặc nhóm thảo luận. Học viên có khả năng thay đổi hành vi nếu có cơ hội đặt câu hỏi và thảo luận các ý kiến mới.

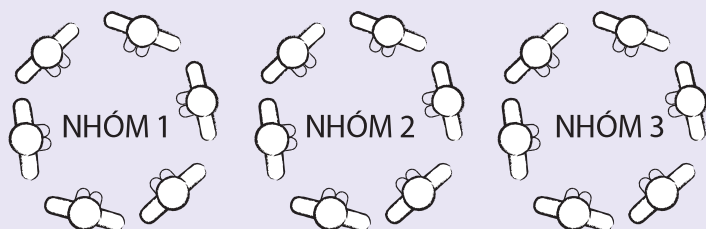
**Khuyến khích học viên ghi chép lại**

Thông tin có khả năng được ghi nhớ nếu học viên làm gì đó với thông tin. Nếu học viên biết viết, khuyến khích học viên ghi chép lại hoặc viết các điểm có ý nghĩa đối với họ. Học viên sẽ quyết định việc ghi chép của mình. Nếu học viên quan tâm và biết viết, bạn nên khuyến khích học viên viết kế hoạch hành động của họ vào sổ tay trước khi rời hội thảo.

**Sử dụng các chiến lược chia nhóm học viên**

Nhiều hoạt động yêu cầu học viên làm việc với đối tác hoặc trong nhóm nhỏ. Tùy thuộc vào số học viên để chia học viên thành các nhóm nhỏ không vượt quá sáu người/nhóm. Bằng cách này, mọi học viên đều có thể thảo luận. Yêu cầu học viên tham gia các nhóm bốn hoặc sáu người có thể phù hợp nhưng bạn sẽ nhận thấy những cùng nhóm học viên cũ. Sử dụng một số chiến lược nhóm học viên đảm bảo hòa trộn học viên. Một chiến lược đơn giản là đếm người xung quanh phòng. Nếu muốn tổ chức nhóm học viên sáu người/nhóm, yêu cầu học viên đếm: 1, 2, 3, 4, 5, 6. Sau đó, yêu cầu học viên có cùng số đếm tập trung vào một nơi trong phòng. Một chiến lược thú vị khác là chuẩn bị các thẻ màu cho từng học viên. Người hướng dẫn cần có năm màu khác nhau. Đưa cho học viên thẻ màu khi học viên đến hội thảo. Khi chuẩn bị nhóm học viên, yêu cầu học viên có giấy màu đỏ tạo thành một nhóm, tương tự như vậy đối với các màu khác. Người hướng dẫn có thể làm tương tự bằng cách sử dụng các hình dạng và đồ vật khác nhau. Không nghi ngờ người hướng dẫn có thể nghĩ ra nhiều cách thú vị để

nhóm học viên. Người hướng dẫn có thể nhóm học viên theo giới tính khi thảo luận các vấn đề nhạy cảm.



Gợi ý sắp xếp chỗ ngồi cho học viên



***Trình bày với sự tự tin***

Người hướng dẫn phải chịu trách nhiệm về hội thảo do vậy học viên trông chờ người hướng dẫn quản lí, hướng dẫn, và khuyến khích học viên học. Cách người hướng dẫn giới thiệu và trình bày rất quan trọng và có thể tác động đến việc liệu học viên có quay lại dự các hội thảo khác không. Dưới đây là một số mẹo trình bày:

- Đứng ở vị trí mọi học viên có thể nhìn thấy. Thay đổi vị trí khi trình bày có thể có hiệu quả.
- Đứng trên cao và trông tự tin (thở sau nếu lo lắng).
- Dùng giọng nói hiệu quả, có tính trình bày.
- Sử dụng ngôn ngữ cơ thể phù hợp với cộng đồng và nền văn hóa.
- Giao tiếp bằng mắt với học viên, nếu phù hợp về văn hóa.
- Không đọc từ bài ghi. Nếu cần thiết, chuẩn bị các tờ giấy nhỏ có ghi các ý trên đó. Các tờ giấy ghi này nên đủ nhỏ để bạn có thể nhìn nhanh trong khi đang trình bày.

***Sử dụng hỗ trợ hình ảnh cẩn thận***

Các hỗ trợ hình ảnh bao gồm bảng đen, bảng trắng, giá đứng, băng rôn, máy chiếu, DVDs và videos, các con rối và bất kỳ vật nào khác hỗ trợ việc học trong suốt hội thảo. Hầu hết các hội thảo cần ít nhất hỗ trợ nào đó để người hướng dẫn có thể viết lên cho học viên đọc. Tuy nhiên, có những hội thảo được tổ chức rất tốt thậm chí không có những hỗ trợ cơ bản này. Đây chỉ hỗ trợ và không bao giờ giữ vai trò chính trong hội thảo. Điều này đặc biệt đúng đối với các thiết bị kỹ thuật hơn như trình bày Power Point, video hoặc DVDs. Nếu có video hoặc DVDs, tốt hơn nên sử dụng trong hoạt động tiếp theo của hội thảo. Hoặc, chọn những đoạn ngắn để chiếu trong hội thảo. Thiết bị luôn được cài đặt và sẵn sàng bật trước hội thảo hoặc phần nội dung liên quan.

***Đánh giá hội thảo***

Hội thảo có thành công không? Những gì phải thay đổi ở hội thảo lần sau? Hội thảo có giá trị đối với cha mẹ, gia đình và cộng đồng không? Những câu hỏi này phải được trả lời để đánh giá hội thảo có hiệu quả.

Có phiếu đánh giá hội thảo trong Sổ tay nhưng chúng tôi gợi ý người hướng dẫn viết nhật ký hội thảo. Có thể dùng vở hoặc sổ để ghi lại các lưu ý về hội thảo và các vấn đề liên quan khác của Chương trình giáo dục các bậc cha mẹ. Tạo thói quen viết nhật ký sau từng hội thảo. Người hướng dẫn cần ghi lại cảm nhận về hội thảo và những gì muốn thay đổi trong hội thảo tiếp theo. Cũng nên ghi lại một số nhận xét của học viên và một số câu hỏi cần được trả lời trong khi thảo luận.

Tiến hành một khảo sát nhỏ sau một số hội thảo sẽ giúp có thông tin quan trọng về những điểm tốt và chưa tốt, và những chủ đề có thể muốn đưa vào.

Người hướng dẫn lưu ý từng hội thảo sẽ bắt đầu bằng việc xem xét lại hội thảo trước và theo dõi kế hoạch hành động học viên lập tại hội thảo. Việc này sẽ tăng cường thông điệp và thực hiện của học viên, tạo sự tiếp nối cho toàn bộ chương trình.

## CÁC CÁCH TRUYỀN THÔNG THÔNG TIN KHÁC

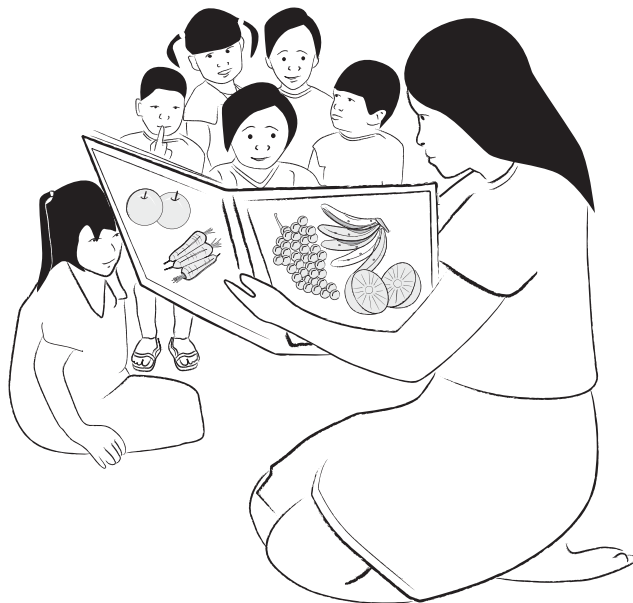
Cho dù hội thảo là cách hiệu quả để chuyển tải thông điệp, chỉ hội thảo không thôi không có khả năng thay đổi hành vi, do vậy cần có thêm các tiếp cận khác. Người hướng dẫn được khuyến khích sử dụng nhiều kênh và nhiều cách tiếp cận truyền thông như phát biểu trên đài phát thanh địa phương và đi thăm gia đình. Tuy nhiên, các cách tiếp cận này phải được điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện địa phương và các nguồn lực có sẵn trong cộng đồng (nguồn lực con người và tài nguyên).

Các hội thảo tiếp theo và hội thảo với trẻ em và các nhóm đặc biệt cũng được khuyến nghị. Mặc dù trẻ em quyền và sự phát triển tốt của trẻ là tâm điểm của hội thảo, trẻ em và thanh niên cũng là những tác nhân tạo sự thay đổi mạnh mẽ và sự tham gia của họ vào chương trình bất kỳ lúc nào cũng được khuyến nghị.

## CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ EM

Có thể giả định một số cha mẹ sẽ mang trẻ đến hội thảo. Vì hội thảo về trẻ em, nên đây là cơ hội tốt áp dụng việc học và làm mẫu các hành vi tốt. Nhưng đưa trẻ đến hội thảo cũng làm mất tập trung tại hội thảo. Do vậy chúng tôi khuyến nghị nên có khu vực chơi riêng cho trẻ và có người trông trẻ trong suốt hội thảo.

Mỗi hội thảo nên có các ý tưởng hoạt động cho trẻ; một số hoạt động về thói quen mà người hướng dẫn có thể làm mẫu như đọc truyện. Người hướng dẫn cũng được yêu cầu tổ chức các hoạt động vui chơi trước mỗi hội thảo và khuyến khích cha mẹ quan tâm ở lại sau hội thảo để vui chơi với con mình. Nếu không có dịch vụ giáo dục ban đầu cho trẻ trong cộng đồng, khuyến khích cha mẹ tổ chức một nhóm vui chơi thường xuyên cũng là một kết quả rất tốt của Chương trình Giáo dục các bậc cha mẹ.



## 2. CÁC CHIẾN LƯỢC DẠY VÀ HỌC TƯƠNG TÁC

### TƯ DUY NHANH

Đây là một chiến lược phổ biến nhằm khuyến khích học viên tư duy nhanh và chia sẻ ý kiến. Quan trọng là chấp nhận tất cả các ý kiến cho dù ý kiến có vẻ không hay hoặc không chính xác. Chiến lược này có thể được sử dụng hiệu quả khi bắt đầu hội thảo để hướng học viên vào chủ đề. Chiến lược này cũng giúp người hướng dẫn có ý tưởng về những gì học viên đã biết về chủ đề.

### Quá trình

1. Giải thích hội thảo sẽ tổ chức hoạt động tư duy nhanh, và nếu cần, giải thích hoạt động này.
2. Làm rõ tất cả các ý kiến sẽ được chấp nhận và không chỉ trích.
3. Cho hạn thời gian cho hoạt động tư duy nhanh (thời gian nên ngắn - khoảng vài phút).
4. Đọc câu hỏi, từ, thành ngữ, chủ đề hoặc vấn đề.
5. Làm việc tại hội thảo! Thu nhận ý kiến của tất cả mọi học viên tại hội thảo.
6. Có thể viết các ý kiến lên bảng hoặc giấy khổ to, mặc dù việc này không quan trọng. Nếu có thể, yêu cầu học viên viết để người hướng dẫn có thể tiếp tục hướng dẫn hoạt động này.

Cuối cùng, tóm tắt, công nhận các ý kiến khác nhau của học viên

### Ví dụ



### Văn phòng phẩm yêu cầu

Bút hoặc những gì có thể viết lên được như giấy khổ to, giá đứng, hoặc bảng đen.

**NGHỈ GIỮA GIỜ VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG TĂNG CƯỜNG NĂNG LƯỢNG**

Đây là các hoạt động ngắn có thể tổ chức bất kỳ lúc nào tại hội thảo khi học viên mệt hoặc mất tập trung. Các hoạt động này nên tích cực hoạt động tay chân và vui. Nhiều trò chơi và bài hát của trẻ em có thể được dùng cho mục đích này. Đây là một cách nhấn mạnh giá trị vui chơi cho tất cả mọi người.

**Quá trình**

1. Giải thích mọi học viên cần được nghỉ giữa giờ và sẽ chơi trò chơi để tái tạo năng lượng.
2. Mô tả trò chơi cho mọi học viên.
3. Chơi trò chơi.

**Ví dụ**

Đây chỉ là một ý tưởng về trò chơi. Người hướng dẫn có thể nghĩ ra các trò chơi khác. Yêu cầu học viên đưa ý tưởng về các trò chơi khác.

Tên trò chơi: **Bắt ngón tay.**

**Cách làm**

1. Yêu cầu học viên đứng dậy cạnh nhau. Tốt nhất làm theo vòng tròn.
2. Từng người sẽ đặt ngón trỏ vào lòng bàn tay của người bên trái.
3. Giải thích các học viên sẽ nói: "Bắt ngón tay, bắt ngón tay, bắt ngón tay, bắt!" (ví dụ: Nói "bắt ngón tay" ba lần, sau đó nói "bắt").
4. Khi học viên nói "bắt", các học viên khác sẽ cố gắng bắt ngón tay của người bên phải (bằng cách nắm bàn tay lại). Nhưng khi học viên cố gắng bắt ngón tay người bên phải, học viên cũng phải nhanh chóng rút ngón tay khỏi bàn tay người bên trái để không bị bắt ngón tay.
5. Làm thử để chắc chắn các học viên hiểu trò chơi.
6. Người hướng dẫn sẽ cố gắng chơi mẹo bằng cách đổi cách nói; ví dụ: "Bắt ngón tay, bắt ngón tay, bắt ngón tay, bắt ngón tay, bắt!" (ví dụ: Nói "bắt ngón tay" bốn lần hoặc hai lần thay vì ba lần, v.v...).

### CHUYÊN BÓNG

Ném và bắt bóng giúp thúc đẩy tư duy của học viên. Hoạt động này cũng rất vui và thư giãn. Chiến lược này là một cách tốt để học viên giới thiệu bản thân khi bắt đầu hội thảo. Chiến lược này cũng có ích khi sử dụng vào cuối hội thảo khuyến khích học viên phản ánh và nhận xét những gì đã học ở hội thảo. Tất cả học viên nên được khuyến khích tham gia. Hoạt động nên ngắn và nhanh.

#### Quá trình giới thiệu

1. Cho học viên đứng thành vòng tròn
2. Giải thích hoạt động, đặt câu hỏi hoặc công việc trọng tâm. Ví dụ: Khi bóng được chuyển cho học viên, học viên phải nói tên mình và về bản thân. Đây là cách bắt đầu hội thảo tốt. Sau đó, học viên chuyền bóng cho bất kỳ ai đứng trong vòng tròn.
3. Người hướng dẫn nên làm mẫu đầu tiên.

#### Quá trình hội thảo

1. Cho học viên đứng thành vòng tròn, có thể tổ chức thành nhiều nhóm nhỏ hoặc một nhóm lớn.
2. Giải thích hoạt động, đặt câu hỏi hoặc công việc trọng tâm. Ví dụ: Khi bóng được chuyển cho học viên, học viên phải nói đã học được gì ở hội thảo hoặc nhận xét về hội thảo. Sau đó, học viên chuyền bóng cho bất kỳ ai đứng trong vòng tròn. Đây có thể là cách thu nhận thông tin phản hồi về hội thảo khi học viên thường thích nói hơn là phải viết xuống.
3. Người hướng dẫn nên làm mẫu đầu tiên.

#### Vấn phòng phẩm yêu cầu

Một quả bóng nhỏ. Một tờ giấy vò thành nắm nhỏ cũng có thể được dùng để làm bóng.



**TƯ DUY-CẶP ĐÔI-CHIA SẺ**

Chiến lược Tư duy-Cặp đôi- Chia sẻ khuyến khích các cá nhân suy nghĩ về một vấn đề hoặc chủ đề và sau đó chia sẻ ý kiến. Chiến lược này khuyến khích học viên tham gia. Giống như tư duy nhanh, chiến lược này có thể được sử dụng nhanh và không quá nghiêm túc để bắt đầu một chủ đề hoặc hội thảo. Nếu Tư duy-Cặp đôi-Chia sẻ được sử dụng thường xuyên tại hội thảo, nên khuyến khích học viên thay đổi đối tác chia sẻ khác nhau.

**Quá trình**

1. Thông báo một chủ đề hoặc một câu hỏi cho học viên.
2. Yêu cầu học viên suy nghĩ về chủ đề hoặc câu hỏi khoảng một phút, ghi các ý kiến xuống (**NGHĨ**).
3. Yêu cầu học viên cặp đôi với người bên cạnh và chia sẻ ý kiến về chủ đề trong khoảng 2 phút. Yêu cầu học viên thống nhất một vấn đề sẽ chia sẻ với cả nhóm (**CẶP ĐÔI**).
4. Mời một số hoặc tất cả các cặp đôi chia sẻ với cả lớp (**CHIA SẺ**).
5. Kết thúc hoạt động này bằng cách tóm tắt các ý kiến chính đã được trình bày.

**Vấn phòng phẩm yếu cầu**

Giấy và bút. Tuy nhiên, hoạt động này cũng có thể được làm mà không cần viết.

**THẺ**

Đây là một chiến lược đơn giản dùng trong các nhóm nhỏ. Chiến lược này thúc đẩy tư duy độc lập về một chủ đề và khuyến khích chia sẻ ý kiến.

**Quá trình**

1. Tổ chức học viên thành các nhóm bốn học viên/nhóm và chuẩn bị mỗi nhóm một tấm thẻ.
2. Giải thích hoạt động và thông báo chủ đề hoặc câu hỏi.
3. Mỗi thành viên trong nhóm viết ý kiến của mình lên tấm thẻ, vào một trong bốn ô.
4. Sau 3-5 phút, mỗi thành viên chia sẻ ý kiến của mình trong nhóm nhỏ (từng thành viên của nhóm sẽ giải thích ý kiến của mình), yêu cầu nhóm thảo luận các ý kiến và viết các ý kiến muốn chia sẻ với hội thảo vào ô ở giữa thẻ.
5. Yêu cầu các nhóm báo cáo tóm tắt về các ý kiến được chia sẻ và/hoặc trưng bày thẻ để người khác đọc để kết thúc hoạt động.

**Chuẩn bị**

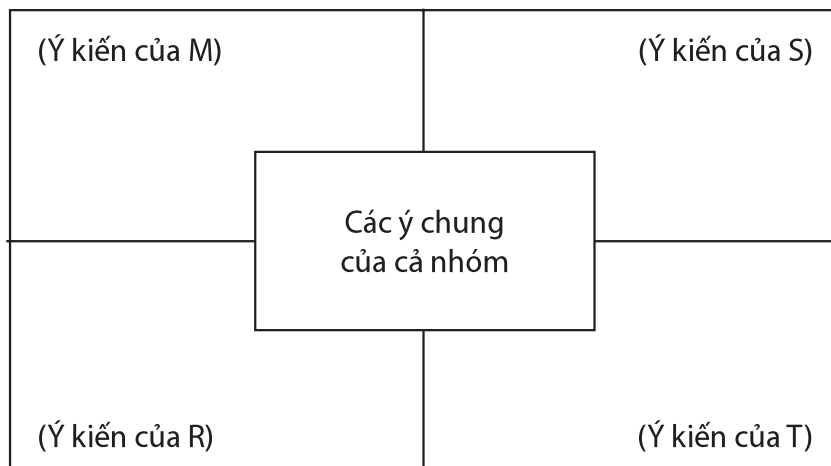
Chuẩn bị đủ thẻ với một thẻ/một nhóm bốn học viên. Thẻ phải to cho bốn học viên ngồi xung quanh và tất cả cùng viết.

**Ví dụ một tấm thẻ**

Vẽ các đường thẳng chia thẻ thành bốn phần bằng nhau, để một khoảng trống ở giữa như hình vẽ dưới đây. Nếu không có giấy khổ lớn, xếp bốn tờ A4 cùng nhau thành thẻ.

**Vấn phòng phẩm yếu cầu**

Giấy, bút, và thẻ cho số học viên tương ứng. Những tấm thẻ được làm bằng giấy và được chia như ví dụ dưới đây.



**ĐIỂM CỘNG-ĐIỂM TRỪ- ĐIỂM THÚ VỊ**

Chiến lược này thách thức học viên nhìn vượt lên trên các niềm tin và tập tục thông thường và suy nghĩ về các quan điểm hoặc tập tục khác.

**Quá trình**

1. Chọn một câu hỏi dạng “Cái gì sẽ xảy ra nếu” liên quan đến chủ đề và viết lên bảng. Ví dụ: Cái gì sẽ xảy ra nếu yêu cầu học viên đưa ra các quyết định về cộng đồng?
2. Vẽ bảng có ba cột và đề mục: Điểm cộng, Điểm trừ và Điểm thú vị ở phía trên của cột. Xem ví dụ dưới đây.

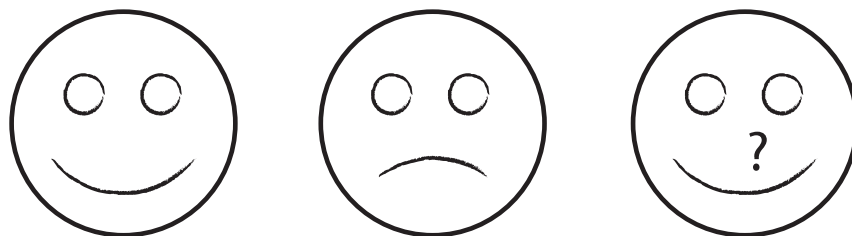
ĐIỂM CỘNG	ĐIỂM TRỪ	ĐIỂM THÚ VỊ

3. Đưa giấy và bút cho từng nhóm. Yêu cầu học viên vẽ bảng tương tự lên giấy.
4. Đầu tiên, yêu cầu học viên xem xét tất cả các “điểm cộng” hoặc các điểm tích cực của từng ý kiến và ghi vào cột Điểm cộng. Sau đó, học viên xem xét tất cả các “điểm trừ hoặc các điểm tiêu cực và liệt kê các điểm này. Cuối cùng, học viên sẽ xem xét và viết các điểm không tích cực cũng như không tiêu cực nhưng thú vị, hoặc những điểm có thể dẫn đến các ý tưởng khác hoặc các khả năng khác.
5. Nếu cách làm này mới đối với các học viên, người hướng dẫn phải làm mẫu trên bảng, sử dụng một chủ đề khác với chủ đề bạn muốn học viên thảo luận.
6. Yêu cầu ý kiến phản hồi về tiêu đề, cho phép càng nhiều học viên chia sẻ ý kiến càng tốt vì việc này sẽ mở rộng tư duy của tất cả học viên (khuyến khích học viên chuyển nếu không có ý kiến đóng góp mới).

*Lưu ý: Người hướng dẫn có thể sử dụng các hình mặt người (mặt cười, mặt buồn, và mặt có dấu hỏi) thay các từ Điểm cộng, Điểm trừ, Điểm thú vị.*

**Vấn phòng phẩm yêu cầu**

Giấy và bút.



**BẠN ĐÃ BIẾT NHỮNG GÌ? BẠN MUỐN BIẾT NHỮNG GÌ? BẠN ĐÃ HỌC ĐƯỢC GÌ? (KWL)**

Đây là một chiến lược rất tốt vì nó xác định và xây dựng trên những gì học viên đã biết về một chủ đề. Chiến lược này khuyến khích sự phản hồi, đặt câu hỏi và hành động. Trong tiếng Anh, chiến lược này được gọi là biết-muốn biết-đã học (KWL).

### Quá trình

1. Quyết định chủ đề và viết lên bảng hoặc giấy khổ to, ví dụ: Sự phát triển của não.
2. Dưới chủ đề này, vẽ một bảng có ba cột với tiêu đề: Những gì tôi đã biết, Những gì tôi muốn biết, và Những gì tôi đã học được (xem bảng ví dụ dưới đây).
3. Giải thích hoạt động.
4. Yêu cầu học viên chia thành các nhóm và đưa cho mỗi nhóm giấy và bút.
5. Mỗi nhóm vẽ một bảng và sau đó:
  - thảo luận và viết những gì **đã biết** về chủ đề vào cột đầu tiên.
  - thảo luận những gì **muốn biết** về chủ đề, viết các câu hỏi vào cột thứ hai.
6. Sau đó, có thể cuối hội thảo, yêu cầu học viên viết những gì **đã học** vào cột thứ ba.

### Ví dụ

Chủ đề: Sự phát triển của não.

NHỮNG GÌ TÔI ĐÃ BIẾT	NHỮNG GÌ TÔI MUỐN BIẾT	NHỮNG GÌ TÔI ĐÃ HỌC (Phần này nên bao gồm cả những câu trả lời cho các ý kiến ở cột thứ hai)

Lưu ý: Người hướng dẫn có thể thêm cột thứ tư: "Những gì tôi muốn biết nhiều hơn?"

### Vấn phòng phẩm yếu cầu

Giấy và bút. Nếu làm theo nhóm, hãy chuẩn bị giấy khổ to.

**ĐIỂM MẠNH, ĐIỂM YẾU, CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC (SWOT)**

Đây là một chiến lược tốt để kiểm tra một tổ chức hoặc cộng đồng cần thay đổi gì, hoặc để phân tích một đề xuất hoặc một quyết định. Tùy thuộc vào chủ đề, học viên có thể làm việc riêng hoặc theo nhóm nhỏ.

**Quá trình**

1. Thông báo chủ đề cho học viên.
2. Vẽ bảng lên giá đứng hoặc bảng như ví dụ dưới đây.
3. Nếu học viên làm việc theo nhóm, hãy chia học viên thành các nhóm nhỏ.
4. Đầu tiên, yêu cầu học viên suy nghĩ về tất cả những điểm mạnh hoặc những điểm tích cực liên quan đến chủ đề và ghi vào cột **Các điểm mạnh**. Sau đó, làm tương tự với phần **Các điểm yếu**. Yêu cầu học viên xem xét và ghi vào cột **Các cơ hội** nếu có (thường là sự giúp đỡ hoặc giải pháp tìm thấy trong và ngoài cộng đồng). Cuối cùng, học viên sẽ xem xét những thách thức có thể có khi thực hiện những thay đổi này và ghi vào cột **Những thách thức**.
5. Nếu học viên làm hoạt động riêng rẽ, yêu cầu học viên cặp đôi và chia sẻ với nhau. Nếu các học viên làm theo nhóm nhỏ, khuyến khích chia sẻ giữa các nhóm.
6. Sau đó, yêu cầu học viên xem xét: Bạn sẽ làm gì đối với vấn đề này? Việc này có thể dẫn đến chuẩn bị một kế hoạch hành động của cộng đồng và các cá nhân.

**Ví dụ**

Chủ đề: Xây dựng sân chơi cộng đồng.

<b>Điểm mạnh</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nhiều người quan tâm</li> <li>• Có không gian tốt</li> <li>• Nhiều kỹ năng trong cộng đồng</li> <li>• Mọi người làm các dự án khác cùng nhau</li> </ul>	<b>Điểm yếu</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tốn chi phí</li> <li>• Trẻ lớn tuổi có thể chơi sau giờ học và có thể làm hỏng thiết bị</li> <li>• Không có nhiều công cụ có sẵn trong cộng</li> </ul>
<b>Cơ hội</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Có thể có tài trợ</li> <li>• Cán bộ trường học có khả năng giúp</li> <li>• Trẻ lớn tuổi có khả năng giúp</li> <li>• Nhiều vật liệu thiên nhiên có sẵn trong địa phương</li> </ul>	<b>Thách thức</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Sân chơi phải an toàn</li> <li>• Làm đúng thời hạn nộp dự án</li> </ul>

**Vấn phòng phẩm yêu cầu**

Giá đứng hoặc giấy khổ to, bút, hoặc bảng đen và phấn.

### THẢO LUẬN BỐN GÓC

Chiến lược Thảo luận bốn góc là một phương pháp thảo luận mới bổ sung cho phương pháp truyền thống. Thay vì đưa ra và bảo vệ một vị trí, Thảo luận bốn góc khuyến khích học viên ủng hộ một quan điểm, chú ý lắng nghe người khác và cởi mở khi họ đưa ra bằng chứng và lí lẽ trình bày và xem xét lại vị trí của mình.

### Quá trình

1. Dán các nhãn sau vào từng góc phòng: **HOÀN TOÀN ĐỒNG Ý, ĐỒNG Ý, KHÔNG ĐỒNG Ý, HOÀN TOÀN KHÔNG ĐỒNG Ý.**
2. Đưa cho nhóm mô tả một vấn đề thảo luận; ví dụ: "Người cha nên giành nhiều thời gian tương tự như người mẹ với trẻ".
3. Mời nhóm xem phần mô tả vấn đề, sau đó đi về phía góc phòng mô tả đúng nhất vị trí của nhóm đối với vấn đề.
4. Yêu cầu học viên trong nhóm giải thích trong 30 giây lí do lựa chọn của mình.
5. Nếu học viên phát hiện ý kiến của mình không nhất quán với nhóm, học viên đó có thể cân nhắc chuyển sang góc khác.
6. Học viên đứng tại góc và thảo luận.

#### Hướng dẫn thảo luận:

- Mời một học viên trong nhóm **HOÀN TOÀN ĐỒNG Ý** giải thích lí do chọn góc/ý kiến đó.
  - Sau đó, mời một học viên trong nhóm **HOÀN TOÀN KHÔNG ĐỒNG Ý** bảo vệ ý kiến của mình.
  - Tiếp tục thảo luận cho đến khi các thành viên của cả bốn góc đã trình bày ý kiến.
  - Tiếp tục thảo luận bằng cách mời học viên của tất cả các nhóm tham gia thảo luận.
7. Giải thích học viên được phép thay đổi góc nếu thấy bằng chứng mới hoặc các ý kiến thuyết phục làm thay đổi ý kiến của mình. Học viên không phải thay đổi hoàn toàn quan điểm; ví dụ: Học viên có thể chọn đổi từ **HOÀN TOÀN ĐỒNG Ý** sang **ĐỒNG Ý**. Cuối cùng, yêu cầu học viên giải thích tại sao học viên vẫn giữ ý kiến/vẫn giữ góc đó hoặc thay đổi ý kiến/góc và xác định học viên cần nghe gì (nếu có) để thay đổi giữa các góc.



**CHỤP ẢNH, TRANH, VÀ HÌNH VẼ**

Hình ảnh thị giác là cách hiệu quả thu hút sự tập trung và bắt đầu thảo luận một chủ đề hoặc vấn đề. Các ảnh chụp hoặc hình vẽ về tình hình địa phương có ý nghĩa hơn và tham gia thành viên cộng đồng chuẩn bị hình vẽ. Hình ảnh thị giác có thể được dùng theo nhiều cách; ví dụ: có thể yêu cầu học viên xem ảnh chụp trẻ đang chơi là một cách khám phá trẻ có thể học được gì khi vui chơi. Có thể thu hút sự chú ý đối với các vấn đề sức khỏe và an toàn trong cộng đồng qua các ảnh chụp hoặc hình vẽ.

**Quá trình**

1. Viết câu hỏi trọng tâm lên bảng. Ví dụ: nếu chủ đề về Vui chơi, thì câu hỏi trọng tâm có thể là: Trẻ có thể học được gì từ hoạt động này?
2. Chia học viên thành các nhóm nhỏ và phát các ảnh chụp hoặc tranh cho học viên.
3. Yêu cầu học viên xem tranh, thảo luận câu hỏi trọng tâm, và viết các ý kiến của học viên. Cho học viên nhiều thời gian xem xét tranh cẩn thận và hoàn thành bài tập. Khuyến khích học viên có ý kiến phản hồi và thảo luận. Để hoạt động thành công, tất cả học viên phải nhìn thấy ảnh chụp, tranh, hoặc hình vẽ sẽ được thảo luận.
4. Yêu cầu các nhóm chia sẻ những nội dung đã thảo luận khi xem tranh để kết thúc hoạt động. Khuyến khích đặt câu hỏi và thảo luận.

**Văn phòng phẩm yêu cầu**

Ảnh chụp, hình vẽ, tranh từ tạp chí, lịch, v.v... Ảnh chụp được chiếu lên máy chiếu hoặc Power Point nếu có thiết bị.

**ĐÓNG VAI VÀ ĐÓNG KỊCH**

Đóng vai và đóng kịch là một cách hiệu quả để học viên phản ánh các niềm tin, giá trị và thái độ khác nhau về một chủ đề. Khi học viên đóng các vai trò khác nhau, học viên phải suy nghĩ về các quan điểm khác nhau. Chiến lược này phù hợp cho rất nhiều chủ đề. Chiến lược này có thể giúp học viên xem những trải nghiệm họ chưa có, như nói chuyện với trẻ như thế nào về hình vẽ của trẻ. Chiến lược này dùng để kết thúc một hoạt động khi học viên cùng nhau đưa ra nhiều ý kiến và nhiều vị trí có mặt tại hội thảo.

**Quá trình**

1. Tổ chức học viên thành các nhóm. Cho học viên một hoạt cảnh liên quan đến chủ đề hội thảo. Các nhóm có thể có chung nội dung nhưng có hoạt cảnh khác nhau.

**Ví dụ**

- *Trẻ em gái lớn tuổi đến trung tâm y tế do nghĩ mình có thai*
  - *Một người mẹ, sau khi sinh, nói chuyện với gia đình về sự giúp đỡ cần thiết*
  - *Một người phụ nữ nói chuyện với chồng mình về kế hoạch hóa gia đình*
2. Cho nhóm thời gian thảo luận đóng vai trò và vấn đề liên quan. Sau đó, yêu cầu học viên phân vai và thực hành đóng vai. Mọi thành viên trong nhóm nên tham gia vào hoạt cảnh theo cách nào đó.
  3. Yêu cầu học viên trình diễn đóng vai, dùng quần áo trình diễn để giúp chuyển tải thông điệp.
  4. Sau đó thảo luận học viên học được gì từ hoạt động này. Có thể yêu cầu học viên thảo luận các vấn đề nhìn thấy trong hoạt cảnh, và những gì cần được giải quyết trong hoạt cảnh.

**Vấn phòng phẩm yêu cầu**

Chuẩn bị quần áo và đồ dùng biểu diễn.

**KỂ CHUYỆN**

Kể chuyện trong hội thảo rất hiệu quả. Đây là một chiến lược rất hay, không quá nghiêm túc để thu hút sự chú ý vào một chủ đề. Quá trình này được cho là cách nâng cao các kỹ năng kể chuyện hiệu quả của người hướng dẫn. Mặc dù, học viên lớn tuổi có rất nhiều câu chuyện để chia sẻ, nhưng không phải tất cả học viên đều biết kể chuyện hay. Do vậy, người hướng dẫn có thể dùng chiến lược này giúp học viên kể về các kinh nghiệm liên quan đến một chủ đề cụ thể. Thậm chí trẻ nhỏ có thể kể chuyện nếu được hỗ trợ. Khuyến khích trẻ vẽ tranh về toàn bộ câu chuyện. Trẻ lớn tuổi có thể viết câu chuyện.

**Quá trình**

1. Vẽ bảng dưới đây lên bảng theo tiêu đề Khi nào, Ai, Cái gì, Ở đâu, và Tại sao (xem bảng bên dưới):

KHI NÀO VIỆC XẢY RA?	AI THAM GIA?	CÁI GÌ ĐÃ XẢY RA?	XẢY RA Ở ĐÂU?	TẠI SAO?

2. Kể một câu chuyện sử dụng biểu mẫu trên. Kể câu chuyện một cách đơn giản trong lần kể đầu tiên.
3. Kể lại câu chuyện sử dụng biểu mẫu trên, nhưng đưa thêm thông tin chi tiết.
4. Yêu cầu học viên tìm bạn và lần lượt kể chuyện sử dụng chiến lược trên.
5. Mời một số học viên chia sẻ câu chuyện với cả nhóm.
6. Khuyến khích học viên dùng chiến lược này với trẻ.

**Nghiên cứu điển hình**

Nghiên cứu điển hình là các câu chuyện tập trung vào một chủ đề hoặc vấn đề cụ thể. Nghiên cứu điển hình nên dựa trên các tình huống có thực có ý nghĩa đối với học viên. Ví dụ: Một câu chuyện về một đứa trẻ ba tuổi đánh trẻ khác. Nghiên cứu điển hình phải đặt ra được càng nhiều câu hỏi càng tốt. Học viên có thể thảo luận và gợi ý giải pháp. Người hướng dẫn có thể dùng biểu mẫu kể chuyện cho hoạt động này.

**Vấn phòng phẩm yêu cầu**

Giấy và bút.

**SẴN TÌM VẬT LIỆU**

Sẵn tìm vật liệu tạo cơ hội cho học viên suy nghĩ về các vật liệu xung quanh có thể dùng hỗ trợ trẻ phát triển và vui chơi<sup>2</sup>. Các vật liệu này có thể là các vật tái sử dụng hoặc các vật liệu dùng hàng ngày trong môi trường thiên nhiên. Ý tưởng là nhằm cho học viên thấy không cần phải mua các đồ chơi hoặc các vật liệu tốn tiền mà có thể dùng các vật liệu có sẵn trong thiên nhiên.

**Quá trình**

1. Giải thích cho học viên chủ đề sẵn tìm vật liệu nhằm giúp học viên tập trung sẵn tìm. Ví dụ: Yêu cầu học viên tìm các vật liệu để phân loại, ghép, và đếm; hoặc các vật liệu dùng cho trò chơi và các hoạt động hỗ trợ phát triển thể lực hoặc các lĩnh vực phát triển khác.
2. Yêu cầu học viên tìm xung quanh và suy nghĩ các vật liệu có thể thu thập. Gợi ý cho học viên nếu cần. Đề cập các vấn đề về an toàn và vệ sinh. (ví dụ: Các đồ vật an toàn và sạch cho trẻ).
3. Giải thích cho học viên mục đích của các vật liệu sẽ đi thu thập. Ví dụ: Học viên sẽ dùng các vật liệu để phân loại, ghép, và đếm, hoặc để làm các trò chơi lắng nghe cho trẻ. Giải thích cho học viên các việc phải làm: Thu thập vật liệu, suy nghĩ và chia sẻ ý tưởng dùng vật liệu với cả nhóm.
4. Nếu tổ chức hoạt động cho các nhóm, chia học viên thành các nhóm nhỏ. Có thể tổ chức hoạt động theo cá nhân. Nếu chia học viên theo nhóm, mỗi nhóm nên có một chủ đề khác nhau, như các lĩnh vực phát triển của nhóm tuổi khác nhau.
5. Cho học viên thời gian thu thập vật liệu. Học viên nên mang vật liệu đến hội thảo và chuẩn bị chia sẻ với cả nhóm vật liệu thu thập được, giải thích vật liệu dùng cho hoạt động gì và hoạt động đó hỗ trợ sự phát triển của trẻ như thế nào.
6. Nếu học viên không thể thu thập vật liệu, học viên có thể thảo luận các vật liệu có sẵn và cha mẹ có thể dùng vật liệu này như thế nào.
7. Chia sẻ và thảo luận. Mời từng học viên hoặc nhóm chia sẻ ý tưởng. Khuyến khích đặt câu hỏi và thảo luận.

**Văn phòng phẩm yêu cầu**

Trong hoạt động này, học viên tự tìm vật liệu của mình. Nhưng nếu mục đích là để nhằm làm gì đó với vật liệu thu thập được, người hướng dẫn cần chuẩn bị các văn phòng phẩm cơ bản như kéo, băng dính, keo, bút, và bất kỳ vật liệu nào cần cho chuẩn bị vật liệu.

<sup>2</sup>Cảm ơn Laura Peterson về ý tưởng này.

## TRÒ CHƠI BẢNG VÀ THẺ

Trò chơi bảng và thẻ là các trò chơi vui để bắt đầu một chủ đề. Nhiều trò chơi bảng có thể được áp dụng cho mục đích này. Người hướng dẫn có thể dùng bảng đã có hoặc tự làm bảng riêng. Nếu dùng bảng đã có, hãy viết các từ vào các miếng giấy nhỏ và dán lên bảng. Hãy xem một số trò chơi và các ý tưởng của bạn đối với các trò chơi này. Các trò chơi mới có thể được sử dụng trong hội thảo hoặc được đưa vào thư viện cha mẹ trong Trung tâm Học tập Cộng đồng. Các trò chơi thẻ của trẻ cũng có thể được sử dụng cho các trò chơi giáo dục các bậc cha mẹ hoặc có thể dùng các tấm thẻ trắng để làm thành trò chơi. Cũng có thể có điều chỉnh các trò chơi truyền thống cho phù hợp với chủ đề. Nhiều người đã biết trò chơi bảng như con rắn và cái thang. Thậm chí nếu chưa biết, bạn cũng có thể dễ dàng dạy mọi người cách chơi.

### Quá trình

1. Giải thích trò chơi và chủ đề trò chơi. Nói chung, trò chơi bảng yêu cầu từng người chơi phải ném xúc xắc và di chuyển ngựa lên một số ô trống ghi trên xúc xắc. Người chơi sau đó đọc chữ viết ghi trên ô ngựa đứng và đi theo hướng dẫn hoặc trả lời một câu hỏi. Sau đó đến lượt người chơi tiếp theo. Hầu hết trò chơi này phù hợp cho bốn người chơi.
2. Chia học viên thành các nhóm bốn người.
3. Yêu cầu các nhóm bắt đầu chơi và yêu cầu thời gian hoàn thành trò chơi (khoảng 10-30 phút).
4. Kết thúc trò chơi bằng cách yêu cầu các nhóm báo cáo về những gì đã học được khi chơi.

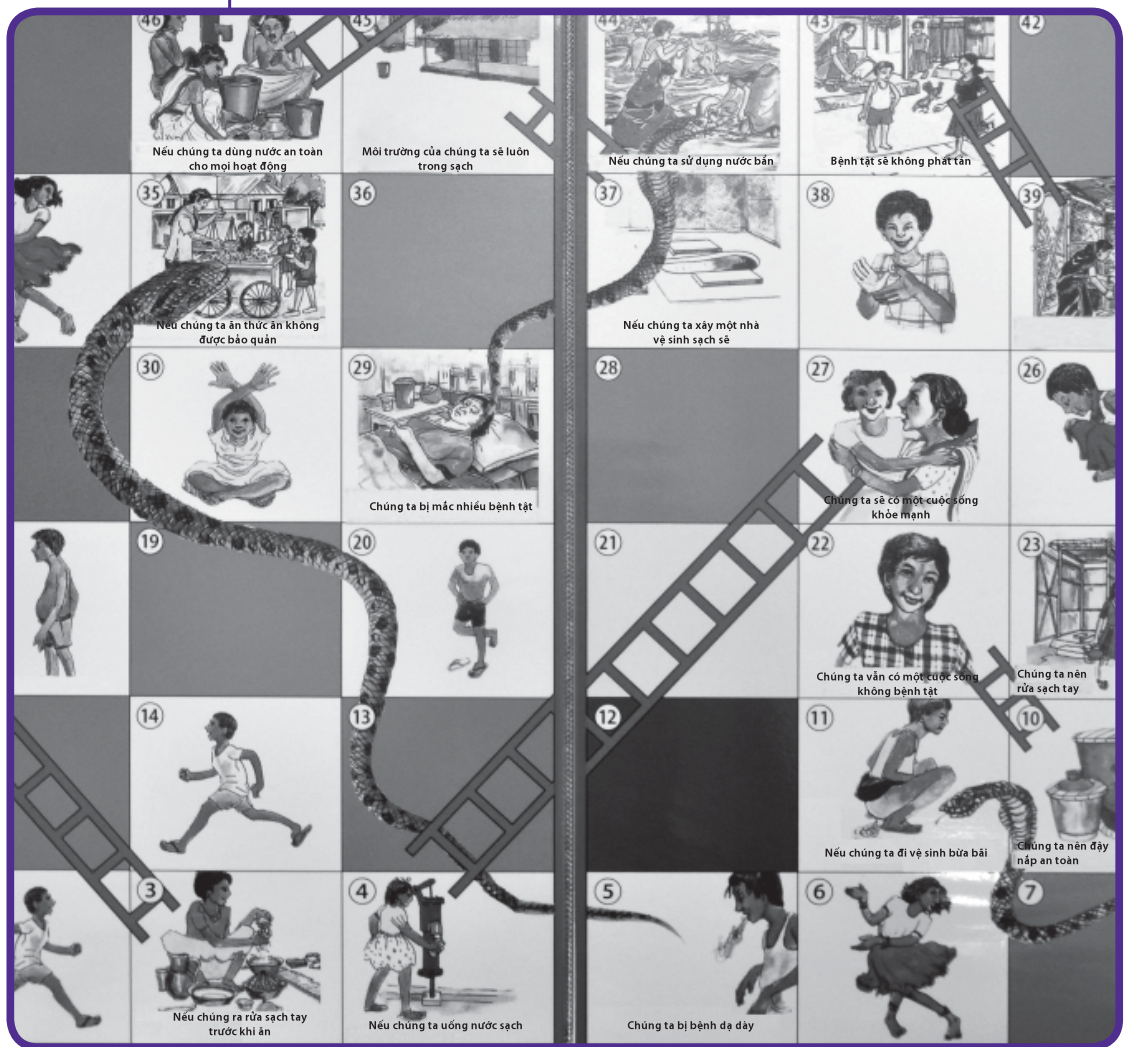
### Ví dụ: Con rắn và cái thang

Con rắn và cái thang là một ví dụ về trò chơi bảng dùng để bắt đầu thảo luận hoặc hướng dẫn học về nhiều chủ đề. Trong trò chơi này, cái thang tượng trưng cho những điểm tích cực và con rắn tượng trưng cho những điểm tiêu cực. Nếu ngựa của người chơi nằm trong ô ở bậc thang cuối, người chơi phải lập tức đi lên bậc thang trên cùng. Nếu người chơi nằm ở ô ở đầu con rắn, người chơi phải ngay lập tức đi về phía đuôi con rắn. Ví dụ: Nếu chủ đề là về phát triển trẻ em, bạn có thể có hành vi tích cực như "cho trẻ ăn sữa mẹ hoàn toàn" ở cuối thang và hành vi tiêu cực như "không dạy trẻ rửa tay" ở đầu con rắn. Bạn có thể viết các câu hỏi ở một số ô. Nếu câu hỏi được trả lời chính xác, người chơi có thể ném xúc xắc và đi tiếp. Có thể điều chỉnh ví dụ con rắn và cái thang cho các chủ đề khác.

### Vấn phòng phẩm yếu cầu

- Nếu tự làm bảng trò chơi, người hướng dẫn cần chuẩn bị bìa các tông cứng. Có thể mất nhiều thời gian và công sức để chuẩn bị trò chơi, do vậy nên tráng nhựa mỏng khi chuẩn bị xong.
- Bút viết hoặc bút chì màu.
- Xúc xắc.
- Ngựa hoặc vật nhỏ để người chơi dịch chuyển trong bảng.

TRÒ CHƠI CON RẮN VÀ CÁI THANG



Nguồn: Tuyển tập các thực tiễn hiệu quả nhất: Chương trình hợp tác khu vực Châu Á - Thái Bình Dương về thúc đẩy sử dụng các tài liệu giáo dục không chính quy (AJP). Trung tâm Văn hoá châu Á - Thái Bình Dương trực thuộc UNESCO (ACCU).



**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

Evans, J. and Myers. 1994. "Các thói quen nuôi dạy trẻ: Tạo các chương trình trong đó các thói quen truyền thống và hiện đại gặp nhau". *Coordinators' Notebook*, No. 15.

Frangenheim, E. 2004. *Những phản ánh các chiến lược tư duy trong lớp học*. 5<sup>th</sup> edition. Brisbane, Rodin Educational Consultancy.

Graves, M. 2000. *Nguồn hội thảo cha mẹ quan trọng*. Ypsilanti, Michigan, High/Scope Press.

Mannison, M. 1998. *Các chiến lược dạy học tương tác*. 5<sup>th</sup> edition. Brisbane, Nice Business Publications.

Ministry of Education, Republic of the Fiji Islands. 2009. *Gói đào tạo và nhận thức về mẫu giáo*. Suva, Government of Fiji.

Torkington, K. And Landers, C. 1999. *Nâng cao kỹ năng của đào tạo viên về trẻ thơ*. Oxford, Bernard van Leer/UNESCO Publishing and Oxford & IBH Publishing.

UNICEF, WHO, UNESCO, UNFPA, UNDP, UNAIDS, WFP and the World Bank. 2010. *Facts for Life*. 4<sup>th</sup> edition. New York, UNICEF.

### Các nguồn lực và các ý kiến khác

*Khuyến khích người hướng dẫn đưa thêm ý kiến và nhận xét của mình vào phần này.*



### Các nguồn lực và các ý kiến khác

*Khuyến khích người hướng dẫn đưa thêm ý kiến và nhận xét của mình vào phần này.*



United Nations  
Educational, Scientific and  
Cultural Organization



Japan  
Funds-in-Trust

# PHẦN 2

## Trở Thành Người Hướng Dẫn







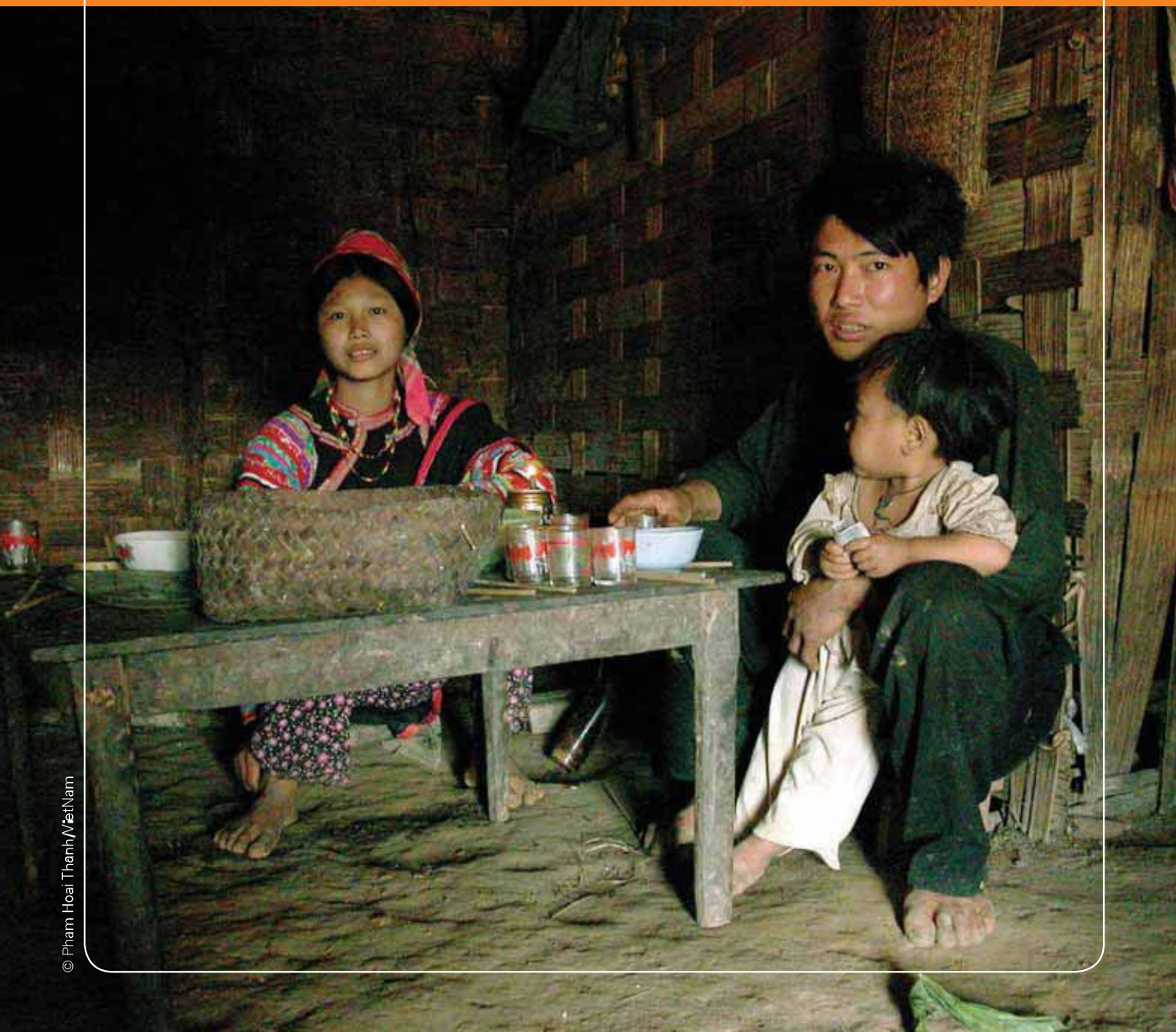
United Nations  
Educational, Scientific and  
Cultural Organization



Japan  
Funds-in-Trust

# Chăm sóc Trẻ

Hội thảo 1



# Chăm sóc Trẻ

## MỤC ĐÍCH CỦA HỘI THẢO

- Trình bày và thảo luận các vấn đề về chăm sóc và sự an toàn của trẻ.
- Cùng học viên tìm hiểu các niềm tin về chăm sóc và sự an toàn của trẻ, nâng cao nhận thức quyền trẻ em đã được quy định trong *Công ước về quyền trẻ em*.
- Khuyến khích cách tiếp cận dựa trên cộng đồng đối với việc chăm sóc trẻ.

## CÁC HOẠT ĐỘNG GỢI Ý

**Hoạt động 1:** Tư duy nhanh trả lời câu hỏi: Ai chịu trách nhiệm chăm sóc trẻ?

**Hoạt động 2:** Thảo luận nhóm về quyền trẻ em.

**Hoạt động 3:** Kể chuyện và thảo luận về sự an toàn.

**Hoạt động 4:** SWOT-Điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức: Sự hỗ trợ của cộng đồng đối với sự phát triển của trẻ.

## TÀI LIỆU YÊU CẦU

- Giá đứng và bút hoặc bảng và phấn.
- Giấy khổ to hoặc giấy khổ AO, nếu có.

## CÁC ĐIỂM QUAN TRỌNG

- Tất cả trẻ em cần cảm nhận được yêu thương và an toàn.
- Khái niệm “cha mẹ” chỉ những người chăm sóc chính, không chỉ giới hạn cha mẹ đẻ.
- Người cha có trách nhiệm chăm sóc trẻ tương tự.
- Trẻ không nhìn thấy rủi ro tai nạn; người lớn phải bảo vệ trẻ phòng tránh nguy hiểm và thương tích.
- Trẻ phải được bảo vệ tránh bị lạm dụng dưới mọi hình thức - thân thể, tình cảm, hoặc tình dục. Bị lạm dụng có thể ảnh hưởng đến suốt cuộc đời của trẻ.







- Mọi trẻ em đều có quyền - quyền được chăm sóc y tế tốt, quyền không bị đối xử phân biệt, quyền được vui chơi, và quyền được giáo dục. Cha mẹ, cộng đồng, và chính phủ phải có trách nhiệm đảm bảo thực hiện quyền trẻ em.
- Phải quan tâm đặc biệt đảm bảo thực hiện quyền trẻ em đối với trẻ em gái, trẻ em bị tàn tật, trẻ em thiệt thòi khác hoặc trẻ có khả năng bị đối xử phân biệt.
- Chăm sóc trẻ thơ là trách nhiệm của mọi người. Mọi người có thể làm việc cùng nhau xây dựng một cộng đồng thân thiện với trẻ.

## CHUẨN BỊ HỘI THẢO

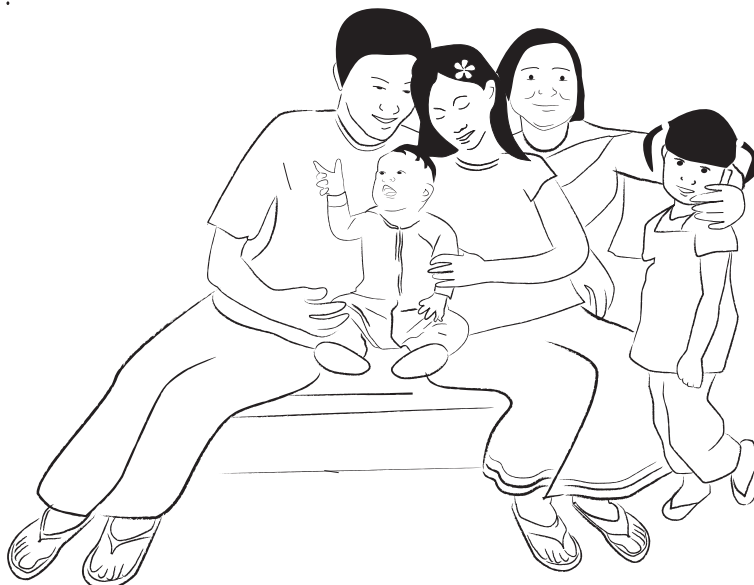
- Đọc thông tin về chủ đề trong sổ tay “Một đứa trẻ được sinh ra” trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ, bao gồm thông tin trong *Công ước về quyền trẻ em* và các tài liệu khác.
- Làm quen với các chiến lược tương tác có thể sử dụng trong hội thảo, ví dụ: Tư duy nhanh.
- Tuyên truyền về chương trình và hội thảo qua truyền miệng, băng rôn, và các phương tiện khác phù hợp với cộng đồng. Người hướng dẫn có thể yêu cầu cha mẹ hoặc các thành viên khác trong cộng đồng giúp đỡ tuyên truyền và tổ chức hội thảo.
- Treo băng rôn về trẻ em tại hội thảo, đặc biệt băng rôn về trẻ em và quyền trẻ em. Người hướng dẫn có thể tự làm băng rôn bằng cách dùng ảnh minh họa trong báo hoặc tạp chí cũ, hoặc mua. Ảnh minh họa sẽ giúp hiểu quyền trẻ em dễ hơn.
- Chuẩn bị văn phòng phẩm cần thiết cho hội thảo. Nếu tổ chức Hoạt động 3 và Hoạt động 4, người hướng dẫn phải vẽ Bảng các hoạt động này lên bảng hoặc giá đứng trước hội thảo.

## HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HỘI THẢO

### Chào đón học viên

Trong phần này, người hướng dẫn sẽ làm những việc sau đây:

- Chào mừng học viên và giới thiệu khách mời.
- Tóm tắt lại những thông tin đã đề cập trong Hội thảo giới thiệu về mục đích của Chương trình giáo dục các bậc cha mẹ. Giành vài phút thảo luận về chương trình và thông báo các vấn đề “hậu cần”. Giải thích các quyết định của học viên tại Hội thảo giới thiệu (ví dụ: Về việc trông trẻ). Thông tin này giúp nhắc học viên những vấn đề quan trọng và đặc biệt có ích đối với những người không tham dự Hội thảo giới thiệu.
- Giới thiệu chủ đề “Chăm sóc trẻ”, và thông báo một số hoạt động đã chuẩn bị giúp học viên học về chủ đề.



**Hoạt động 1****Tư duy nhanh trả lời câu hỏi: Ai nên chăm sóc trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ?**

**Mục đích của hoạt động:** Nhằm nhấn mạnh cả cha và mẹ phải có trách nhiệm chăm sóc trẻ như nhau; và trẻ thơ là trách nhiệm của mọi người.

**Thời gian:** 10 phút.

**Các bước thực hiện:**

1. Giải thích hoạt động này bao gồm chia sẻ ý tưởng và ý kiến về một vấn đề cụ thể. Giải thích cho học viên hiểu rằng họ sẽ được yêu cầu phát biểu ý kiến ngay tại hội thảo và học viên nên cảm thấy thoải mái tiếp nhận các ý kiến phản đối và trái ngược nhau.
2. Đặt câu hỏi: *Ai nên chăm sóc trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ?* Người hướng dẫn cũng có thể viết câu hỏi lên bảng trước hội thảo cho học viên nhìn thấy và đọc được.
3. Lấy ý kiến của tất cả học viên - nam và nữ, và học viên thuộc mọi lứa tuổi.
4. Nếu muốn, viết các ý kiến của học viên lên bảng hoặc giấy. Người hướng dẫn có thể yêu cầu một người làm việc này để tiếp tục hỏi và yêu cầu học viên trả lời.
5. Tóm tắt tổng thể, trình bày rõ các ý chính của học viên. Nếu chưa đề cập, hãy nhấn mạnh ý kiến người cha có trách nhiệm chăm sóc trẻ tương tự.
6. Yêu cầu học viên tham khảo sổ tay "Chăm sóc trẻ" trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ.

**Hoạt động 2****Thảo luận nhóm về quyền trẻ em**

**Mục đích của hoạt động:** Tìm hiểu suy nghĩ của học viên về quyền trẻ em, và giới thiệu với học viên quyền trẻ em đã được quy định trong *Công ước về quyền trẻ em*.

**Thời gian:** 40 phút.

**Các bước thực hiện:**

1. Chia học viên theo nhóm, mỗi nhóm không quá 6 thành viên. Phần 1 của Sổ tay người hướng dẫn giới thiệu một số chiến lược chia nhóm.
2. Giải thích quy trình làm việc trong nhóm nhỏ, sau đó trình bày cho cả hội thảo. Yêu cầu từng nhóm chỉ định một người trình bày và một người làm thư ký ghi lại các ý kiến (giúp ghi lại các ý kiến nếu học viên không biết chữ).

3. Hỏi học viên quyền của trẻ em. Nếu khái niệm quyền trẻ em khó hiểu đối với học viên, hãy thảo luận những yếu tố trẻ cần để phát triển tổng thể - thể lực, trí óc, xã hội và tình cảm.
4. Giành 10 phút thảo luận câu hỏi này theo nhóm nhỏ.
5. Mời lần lượt từng nhóm chia sẻ một ý kiến với cả hội thảo. Hỏi tất cả các nhóm để lấy ý kiến (tránh hỏi lại). Ghi lại các ý kiến lên giá đứng hoặc bảng.
6. Tóm tắt các ý kiến và hỏi học viên nếu muốn đưa thêm ý kiến.
7. Dựa trên trình bày của học viên về quyền trẻ em, nhận xét những quyền trẻ em đã được đề cập trong sổ tay "Chăm sóc trẻ" trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ. Trình bày và yêu cầu thảo luận những quyền trẻ em chưa được đề cập tại hội thảo.
8. Kết thúc phần này bằng một tràng vỗ tay cho sự tham gia thảo luận tích cực của tất cả các thành viên nhóm.



**Hoạt động 3****Kể chuyện và thảo luận về sự an toàn của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ**

**Mục đích của hoạt động:** Nâng cao nhận thức các vấn đề về sự an toàn của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.

**Thời gian:** 30 phút.

**Các bước thực hiện:**

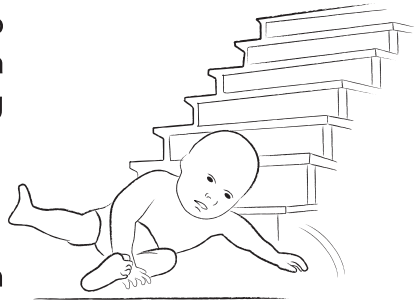
1. Mời một học viên trình bày một tai nạn xảy ra với trẻ trong cộng đồng hoặc gia đình học viên. Nếu học viên không tình nguyện kể chuyện, người hướng dẫn phải tự kể một câu chuyện. Tránh gây áp lực khiến học viên kể một thảm kịch (vd: Trẻ bị chết)
2. Viết ba danh sách tai nạn lên giá đứng hoặc bảng (xem ví dụ bên dưới), yêu cầu học viên cho ví dụ về các tai nạn đã xảy ra hoặc có thể xảy ra với trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ ở nhà, trên đường, hoặc bất kỳ nơi nào khác. Ghi lại các tai nạn một cách ngắn gọn, ví dụ: "Ngã cây hoặc ngã cầu thang". Tiếp tục hỏi để học viên liên tục phát biểu ý kiến và không nói dài dòng. Người hướng dẫn có thể thảo luận nội dung này nếu học viên không biết đọc và viết.

**Các tai nạn đã xảy ra hoặc có thể xảy đối với trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ trong cộng đồng**

<b>Ở NHÀ</b>	<b>TRÊN ĐƯỜNG</b>	<b>Ở NHỮNG NƠI KHÁC</b>

3. Cùng học viên xem xét các danh sách tai nạn và nhận xét những tai nạn nào hay xảy ra nhất. Hỏi nguyên nhân của các tai nạn này và biện pháp phòng tránh các tai nạn này

4. Khuyến khích học viên tìm những nơi hay xảy ra tai nạn bên trong, bên ngoài nhà, cộng đồng và điều chỉnh phòng tránh tai nạn.



5. Yêu cầu học viên tham khảo mục “Giữ trẻ an toàn” trong sổ tay “Chăm sóc trẻ” trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ.

6. Đặt câu hỏi khuyến khích học viên thảo luận các hình thức lạm dụng và tác hại của lạm dụng đối với trẻ em, như “Lạm dụng trẻ em là gì?”. “Đánh trẻ có được coi là lạm dụng thân thể không?” và “Trẻ em có bị tổn thương khi phải nghe những từ không tốt không?” Lưu ý học viên tham khảo phần “Bảo vệ trẻ em phòng tránh lạm dụng” và “Phòng chống bạo hành gia đình” trong sổ tay Chăm sóc trẻ” trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ.

7. Yêu cầu học viên thảo luận cách rèn kỷ luật cho trẻ không sử dụng bạo lực hoặc mắng nhiếc trẻ. Khuyến khích học viên thảo luận và đưa ra ba hoặc bốn hình thức sử dụng bạo lực và những từ không tốt với trẻ. Viết các gợi ý lên bảng hoặc giá đỡ. Nếu học viên đưa ra các biện pháp rèn kỷ luật có hại hoặc bạo lực hoặc cười cợt trẻ, hãy cho học viên thấy những biện pháp này mặc dù trước đây có vẻ không gây hại và “bình thường” nhưng ngày nay được cho là có tính lạm dụng, và do vậy có hại cho trẻ. Nếu học viên không đưa ra được các biện pháp rèn kỷ luật cho trẻ không sử dụng bạo lực hoặc lạm dụng, hãy hướng dẫn học viên tham khảo mục “Các chiến lược tích cực hướng dẫn và quản lí hành vi của trẻ” trong sổ tay 7 “Hành vi của trẻ nhỏ” trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ.

**Hoạt động 4****SWOT (Phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức): Sự hỗ trợ của cộng đồng đối với sự phát triển của trẻ**

*LƯU Ý: Nếu không có đủ thời gian làm cả bốn hoạt động, người hướng dẫn có thể thay thế hoạt động này cho một trong các hoạt động ở trên. Phải thực hiện Hoạt động 4 vì hội thảo tiếp theo sẽ dựa trên hoạt động này.*

**Mục đích của hoạt động:** Nhằm xác định các điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức của cộng đồng trong việc đáp ứng nhu cầu và quyền trẻ em, và khuyến khích cộng đồng thực hiện khi cần.

**Thời gian:** 20-30 phút (có thể bắt đầu hoạt động này trong hội thảo và tiếp tục trong hội thảo tiếp theo).

**Các bước thực hiện:**

1. Xem bảng đã chuẩn bị trước hội thảo như bảng dưới đây:

**Chủ đề:** Chăm sóc trẻ ở (...tên cộng đồng...)

<p><b>Những điểm mạnh</b></p> <p>Liệt kê tất cả những điểm tốt về quyền trẻ em đang thực hiện ra trong cộng đồng</p>	<p><b>Điểm yếu</b></p> <p>Liệt kê tất cả những điểm chưa tốt (hoặc vấn đề) về quyền trẻ em đang diễn ra trong cộng đồng</p>
<p><b>Cơ hội</b></p> <p>Liệt kê các nguồn lực và hỗ trợ mà cộng đồng có thể có để tiếp tục thực hiện những điểm tốt hoặc cải thiện những điểm chưa tốt/điểm yếu</p>	<p><b>Thách thức</b></p> <p>Liệt kê các thách thức đối với cộng đồng để tiếp tục duy trì điểm tốt hoặc cải thiện những điểm chưa tốt/điểm yếu</p>

2. Giải thích hoạt động cho các học viên. Hoạt động này yêu cầu học viên xem xét những hỗ trợ đối với sự phát triển của trẻ đang được thực hiện trong cộng đồng.
3. Yêu cầu học viên suy nghĩ một số điểm tốt đang được thực hiện và các dịch vụ đã có. Ví dụ: Có nước sạch, có trường tiểu học trong địa phương, có sân chơi cho trẻ em. Khi xác định những điểm tốt này, học viên nói to và viết vào cột đầu tiên bên trái ("Điểm mạnh") của bảng trên. Không viết thông tin sai lệch. Dừng lại thảo luận nếu thông tin không chính xác (3 phút).
4. Hỏi học viên về những điểm chưa tốt đang diễn ra đối với quyền trẻ em. Ví dụ: Không có nơi vui chơi công cộng cho trẻ chạy nhảy hoặc đá bóng. Viết các câu trả lời vào cột đầu tiên bên phải ("Điểm yếu") của bảng trên (3 phút).



5. Các nguồn lực và sự hỗ trợ cộng đồng? Viết các gợi ý vào cột “Cơ hội”. Ví dụ: Có quỹ xây sân chơi và khu vui chơi (3 phút)
6. Sau đó, liệt kê những thách thức của cộng đồng khi cố gắng thực hiện quyền trẻ em? Ví dụ: Chủ đất có thể không giao đất cho cộng đồng để xây sân chơi (3 phút). Viết các câu trả lời vào cột bên phải, phía dưới (“Thách thức”) của bảng trên (3 phút).
7. Người hướng dẫn cho học viên biết bảng SWOT này sẽ được thảo luận trong hội thảo sau. Yêu cầu học viên xem xét xung quanh cộng đồng và suy nghĩ trả lời những câu hỏi này. Học viên có thể đưa thêm ý kiến trong hội thảo sau. Cụ thể: yêu cầu học viên suy nghĩ bất kỳ hành động nào có thể làm cho cộng đồng thân thiện hơn với trẻ. Người hướng dẫn nên tham gia quan sát trong cộng đồng để có thêm thông tin thảo luận và chuẩn bị các hoạt động sau này.

*GHI CHÚ: Dưới đây là cách tiếp cận Hoạt động 4 nếu học viên không biết chữ:*

1. Chia học viên thành hai nhóm hoặc nhiều hơn; đưa mỗi nhóm một tờ giấy khổ to và yêu cầu học viên ngồi xuống sàn hoặc ở bàn.
2. Đề nghị mỗi nhóm cử một người tình nguyện biết vẽ tốt.
3. Giải thích hoạt động: Các nhóm thảo luận các dịch vụ và cơ sở có sẵn giành cho trẻ trong cộng đồng. Người tình nguyện sẽ vẽ các dịch vụ và cơ sở này xuống.
4. Người hướng dẫn có thể yêu cầu học viên suy nghĩ các cơ sở khác như sân chơi, công viên, các trung tâm trông trẻ ban ngày, trung tâm y tế, trường học hoặc thư viện trẻ em.
5. Từng nhóm sẽ trình bày các hình vẽ trước hội thảo
6. Hướng dẫn thảo luận các cơ sở và dịch vụ còn thiếu trong cộng đồng, và suy nghĩ cách xây dựng các cơ sở và dịch vụ này. Có cơ hội để làm việc này? Thảo luận những thách thức, nếu có.
7. Yêu cầu học viên treo hình vẽ ở Trung tâm học tập cộng đồng hoặc nơi tổ chức hội thảo.

**Kết luận**

**Thời gian:** 10 phút.

**Các bước thực hiện:**

- Yêu cầu học viên giành vài phút suy nghĩ những việc sẽ làm sau hội thảo nhằm nâng cao việc chăm sóc trẻ trong cộng đồng. Học viên chuẩn bị một kế hoạch hành động. Yêu cầu học viên chia sẻ kế hoạch với người bên cạnh.
- Yêu cầu các học viên đặt câu hỏi hoặc nhận xét hội thảo này hoặc các hội thảo lần sau.
- Cảm ơn các học viên đã tham dự hội thảo.
- Thông báo chủ đề, thời gian, và địa điểm hội thảo lần sau.

**CÁC CÁCH CHIA SẺ THÔNG TIN KHÁC VỀ CHỦ ĐỀ NÀY**

- Một số học viên tham gia chuẩn bị băng rôn về trẻ em và quyền trẻ em trước hoặc sau hội thảo. Việc này sẽ giúp thúc đẩy học viên tìm hiểu chủ đề, làm chủ chương trình, và có thêm băng rôn trưng bày ở khu vực chung của cộng đồng.
- Nếu có trường học trong cộng đồng, hỏi người hướng dẫn có được phép nói chuyện với học sinh lớp lớn. Điều chỉnh chương trình hội thảo phù hợp với học sinh và thời gian của học sinh.
- Đề nghị phát biểu trên đài phát thanh về Chương trình giáo dục các bậc cha mẹ. Nên đưa một số điểm chính về chủ đề đầu tiên trong bài phát biểu.
- Nếu không có nhiều người tham gia hội thảo, hãy cân nhắc tổ chức lại hội thảo hoặc đi thăm các gia đình. Người hướng dẫn biết rõ nhất cách thức phù hợp với cộng đồng.
- Nếu học viên trong hội thảo quan tâm, hãy tổ chức một buổi họp giành riêng cho đàn ông. Buổi họp này có thể do một nam giới tham gia hội thảo cam kết muốn làm đổi mới vai trò của đàn ông trong việc chăm sóc trẻ em tổ chức.
- Đi thăm các gia đình, tư vấn các gia đình và các cá nhân. Có thể thấy tại hội thảo một số học viên cần được hỗ trợ (ví dụ: Bạo hành gia đình, trẻ em gái không được đi học, các trường hợp lạm dụng tình dục). Đề nghị tư vấn hoặc cố gắng tìm người có thể tư vấn.
- Tổ chức trình diễn múa rối hoặc trình diễn trên đường phố/làng (nếu có trong cộng đồng) để chuyển các thông điệp về quyền trẻ em.
- Liên hệ với đơn vị truyền hình cáp để phát sóng các thông điệp quan trọng về quyền trẻ em.
- Bật băng video về quyền trẻ em (nếu có) ở nơi tập trung chung của cộng đồng.
- Cũng có thể tổ chức một ngày hội vui chơi cộng đồng để chuyển tải các thông điệp về quyền trẻ em.

## THÔNG TIN THAM KHẢO

## CÔNG ƯỚC VỀ QUYỀN TRẺ EM

Liên hiệp quốc đã giới thiệu *Công ước về quyền trẻ em* hơn 20 năm qua. Hầu hết các nước trên thế giới đã ký Công ước này, bao gồm cả Việt Nam.

Công ước về quyền trẻ em là một bộ quy tắc hoặc quy định cách thức chăm sóc và bảo vệ trẻ em. Mặc dù Công ước này đề cập đến tất cả trẻ em dưới 18 tuổi, nhưng chương trình này chỉ chủ yếu quan tâm đến trẻ dưới 8 tuổi.

Sự thực trẻ có quyền là một điều mới đối với nhiều cha mẹ. *Công ước về quyền trẻ em* cũng đề cập đến quyền của cha mẹ.

Do trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ hoàn toàn phụ thuộc vào cha mẹ, nên cha mẹ được trông chờ đưa ra các quyết định và hành động đại diện cho trẻ. Các quyết định và hành động này phải luôn phục vụ lợi ích tốt nhất của trẻ. Các tập tục và thói quen địa phương không phục vụ lợi ích tốt nhất của trẻ cần phải thay đổi.

Dưới đây là một số ví dụ về quyền trẻ em trong *Công ước về quyền trẻ em*:

### • Quyền được sống, tồn tại và phát triển

Điều này có nghĩa trẻ có quyền được chăm sóc đầy đủ. Trẻ và người mẹ nên được chăm sóc y tế, có đầy đủ dinh dưỡng và được bảo vệ phòng tránh bệnh tật. Trẻ có quyền lớn lên trong một môi trường an toàn và mạnh khỏe hỗ trợ sự phát triển của trẻ càng nhiều càng tốt.



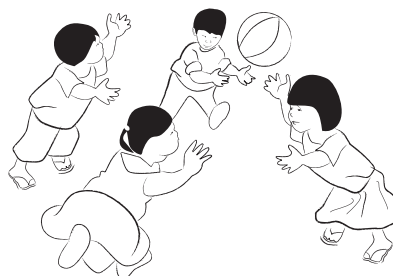
### • Quyền không bị đối xử phân biệt

Điều này có nghĩa tất cả trẻ em phải được đối xử công bằng. Quyền này đặc biệt quan trọng đối với trẻ em gái, trẻ em tàn tật và trẻ em bị bệnh như HIV/AIDS hoặc bệnh khác, hoặc trẻ thiệt thòi bị đối xử phân biệt do nguồn gốc dân tộc, tầng lớp thấp hoặc các yếu tố khác. Tất cả trẻ em phải được cho ăn, được chăm sóc và có cơ hội phát triển tốt như nhau.



### • Quyền vui chơi và giải trí

Vui chơi hỗ trợ sự phát triển và học tập lành mạnh. Mọi trẻ em đều có quyền vui chơi và chơi cùng với bạn. Vui chơi giúp trẻ phát triển các kỹ năng thể lực, tình cảm, xã hội, và trí óc.



### • Quyền được đi học

Trẻ em có quyền được đi học tiểu học miễn phí và có các dịch vụ khuyến khích trẻ đi học và không bỏ học, bao gồm các dịch vụ giáo dục ban đầu như trường mẫu giáo vì trẻ được học các chương trình giáo dục ban đầu sẵn sàng đi học và có khả năng không bỏ học.



### • Quyền phát biểu ý kiến

Điều này có thể thực sự khó chấp nhận đối với người lớn ở một số nền văn hóa. Người lớn có thể cho vai trò của mình là người hướng dẫn trẻ, và có thể tin trẻ quá nhỏ để đưa ra các quyết định hoặc phát biểu ý kiến. Dù còn rất nhỏ, trẻ có quyền phát biểu ý kiến và đưa ra quyết định trong cuộc sống hàng ngày của trẻ.

Chương trình Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ nhằm giúp cha mẹ và những người khác trong cộng đồng xác định và hiểu quyền của trẻ em, khuyến khích cha mẹ thay đổi những tập tục thói quen không phục vụ lợi ích tốt nhất của trẻ. Các tập tục thói quen chăm sóc trẻ tôn trọng trẻ sẽ giúp trẻ lớn lên biết rằng trẻ được an toàn, được yêu thương và có thể tin tưởng cha mẹ là những người quan trọng nhất trong cuộc đời của trẻ.



**BẢN GIẢN LƯỢC 54 ĐIỀU (HOẶC QUY ĐỊNH) TRONG****CÔNG ƯỚC VỀ QUYỀN TRẺ EM**

Mục tiêu của Công ước về quyền trẻ em nhằm đặt ra các chuẩn mực bảo vệ trẻ em không bị bỏ mặc và lạm dụng mà trẻ em ở tất cả các nước có thể đối mặt hàng ngày ở các mức độ khác nhau. Cần thận trọng cho phép những thực tế khác biệt về vật chất, chính trị, và văn hóa giữa các nước. Mỗi quan tâm hàng đầu là lợi ích tốt nhất cho trẻ em. Các quyền trẻ em đặt ra trong Công ước có thể được nhóm theo ba chủ đề lớn:

**QUYỀN ĐƯỢC CUNG CẤP**

Quyền được có, được nhận hoặc được tiếp cận đối với một số điều hoặc dịch vụ (ví dụ: Quyền có họ tên và quốc tịch, quyền được chăm sóc y tế, quyền được giáo dục, quyền được nghỉ ngơi, quyền được vui chơi, và quyền được chăm sóc của trẻ tàn tật và mồ côi).

**QUYỀN ĐƯỢC BẢO VỆ**

Quyền được bảo vệ khỏi các hành động và hành vi gây hại (ví dụ: Bị cách li khỏi cha mẹ, tham gia chiến tranh, bị bóc lột tình dục hoặc thương mại, và bị lạm dụng về trí tuệ và thể chất).

**QUYỀN ĐƯỢC THAM GIA**

Quyền của trẻ em được biết các quyết định có ảnh hưởng đến cuộc sống của mình. Khi các khả năng phát triển dần lên, trẻ em nên có nhiều cơ hội tham gia vào các hoạt động của xã hội như là sự chuẩn bị cho cuộc sống trưởng thành (ví dụ: Tự do ngôn luận và bày tỏ ý kiến, văn hóa, tôn giáo, và ngôn ngữ).

**Điều 1: Định nghĩa về trẻ em**

Trẻ em có nghĩa là mọi người dưới 18 tuổi, trừ trường hợp luật pháp áp dụng với trẻ em đó qui định tuổi thành niên sớm hơn.

**Điều 2: Không đối xử phân biệt**

Trẻ em phải được hưởng tất cả các quyền trẻ em không ngoại lệ. Các quốc gia thành viên phải bảo vệ trẻ em không ngoại lệ. Các quốc gia thành viên phải bảo vệ trẻ em tránh khỏi tất cả các hình thức phân biệt đối xử.

**Điều 3: Lợi ích tốt nhất của trẻ em**

Đối với tất cả các hành động liên quan đến trẻ em, lợi ích tốt nhất của trẻ em phải là mối quan tâm hàng đầu.

**Điều 4: Thi hành quyền trẻ em**

Các quốc gia thành viên có nghĩa vụ đảm bảo các quyền trẻ em phải được thi hành.

**Điều 5: Cha mẹ, gia đình, quyền và trách nhiệm của cộng đồng**

Các quốc gia thành viên phải tôn trọng cha mẹ và gia đình thực hiện chức năng nuôi dạy trẻ em.

**Điều 6: Cuộc sống, quyền được sống, và phát triển**

Trẻ em có quyền đối với cuộc sống và nghĩa vụ của các quốc gia thành viên đảm bảo trẻ em có quyền cố hữu được sống và phát triển.

**Điều 7: Họ tên và quốc tịch**

Trẻ em ngay khi sinh ra có quyền có họ tên, quyền có quốc tịch, và quyền biết cha mẹ mình và được cha mẹ mình chăm sóc.

**Điều 8: Gìn giữ bản sắc**

Các quốc gia thành viên có nghĩa vụ giúp trẻ em khôi phục bản sắc bị tước đoạt một cách phi pháp.

**Điều 9: Cách li khỏi cha mẹ**

Trẻ em có quyền được duy trì mối quan hệ với cha mẹ trong trường hợp bị sống cách li. Nếu sự cách li như vậy là kết quả của bất kỳ hành động nào của một quốc gia thành viên như giam giữ, bỏ tù, chết thì quốc gia thành viên đó phải cung cấp cho trẻ em hoặc cha mẹ các thông tin về địa chỉ của một hay nhiều thành viên vắng mặt của gia đình.

**Điều 10: Đoàn tụ gia đình**

Những đơn đề nghị được nhập cảnh hay xuất cảnh một quốc gia thành viên vì mục đích đoàn tụ gia đình phải được các quốc gia thành viên xử lý một cách nhân đạo. Trẻ em có cha mẹ mà mỗi người cư trú ở các quốc gia khác nhau có quyền duy trì trên cơ sở thường xuyên những quan hệ với cả cha mẹ.

**Điều 11: Mang trẻ em ra nước ngoài bất hợp pháp và không đưa trở về**

Các quốc gia thành viên phải tiến hành những biện pháp chống việc bắt cóc trẻ em của một bên hoặc bên thứ ba.

**Điều 12: Phát biểu ý kiến**

Trẻ em có quyền bày tỏ ý kiến của mình và những ý kiến của trẻ em phải được coi trọng.

**Điều 13: Tự do bày tỏ ý kiến và thông tin**

Trẻ em có quyền tìm kiếm, tiếp nhận, và phổ biến thông tin dưới các hình thức, bao gồm bản viết tay, bản in, và nghệ thuật.

**Điều 14: Tự do tư tưởng, tín ngưỡng và tôn giáo**

Các quốc gia thành viên phải tôn trọng quyền và nghĩa vụ của cha mẹ trong việc hướng dẫn trẻ em thực hiện quyền của các em phù hợp với khả năng phát triển của mình.

**Điều 15: Tự do kết giao và hội họp**

Trẻ em có quyền được tự do kết giao và hội họp hòa bình.

**Điều 16: Riêng tư, danh dự, và thanh danh**

Không trẻ em nào chịu sự can thiệp vào việc riêng tư, gia đình, nhà cửa hoặc thư tín.

**Điều 17: Thu nhận thông tin và tư liệu**

Trẻ em phải có quyền được thu nhận thông tin từ nhiều nguồn; phải khuyến khích đặc biệt lưu ý đến những các nhóm thiểu số và các hướng dẫn thích hợp cho việc bảo vệ trẻ em chống lại những thông tin và tư liệu có hại cho phúc lợi của trẻ em.

**Điều 18: Trách nhiệm của cha mẹ**

Cả cha và mẹ đều có trách nhiệm chung trong việc nuôi dưỡng trẻ em và giành sự giúp đỡ thích hợp cho cha mẹ trong việc thực hiện trách nhiệm làm cha mẹ của mình.

**Điều 19: Lạm dụng và bị bỏ mặc (ở trong gia đình hoặc trong vòng chăm sóc)**

Các quốc gia thành viên phải có nghĩa vụ bảo vệ trẻ em khỏi tất cả các hình thức bị lạm dụng. Những chương trình xã hội và các dịch vụ hỗ trợ phải được thiết lập.

**Điều 20: Sự chăm sóc thay thế cho trẻ em khi không có sự có mặt của gia đình**

Các quốc gia thành viên phải đảm bảo cho các trẻ em có quyền được hưởng sự chăm sóc thay thế phù hợp với luật pháp quốc gia để được liên tục nuôi dạy trong môi trường dân tộc, tôn giáo, văn hóa và ngôn ngữ của trẻ em.

**Điều 21: Nhận làm con nuôi**

Các quốc gia thành viên đảm bảo rằng việc cho nhận làm con nuôi chỉ được tiến hành với sự cho phép bởi những nhà chức trách có thẩm quyền. Việc cho trẻ em ra nước ngoài làm con nuôi có thể được xem xét nếu không thể nào có được sự chăm sóc thích hợp ngay tại nước nguyên quán của trẻ em.

**Điều 22: Trẻ em tị nạn**

Cần có sự bảo vệ đặc biệt đối với trẻ em tị nạn.

Các quốc gia thành viên phải hợp tác với các cơ quan quốc tế có thẩm quyền cho trẻ em tị nạn được đoàn tụ gia đình.

**Điều 23: Trẻ em tàn tật**

Quyền của trẻ em tàn tật được chăm sóc và giáo dục đặc biệt để hưởng một cuộc sống trọn vẹn và đầy đủ trong xã hội.



**Điều 24: Chăm sóc y tế**

Quyền được hưởng các dịch vụ y tế chữa trị và phòng ngừa cũng như xóa bỏ những tập tục có hại cho sức khỏe của trẻ em.

**Điều 25: Chế độ điều trị định kỳ**

Trẻ em được bố trí chăm sóc, bảo vệ hoặc điều trị có quyền được xem xét định kỳ chế độ điều trị.

**Điều 26: An toàn xã hội**

Trẻ em có quyền được hưởng an toàn xã hội.

**Điều 27: Chuẩn mực sống**

Trách nhiệm của cha mẹ cung cấp mức sống đủ để phát triển kể cả khi cha hoặc mẹ sống ở đất nước khác đất nước trẻ em sinh sống.

**Điều 28: Giáo dục**

Trẻ em có quyền được hưởng giáo dục tiểu học bắt buộc và miễn phí, giáo dục dạy nghề, và cần có các biện pháp tiến hành nhằm giảm tỷ lệ bỏ học.

**Điều 29: Mục đích của giáo dục**

Giáo dục làm nhằm hướng tới phát triển tối đa nhân cách và tài năng, chuẩn bị cho trẻ em sống một cuộc sống có trách nhiệm, tôn trọng nhân quyền, bản sắc văn hóa và các giá trị quốc gia của đất nước mà trẻ em sống và của đất nước khác.

**Điều 30: Trẻ em thuộc nhóm thiểu số và bản địa**

Trẻ em thuộc nhóm thiểu số và bản địa có quyền được hưởng nền văn hóa của mình và sử dụng tiếng nói của mình.

**Điều 31: Vui chơi và giải trí**

Trẻ em có quyền được vui chơi và giải trí, được tham gia vào đời sống văn hóa và nghệ thuật.

**Điều 32: Bóc lột về kinh tế**

Trẻ em có quyền được bảo vệ không bị bóc lột về kinh tế và không phải làm bất kỳ công việc gì nguy hiểm.

**Điều 33: Các chất ma túy và an thần**

Trẻ em phải được bảo vệ chống lại việc sử dụng bất hợp pháp các chất ma túy và an thần và ngăn ngừa việc sử dụng trẻ em vào việc sản xuất và buôn bán bất hợp pháp các chất đó.

**Điều 34: Bóc lột tình dục**

Trẻ em phải được bảo vệ chống tất cả các hình thức bóc lột tình dục bao gồm mại dâm và sử dụng trẻ em trong các cuộc biểu diễn hay tài liệu khiêu dâm.

**Điều 35: Bắt cóc và buôn bán trẻ em**

Các quốc gia thành viên phải có nghĩa vụ ngăn ngừa việc bắt cóc và buôn bán trẻ em.

**Điều 36: Các hình thức bóc lột khác**

Các quốc gia sẽ bảo vệ trẻ phòng chống các hình thức bóc lột đối với bất kỳ khía cạnh phúc lợi nào của trẻ

**Điều 37: Tra tấn, trừng phạt tàn tệ, tước đoạt tự do**

Các quốc gia thành viên phải có nghĩa vụ thực hiện theo quy định của luật pháp về việc bắt hoặc giam giữ trẻ em.

**Điều 38: Xung đột vũ trang**

Các quốc gia thành viên phải thi hành tất cả các biện pháp có thể thực hiện được nhằm đảm bảo rằng trẻ em chưa đến 15 tuổi không phải trực tiếp tham gia chiến sự. Không tuyển mộ trẻ em dưới 15 tuổi.

**Điều 39: Phục hồi và tái hòa nhập**

Các quốc gia thành viên có nghĩa vụ giáo dục lại và tái hòa nhập xã hội của trẻ em là nạn nhân của bất kỳ hình thức bỏ mặc, bóc lột hoặc xung đột vũ trang.

**Điều 40: Pháp lí vị thành niên**

Trẻ em bị coi là vi phạm luật hình sự phải được đối xử theo cách thức phù hợp với việc cổ vũ ý thức của trẻ về phẩm cách và phẩm giá.

**Điều 41: Quyền của trẻ em trong các điều khoản khác**

Không điều nào trong Công ước này sẽ làm ảnh hưởng bất kỳ điều khoản nào về thực hiện quyền trẻ em và nằm trong luật của đảng nắm quyền hoặc luật quốc tế có hiệu lực đối với quốc gia đó

**Điều 42: Phổ biến rộng rãi Công ước**

Các quốc gia thành viên có nghĩa vụ phổ biến rộng rãi Công ước tới người lớn và trẻ em.

**Điều 43-54: Thực hiện**

Các điều này cung cấp cho Ủy ban về Quyền trẻ em giám sát thực hiện Công ước.

Nguồn: Ủy ban ân xá quốc tế. 1997. Bước đầu tiên: Sổ tay bắt đầu giáo dục về quyền con người. London, Amnesty International - International Secretariat. Xuất bản trên trang thông tin của Hội giáo dục về quyền con người:

[http://www.hrea.org/index.php?base\\_id=104&language\\_id=1&erc\\_doc\\_id=511&category\\_id=6&category\\_type=3&group=](http://www.hrea.org/index.php?base_id=104&language_id=1&erc_doc_id=511&category_id=6&category_type=3&group=) (truy cập 21/2/2011)

<http://www2.ohchr.org/english/law/crc.htm#art36> (truy cập 18/10/2011)

Nhà xuất bản chính trị quốc gia - "Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em" - Hà Nội 2001.



### Các nguồn lực và các ý kiến khác

*Khuyến khích người hướng dẫn đưa thêm ý kiến và nhận xét của mình vào phần này.*



United Nations  
Educational, Scientific and  
Cultural Organization



Japan  
Funds-in-Trust

# Một đứa trẻ Được sinh ra

Hội thảo 2



# Một đứa trẻ Được sinh ra

## MỤC ĐÍCH CỦA HỘI THẢO

- Học viên chia sẻ kinh nghiệm có thai, sinh con và trẻ sơ sinh
- Cung cấp cho học viên thông tin học viên cần về chủ đề này
- Tạo không khí thoải mái cho học viên đặt câu hỏi và thảo luận các vấn đề liên quan đến chủ đề

## CÁC HOẠT ĐỘNG GỢI Ý

Hoạt động 1: Chia sẻ câu chuyện

Hoạt động 2: Bạn biết gì, bạn muốn biết gì, và bạn đã học được gì?

Hoạt động 3: Hình ảnh minh họa

## CÁC VẬT LIỆU YÊU CẦU

- Giá đứng và bút viết hoặc bảng và phấn
- Hộp không để học viên cho câu hỏi vào (cho Hoạt động 2)
- Sơ đồ về quá trình phát triển phôi thai trong Sổ tay 2 trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ (cho Hoạt động 3)

## CÁC ĐIỂM QUAN TRỌNG

Dưới đây là các thông điệp quan trọng cho tất cả phụ nữ và gia đình:

- Có thai trước 18 tuổi và sau 35 tuổi tăng nguy cơ biến chứng cho cả người mẹ và đứa trẻ
- Cả đàn ông và phụ nữ đều phải chịu trách nhiệm kế hoạch hóa gia đình
- Hút thuốc, cồn, ma túy, caffeine, các chất độc và gây nghiện khác có hại cho cả người mẹ và đứa trẻ



- Nhằm đảm bảo sức khỏe tốt nhất cho người mẹ và đứa trẻ, người mẹ nên chờ đến khi trẻ được hai tuổi trước khi tiếp tục mang thai
- Phụ nữ mang thai nên được nhân viên y tế được đào tạo khám thường xuyên trước khi sinh; được người đỡ được đào tạo và có kỹ năng giúp sinh nở, như bà đỡ hoặc nhân viên y tế
- Sữa mẹ là thức ăn và nước uống tốt nhất cho trẻ trong sáu tháng đầu đời.
- Hầu hết các bà mẹ đều có thể học cách cho trẻ bú sữa mẹ. Nếu không thể cho trẻ bú sữa mẹ, người mẹ có thể cho trẻ bú sữa được vắt ra, hoặc nếu cần, uống sữa thay thế bằng bình sữa sạch (ví dụ: sữa công thức)
- Từ sáu tháng tuổi, trẻ cần có thêm thức ăn dinh dưỡng ít nhất 5 lần/ngày
- Trẻ cần tình yêu thương, sự quan tâm, tiếp xúc cơ thể và kích thích phát triển trí óc. Trẻ học ngay từ khi được sinh ra
- Xây dựng mối liên kết, mối quan hệ yêu thương và tin cậy giữa cha mẹ và trẻ rất quan trọng và là nền tảng cho tất cả các mối quan hệ sau này

*Lưu ý: : Người hướng dẫn phải xác định các vấn đề quan trọng trong cộng đồng và ưu tiên các vấn đề thảo luận quan trọng.*

## CHUẨN BỊ HỘI THẢO

- Đọc và làm quen với sổ tay “Một đứa trẻ được sinh ra” trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ, và suy nghĩ cách chia sẻ thông tin trong cộng đồng.
- Nếu không có kiến thức y tế cơ bản, người hướng dẫn có thể mời y tá cộng đồng hoặc bà đỡ đã được đào tạo cùng tham gia thực hiện và chuẩn bị hội thảo.
- Tìm thực phẩm dinh dưỡng, rẻ phù hợp với trẻ sơ sinh và người mẹ có sẵn trong địa phương. Đây là thông tin có ích chia sẻ với học viên.
- Suy nghĩ một câu chuyện cá nhân để chia sẻ trong Hoạt động 1.
- Đọc chiến lược KWL - Những điều đã biết, Những điều muốn biết, Những điều đã học trong phần Các chiến lược tương tác trong Sổ tay Người hướng dẫn. Đây là một chiến lược hữu ích nhằm tìm hiểu những điều mọi người đã biết và những điều mọi người muốn học từ hội thảo.
- Chuẩn bị tất cả vật liệu cần thiết cho hội thảo, bao gồm cả văn phòng phẩm giành cho các hoạt động của trẻ. Mặc dù người chăm sóc trẻ có thể không tham gia hội thảo, người hướng dẫn cần tổ chức các hoạt động với những người tham gia hội thảo.
- Truyền tải nội dung về hội thảo theo cách hiệu quả trong cộng đồng; ví dụ: thông qua lãnh đạo, các trung tâm y tế và trường học.
- Người hướng dẫn có thể chuẩn bị băng rôn hoặc tấm biển phát quang để gửi các thông điệp quan trọng. Nêu rõ những vấn đề quan trọng nhất trong cộng đồng. Đưa thêm hình ảnh minh họa. Ví dụ: hình minh họa các bước phát triển thai nhi.



## HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HỘI THẢO

### Chào đón học viên

Trong phần này, người hướng dẫn sẽ làm những việc sau đây:

- Chào mừng học viên.
- Giới thiệu khách mời.

### Xem lại hội thảo trước

**Thời gian:** 20 phút.

**Các bước thực hiện:**

- Thu hút học viên chú ý vào bảng biểu chuẩn bị cho Hoạt động 4 của hội thảo lần trước “Quyền trẻ em ở (tên cộng đồng)”. Nếu chưa thực hiện hoạt động này ở hội thảo lần trước, người hướng dẫn cần chuẩn bị bảng biểu trước hội thảo và dùng bảng biểu này để giải thích quyền trẻ em.
- Yêu cầu học viên đưa thêm ý kiến sau khi đã giành thời gian xem xét trong cộng đồng và suy nghĩ về quyền trẻ em.
- Xem từng ô chữ và đưa thêm các ý kiến mới của học viên.
- Nếu cộng đồng quan tâm muốn hành động như xây sân chơi cho trẻ, hãy sắp xếp thời gian và địa điểm để tiếp tục thảo luận vấn đề này. Nên cố gắng mời những người trong cộng đồng tham gia dẫn dắt sáng kiến này và khuyến khích tất cả những người quan tâm tham dự. Gợi ý mời trẻ em lớn trong cộng đồng tham gia.

### Giới thiệu chủ đề mới: Một đứa trẻ được sinh ra

**Thời gian:** 10 phút.

**Các bước thực hiện:**

- Giải thích chủ đề hội thảo về việc có con, sinh con và chăm sóc trẻ sơ sinh và người mẹ.
- Nhận xét đây là một chủ đề quan trọng đối với hầu hết cộng đồng vì nhiều phụ nữ và trẻ sơ sinh có nguy cơ rủi ro về sức khỏe nếu không được chăm sóc đầy đủ.
- Hội thảo là một cơ hội quan trọng để đặt câu hỏi và thảo luận các vấn đề quan trọng trong cộng đồng.
- Nhắc học viên chủ đề này quan trọng đối với tất cả mọi người, cả nam giới và thanh thiếu niên.
- Mặc dù một số vấn đề có thể nhạy cảm ở một số nền văn hóa, nhưng người hướng dẫn cần nhấn mạnh sức khỏe và sự phát triển tốt của người mẹ và trẻ sơ sinh là quan trọng nhất.

**Hoạt động 1****Chia sẻ câu chuyện****Thời gian:** 20 phút.**Các bước thực hiện:**

1. Kể một câu chuyện cá nhân về việc mang thai, sinh con hoặc về trẻ sơ sinh (2-3 phút).
2. Hướng dẫn học viên tham khảo câu chuyện của người cha trong sổ tay. Người hướng dẫn đọc to câu chuyện (hoặc yêu cầu học viên đọc to câu chuyện). Yêu cầu các ý kiến chia sẻ về câu chuyện.
3. Mời một số học viên chia sẻ kinh nghiệm (giành cho mỗi học viên vài phút). Học viên có thể là người mẹ, người cha, thanh thiếu niên, ông, bà hoặc bất kỳ ai tham gia hội thảo, không cần phải là những người trực tiếp sinh con mới chia sẻ được kinh nghiệm. Khuyến khích đặt câu hỏi và thảo luận.
4. Nhắc học viên phần để trống ở cuối sổ tay để ghi lại và/hoặc vẽ câu chuyện của học viên khi về nhà, trong mục "Câu chuyện của tôi". Học viên có thể chia sẻ câu chuyện của mình trong hội thảo sau (Sau này, người hướng dẫn có thể làm thành một cuốn sách về các câu chuyện đã được chia sẻ và để ở Trung tâm Học tập Cộng đồng).

**Hoạt động 2**

**Những điều bạn biết? Những điều bạn muốn biết? Và những điều bạn đã học? (Hoạt động này trong tiếng Anh gọi là KWL).**

**Thời gian:** 30 phút.**Các bước thực hiện:**

1. Thông báo chủ đề của hoạt động: Có con, sinh con và chăm sóc trẻ sơ sinh và người mẹ.
2. Chia học viên thành các nhóm từ 6-8 người. Gợi ý chia thành các nhóm nam và nữ riêng cho hoạt động này.
3. Yêu cầu các nhóm chọn một người đại diện để viết và trình bày đại diện cho nhóm.
4. Hướng dẫn học viên xem ví dụ bảng KWL (bên dưới).

TÔI BIẾT GÌ	TÔI MUỐN BIẾT GÌ	TÔI ĐÃ HỌC ĐƯỢC GÌ

5. Giải thích cho học viên quá trình làm KWL. Đầu tiên, yêu cầu học viên thảo luận và viết (vào cột đầu tiên) kiến thức của từng học viên về chủ đề. Sau đó, học viên thảo luận và viết những gì họ muốn tìm hiểu. Viết ngắn gọn. Nếu học viên không biết viết, chỉ cần thảo luận và người hướng dẫn sẽ viết lên bảng/giấy trên giá viết. Cột thứ ba nên để trống đến cuối hội thảo. Giành cho hoạt động này 10 phút.
6. Yêu cầu đại diện nhóm chia sẻ ý kiến đã chuẩn bị. Khuyến khích học viên đặt câu hỏi và thảo luận (khoảng 10 phút).
7. Hướng dẫn học viên tham khảo Sổ tay 2 trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ.
8. Cho học viên biết hội thảo sẽ quay lại hoạt động này vào cuối hội thảo.

### Hoạt động 3

**Hình ảnh minh họa. Sử dụng biểu đồ về quá trình phát triển phôi thai làm minh họa cho thảo luận và đặt câu hỏi nhóm nhỏ.**

**Thời gian:** 25 phút.

**Các bước thực hiện:**

1. Hướng dẫn học viên tham khảo biểu đồ trong sổ tay “Một đứa trẻ được sinh ra” trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ.
2. Giải thích tóm tắt cách “đọc” biểu đồ.
3. Yêu cầu học viên thảo luận biểu đồ với học viên khác hoặc trong nhóm nhỏ (10 phút).
4. Yêu cầu học viên hoặc các nhóm trình bày nội dung thảo luận. Khuyến khích đặt câu hỏi và tiếp tục thảo luận. Nếu cần, người hướng dẫn tự đặt câu hỏi để hướng thảo luận vào các vấn đề chính như các giai đoạn phát triển quan trọng và tác động tiêu cực của các chất gây nghiện. Người hướng dẫn đảm bảo rằng các thông tin quan trọng phải được đề cập lại tại hội thảo.



**Kết luận**

**Thời gian:** 10 phút.

**Các bước thực hiện:**

1. Yêu cầu học viên giành vài phút suy nghĩ những gì đã học được từ hội thảo. Yêu cầu học viên viết những ý kiến này vào cột thứ ba trong bảng ("Tôi đã học được gì").
2. Yêu cầu học viên trình bày một ý đã học được. Làm nhanh việc này. Người hướng dẫn có thể dùng chiến lược "chuyển bóng" nếu muốn dùng trò chơi này để kết thúc hội thảo (xem chi tiết phần "Các chiến lược dạy và học tương tác" trong PHẦN 1 của Sổ tay Người hướng dẫn).
3. Thông báo chủ đề, thời gian và địa điểm của hội thảo sau.

**CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ**

Nếu có trẻ em tham dự hội thảo, dưới đây là một số hoạt động người hướng dẫn có thể làm cùng trẻ sau hội thảo:

**Kể chuyện tranh**

- Kể chuyện tranh. Trẻ thích xem tranh về trẻ sơ sinh. Trẻ sẽ liên tưởng đến bản thân và kể về bản thân và gia đình. Đảm bảo tranh đủ to để tất cả trẻ có thể nhìn thấy. Đặt những câu hỏi mở và các câu hỏi khuyến khích trẻ suy nghĩ.
- Kể chuyện tranh. Sử dụng tranh về các con vật nhỏ với các con vật cha và/hoặc mẹ.
- Ngồi cùng trẻ và đọc hoặc xem tranh cùng trẻ.
- Nếu có trẻ sơ sinh tại hội thảo, người hướng dẫn có thể tập hợp các trẻ khác xung quanh trẻ sơ sinh và người mẹ. Sử dụng phương pháp tiếp cận KWL, hỏi trẻ những điều đã biết về trẻ sơ sinh và những điều trẻ muốn biết. Đây có thể là một thảo luận rất sinh động.
- Ghép các con vật cha/mẹ với các con vật nhỏ. Cắt tranh các con vật cha/mẹ và các con vật nhỏ khác nhau và dán từng bức tranh lên một bìa giấy cứng. Trẻ phải ghép các con vật cha mẹ với các con vật con. Nếu việc này dễ với trẻ, hãy tổ chức thành một trò chơi về trí nhớ bằng cách úp các tấm bìa xuống và yêu cầu trẻ thay nhau nhìn các tấm bìa và sau đó tìm tấm bìa có ảnh tương đương phù hợp. Ví dụ: Trẻ lật một tấm bìa có ảnh ngựa mẹ thì sau đó trẻ phải tìm một tấm bìa có ảnh ngựa con. Nếu tìm được, trẻ sẽ giữ tấm bìa. Nếu không tìm được, trẻ sẽ úp tấm bìa xuống.



### CÁC CÁCH CHIA SẺ THÔNG TIN KHÁC VỀ CHỦ ĐỀ NÀY

- Khuyến khích học viên tại hội thảo chia sẻ kiến thức đã học với gia đình và những người khác trong cộng đồng.
- Chuẩn bị và treo băng rôn ở những chỗ có thể nhìn thấy và đọc được. Tham gia học viên chuẩn bị băng rôn, nếu được.
- Tổ chức nói chuyện trên đài phát thanh địa phương hoặc các phương tiện truyền thông khác.
- Tổ chức thêm hội thảo cho các nhóm đặc biệt, ví dụ: thanh thiếu niên ở trường học địa phương, các tổ chức và thanh niên hoặc tôn giáo. Tham gia những người quan trọng như giáo viên tổ chức hội thảo để họ có thể tiếp tục đẩy mạnh thông điệp.
- Đề nghị học viên giúp đỡ bằng cách áp dụng những kiến thức đã học đi thăm gia đình, tư vấn cá nhân và gia đình.
- Sau hội thảo, trình chiếu đĩa DVD về chủ đề. Điều này tạo cơ hội tốt để tiếp tục thảo luận và thu hút những người không tham gia hội thảo.
- Người hướng dẫn hoặc người khác tổ chức lớp học nấu ăn sử dụng thực phẩm có sẵn trong cộng đồng chuẩn bị thức ăn có đủ dinh dưỡng cho người mẹ và trẻ (trên sáu tháng tuổi).
- Tổ chức cho y tá của cộng đồng nói chuyện về các bệnh truyền nhiễm lây qua đường tình dục và HIV/AIDS.



### Các nguồn lực và các ý kiến khác

*Khuyến khích người hướng dẫn đưa thêm ý kiến và nhận xét của mình vào phần này.*





United Nations  
Educational, Scientific and  
Cultural Organization



Japan  
Funds-in-Trust

# Trẻ Đang Phát Triển

Hội thảo 3



# Trẻ Đang Phát Triển

## MỤC ĐÍCH CỦA HỘI THẢO

- Để cha mẹ chia sẻ thông tin và kiến thức về sự phát triển của trẻ trong cộng đồng.
- Để học viên tìm hiểu về sự phát triển của trẻ và những việc cha mẹ có thể hỗ trợ sự phát triển của trẻ ở các độ tuổi khác nhau.

## CÁC HOẠT ĐỘNG GỢI Ý

Hoạt động 1: Các giai đoạn học đi

Hoạt động 2: Baby break

Hoạt động 3: Tắm thẻ

## CÁC VẬT LIỆU YÊU CẦU

Giấy và bút

## CÁC ĐIỂM QUAN TRỌNG

- Tất cả trẻ em bước vào thế giới đã sẵn sàng học hỏi
- Ngay từ khi sinh, trẻ đã có tư duy, tình cảm và có thể giao tiếp
- Những năm đầu tiên trong cuộc đời, đặc biệt ba năm đầu, là giai đoạn quan trọng nhất phát triển trí óc của trẻ. Toàn bộ việc học tập và phát triển phụ thuộc vào trí óc - di chuyển, nói, cảm nhận, cư xử, suy nghĩ
- Trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ học về thế giới bằng cách khám phá và sử dụng các giác quan. Mọi thứ trẻ nhìn, nghe, sờ, nếm, và ngửi giúp trẻ phát triển và tăng cường trí óc





- Trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ lớn lên và học tốt nhất khi cha mẹ và những người chăm sóc trẻ dành cho trẻ tình yêu, sự quan tâm, tương tác với trẻ, cho trẻ đầy đủ dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe và bảo vệ trẻ tránh bị xâm hại
- Học cách yêu thương và được yêu thương trong những năm đầu tạo nền tảng cho các mối quan hệ sau này
- Tất cả trẻ em lớn lên và phát triển theo chu trình giống nhau, nhưng nhịp độ phát triển của từng trẻ khác nhau. Cha mẹ nên tìm sự giúp đỡ nếu lo lắng về sự phát triển của trẻ, càng sớm càng tốt.
- Những kinh nghiệm tiêu cực và áp lực trong những năm đầu đời sẽ ảnh hưởng đến trí não, sức khỏe và sự phát triển trong suốt cuộc đời trẻ.
- Đi học tiểu học đúng độ tuổi và đi học đầy đủ quan trọng đối với sự phát triển và học tập tiếp tục của trẻ.

### CHUẨN BỊ HỘI THẢO

- Đọc và làm quen với sổ tay *"Trẻ đang phát triển"* trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ.
- Đọc *"Tổng quan về sự phát triển của trẻ"* trong phần thông tin tham khảo của sổ tay. Đây là một bản tóm tắt rất hữu ích. Nếu muốn có thông tin đầy đủ hơn, người hướng dẫn phải tham khảo các tài liệu khác về sự phát triển của trẻ.
- Chuẩn bị thêm một số bản *"Tổng quan về sự phát triển của trẻ"* cho những học viên cần thiết, không phân phát rộng rãi.
- Đọc chiến lược Tắm thẻ trong *"Các chiến lược dạy và học tương tác"* ở Phần 1 của Sổ tay Người hướng dẫn. Chuẩn bị "các tấm thẻ" cho hoạt động này. Khi chuẩn bị các tấm thẻ, phải suy nghĩ số học viên tham dự hội thảo và chuẩn bị một tấm thẻ cho một nhóm 4 học viên. Chia học viên theo nhóm 4 người và chuẩn bị số thẻ cần. Ví dụ: Nếu có 24 học viên, người hướng dẫn cần 6 tấm thẻ. Viết một độ tuổi ở giữa mỗi tấm thẻ: 1 tháng tuổi, 6 tháng tuổi, 12 tháng tuổi, 2 năm, 3 năm, 5 năm. Người hướng dẫn có thể cần nhiều tấm thẻ ghi cùng một độ tuổi nếu có trên 24 học viên.
- Chuẩn bị tất cả các vật liệu cần thiết cho hội thảo, gồm cả vật liệu cho hoạt động của trẻ. Luôn chuẩn bị đồ chơi cũng như sáp màu, giấy, và đất sét. Chuẩn bị chiếu hoặc chăn trải trên sàn cho trẻ.
- Tuyên truyền về hội thảo theo cách hiệu quả trong cộng đồng. Ví dụ: Thông qua trung tâm y tế hoặc ở những nơi tiếp cận được mọi người trong cộng đồng.
- Khuyến khích cha mẹ và người chăm sóc đưa trẻ sơ sinh và trẻ mẫu giáo đến hội thảo.

- Treo băng rôn về trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ ở các độ tuổi khác nhau. Người hướng dẫn có thể dùng một số thông tin và hình minh họa trong sổ tay “*Trẻ đang phát triển*” trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ.
- Chuẩn bị nước và đồ ăn nhẹ cho trẻ và trà/cà phê cho người lớn.

## HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HỘI THẢO

### Chào đón học viên

Trong phần này, người hướng dẫn sẽ làm những việc sau đây:

- Chào mừng học viên.
- Giới thiệu khách mời.

### Nhìn lại và phản hồi từ hội thảo trước

**Thời gian:** 15 phút.

**Các bước thực hiện:**

- Khuyến khích học viên chia sẻ câu chuyện đã viết hoặc vẽ về trẻ, sinh con và chăm sóc trẻ sơ sinh (giới hạn mỗi học viên vài phút). Khuyến khích đặt câu hỏi và thảo luận từng câu chuyện.
- Tìm hiểu học viên quan tâm muốn làm gì với những câu chuyện đã được chia sẻ (ví dụ: Làm thành một cuốn sách và trưng bày). Thảo luận về các hành động tiếp theo học viên tham gia. Mời các học viên khác tham gia kể chuyện.
- Hỏi học viên có muốn tìm hiểu thêm về chủ đề không. Nếu có, phải trả lời các câu hỏi ngay. Nhưng có những chủ đề có thể đòi hỏi phải tổ chức hội thảo hoặc họp để trả lời hết câu hỏi. Ghi lại các câu hỏi và thông báo cho học viên kế hoạch sẽ làm.

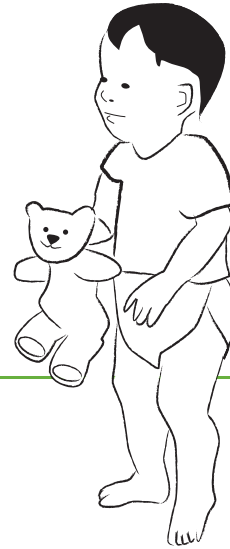
### Giới thiệu chủ đề mới: Một đứa trẻ được sinh ra

**Thời gian:** 10 phút.

**Các bước thực hiện:**

- Giới thiệu chủ đề “*Trẻ đang phát triển*” và giải thích hội thảo này tập trung vào sự phát triển của trẻ từ khi sinh đến khi trẻ đi học.
- Giải thích sự phát triển của trẻ là những thay đổi diễn ra khi trẻ lớn lên và phát triển. Những thay đổi này diễn ra trong nhiều lĩnh vực - thể lực, trí óc, ngôn ngữ, tình cảm và xã hội.
- Nếu người hướng dẫn có hình ảnh của não, giới thiệu cho học viên. Giải thích những thuật ngữ đơn giản, vai trò của não trong quá trình phát triển của trẻ, và tại sao những năm đầu của cuộc sống, đặc biệt là ba năm đầu, lại quan trọng đối với sự phát triển của trẻ.

- Nhấn mạnh thực tế dinh dưỡng, tình yêu thương, sự chăm sóc, và sự khích lệ đóng vai trò quan trọng như nhau trong phát triển trí óc.
- Nhấn mạnh trẻ đạt các điểm mốc phát triển ở các thời điểm khác nhau.



### Hoạt động 1

#### Các điểm mốc học đi.

Thời gian: 35 phút.

#### Các bước thực hiện:

1. Bắt đầu thảo luận bằng câu hỏi: “Theo bạn trẻ bắt đầu tự đi được ở độ tuổi nào?”.
2. Tham khảo bảng Các điểm mốc và hình vẽ trong sổ tay “*Trẻ em đang phát triển*” trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*. Giải thích các điểm mốc là các bước trẻ sẽ trải qua. Nếu có bước nào không rõ, hãy yêu cầu cha mẹ trình bày cùng với con mình.
3. Xem từng điểm mốc và độ tuổi tương ứng. Thảo luận và tham gia những cha mẹ có trẻ sơ sinh trong một năm qua và hỏi các cột mốc này có đúng với con mình không.
4. Yêu cầu các học viên hoàn thành bảng Các điểm mốc của một trẻ cụ thể (con đẻ hoặc trẻ được chăm sóc). Học viên có thể tự hoàn thành bảng này hoặc thảo luận trong nhóm nhỏ.
5. Đặt câu hỏi và thảo luận. Trong khi thảo luận, hãy tranh thủ mọi cơ hội nhấn mạnh các thông điệp quan trọng. Đây có thể là thời điểm tốt để thảo luận những việc cha mẹ nên làm nếu họ quan tâm đến sự phát triển của trẻ.



**Hoạt động 2****Baby/Child break.****Thời gian:** 10 phút.**Các bước thực hiện:**

1. Chia sẻ trò chơi đếm ngón tay, giai điệu hoặc bài hát phù hợp với trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ. Mời các học viên tham gia, đặc biệt cha mẹ có trẻ đi cùng. Ví dụ: Trò chơi ngón tay phổ biến (bằng tiếng Anh), “Nhện Eensy weensy”. Dưới đây là lời của trò chơi ngón tay. Nếu không thuộc nhạc và các hành động ngón tay, người hướng dẫn có thể học trong băng video trên YouTube quay cảnh trẻ hát bài hát và biểu diễn trò chơi<sup>1</sup>.
2. Mời học viên chia sẻ các giai điệu và bài hát, đặc biệt là những bài bằng ngôn ngữ của mình.
3. Giải thích giá trị của những giai điệu và hoạt động này. Những giai điệu và hoạt động này hỗ trợ phát triển nhận thức bằng cách thu hút sự chú ý của trẻ và khiến trẻ cố gắng suy luận ý nghĩa của các giai điệu và hoạt động; hỗ trợ phát triển thể lực khi trẻ chuyển động các ngón tay hoặc các bộ phận khác của cơ thể; hỗ trợ phát triển kỹ năng xã hội và tình cảm khi trẻ tương tác với cha mẹ và thích trò chơi này; hỗ trợ phát triển ngôn ngữ khi trẻ lắng nghe lời và giai điệu của bài hát. Các hoạt động đơn giản tương tự hỗ trợ sự phát triển của trẻ ở nhiều khía cạnh.

**Nhện Eensy weensy**

*Nhện Eensy weensy đi ra cột nước  
Trời đổ mưa rào làm nhện ướt như chuột  
Trời bừng sáng lau khô trận mưa rào,  
Và nhện ta lại bò lên cột nước.*

**Hoạt động 3****Tấm thẻ: Trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ có thể làm gì?****Thời gian:** 40 phút.**Các bước thực hiện:**

1. Đọc câu hỏi chủ đề: Trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh có thể làm gì?
2. Giải thích hoạt động (xem phần giải thích về chiến lược “Tấm thẻ” trong “Các chiến lược dạy và học tương tác” ở Phần 1 của Sổ tay Người hướng dẫn.

Trình diễn nếu cần.

- Chia học viên thành các nhóm bốn người/nhóm.
- Đưa mỗi nhóm một tờ giấy (tấm thẻ) được chia làm 4, viết một độ tuổi lên tờ giấy (ví dụ: 6 tháng tuổi).

<sup>1</sup>Ví dụ băng video trò chơi ngón tay nhện eensy weensy://www.youtube.com/watch?v=aI90iWfTHYQ.

- Mỗi học viên trong nhóm có một phần trên tờ giấy để viết tất cả những gì học viên nghĩ trẻ 6 tháng tuổi có thể làm được.
  - Sau 5 phút, thảo luận nhóm những nội dung đã viết hoặc vẽ, chọn một người trình bày cho cả hội thảo.
3. Sau khi các nhóm đã trình bày, khuyến khích học viên đặt câu hỏi và nhận xét.
  4. Tham khảo sổ tay “*Trẻ đang phát triển*” trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ* và gợi ý cách thức cha mẹ và người chăm sóc có thể hỗ trợ sự phát triển của trẻ ở từng độ tuổi. Yêu cầu học viên viết ý kiến của mình vào các trang này, tại hội thảo hoặc ở nhà.
  5. Nếu có thời gian, học viên có thể xem các trang này, sau đó đặt câu hỏi và thảo luận.

### Kết luận

#### Các bước thực hiện:

- Hỏi học viên một số vấn đề quan trọng nhất học viên có thể làm để hỗ trợ sự phát triển lành mạnh của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.
- Trong khi thảo luận, lưu ý các nêu các điểm quan trọng. Giải thích không cần thiết phải có đồ chơi đắt tiền hoặc đi chơi tốn kém và xa xôi. Cha mẹ có thể cho trẻ những kinh nghiệm thông thường như nói chuyện, hát, đọc và kể chuyện, chơi trò chơi và khám phá và tốt hơn cho trẻ. Nhắc học viên hoạt động đi sẵn ở hội thảo trước (nếu có) mà người tham gia thu gom các đồ vật hàng ngày xung quanh làm đồ chơi (ví dụ: Chai nước nhựa có nước bong bóng xà phòng bên trong có thể là đồ chơi hấp dẫn đối với trẻ) và các vật liệu có sẵn trong địa phương làm đồ chơi.
- Nếu người hướng dẫn chưa làm việc đó, hãy thảo luận về những việc cha mẹ nên làm, những nơi cha mẹ nên đến nếu họ lo lắng về sự phát triển của trẻ.
- Thông báo chủ đề, thời gian và địa điểm của hội thảo sắp tới.





### CÁC HOẠT ĐỘNG VỚI TRẺ: CHIA SẺ GIAI ĐIỆU VÀ CÁC BÀI HÁT

#### Các bước thực hiện:

- Khuyến khích học viên ở lại hội thảo và tham gia vào hoạt động.
- Tập trung người lớn và trẻ em vào một vòng tròn và bắt đầu bằng một bài hát, giai điệu có nhiều hoạt động đơn giản, hoặc trò chơi đếm ngón tay mà nhiều học viên biết.
- Yêu cầu học viên chia sẻ bài hát và giai điệu phù hợp cho trẻ nhỏ. Quan sát và cho nhận xét phản ứng của trẻ ở các độ tuổi khác nhau đối với các hoạt động này.
- Khuyến khích học viên thực hành các bài hát và trò chơi ở nhà với trẻ.
- Đề nghị các học viên tham gia hội thảo lần tới giới thiệu một trò chơi, một bài hát hoặc giai điệu để chia sẻ. Sau đó, người hướng dẫn có thể làm một cuốn sách về những bài hát, giai điệu và trò chơi cho cha mẹ mang về nhà.

### CÁC CÁCH CHIA SẺ THÔNG TIN KHÁC VỀ CHỦ ĐỀ

- Khuyến khích học viên chia sẻ thông tin với gia đình và những người khác trong cộng đồng.
- Dùng hình minh họa và thông tin trong sổ tay "*Trẻ đang phát triển*" trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ* chuẩn bị bằng rôn về cách thức cha mẹ và những người chăm sóc hỗ trợ sự phát triển của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ. Treo các băng rôn này ở Trung tâm Học tập Cộng đồng.
- Tổ chức nói chuyện về chủ đề trên đài phát thanh hoặc truyền hình địa phương.
- Trình chiếu băng video hoặc DVD về sự phát triển của trẻ cho các thành viên cộng đồng xem, nếu được.
- Đi thăm gia đình có người mẹ hoặc phụ nữ mang thai không tham gia hội thảo. Mang cho họ các sổ tay hướng dẫn, trả lời các câu hỏi và nói chuyện về các cách hỗ trợ và khuyến khích sự phát triển của trẻ
- Nói chuyện với các em học sinh tiểu học lớn và thanh thiếu niên. Chỉ cho các em cách các em có thể hỗ trợ sự phát triển của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ trong gia đình. Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc nói, đọc và hát cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.
- Bắt đầu sưu tập các trò chơi đếm ngón tay, các giai điệu và các bài hát bằng ngôn ngữ địa phương, làm thành cuốn sách và phát cho các cha mẹ trong tương lai.

## THÔNG TIN THAM KHẢO

## TỔNG QUAN VỀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ

## Mười hai tháng đầu

			
	1 THÁNG TUỔI	6 THÁNG TUỔI	12 THÁNG TUỔI
<b>Những gì trẻ sơ sinh nên biết làm</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Quay đầu về phía tay đưa lên má</li> <li>• Đưa hai tay vào miệng</li> <li>• Quay đầu về phía có âm thanh hoặc giọng nói quen thuộc</li> <li>• Nhìn theo vật ở gần hoặc di chuyển chậm</li> <li>• Bú sữa mẹ và sờ tí mẹ</li> <li>• Giao tiếp bằng tiếng khóc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nâng đầu và phần trên cơ thể trên hai cánh tay khi nằm sấp (úp bụng)</li> <li>• Dùng mắt khám phá xung quanh và nhìn theo mọi người và đồ vật</li> <li>• Với được các vật treo lủng lẳng (khoảng cách vừa tầm với của trẻ)</li> <li>• Cầm và lắc đồ vật</li> <li>• Lăn đồ vật về hai phía</li> <li>• Ngồi khi được hỗ trợ</li> <li>• Khám phá đồ vật bằng tay và miệng (không cho trẻ chơi hạt, đồ chơi cho vừa vào miệng, tai, lỗ mũi)</li> <li>• Bắt đầu bắt chước tiếng động và thể hiện trên nét mặt</li> <li>• Làm nhiều tiếng động khác nhau - tiếng hét, gừ gừ, cười</li> <li>• Đáp lại khi nghe gọi tên và những người quen</li> <li>• Tự mỉm cười trước gương</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Ngồi không cần hỗ trợ</li> <li>• Bò bằng tay và đầu gối và tự đứng lên</li> <li>• Đi được vài bước nếu được bám hỗ trợ</li> <li>• Cố gắng bắt chước từ và âm thanh</li> <li>• Thích chơi trò chơi và vỗ tay</li> <li>• Làm được các yêu cầu đơn giản</li> <li>• Nhắc lại âm thanh và điệu bộ để gây chú ý, và thích được chú ý</li> <li>• Nhặt đồ vật bằng ngón tay cái và một ngón khác; nhặt và làm rơi đồ vật</li> <li>• Bắt đầu cầm đồ vật như thìa, chén, và cố gắng tự ăn</li> <li>• Cho mọi thứ vào miệng</li> <li>• Có thể sợ người lạ</li> </ul>

			
	1 THÁNG TUỔI	6 THÁNG TUỔI	12 THÁNG TUỔI
<p><b>Những gì trẻ sơ sinh nên biết làm</b>  <b>Cha mẹ và người chăm sóc có thể giúp trẻ như thế nào</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giao tiếp chạm da và bú sữa mẹ trong vòng một giờ sau khi sinh</li> <li>• Cho ăn bằng sữa mẹ thường xuyên và theo nhu cầu của trẻ</li> <li>• Mát-xa và âu yếm trẻ thường xuyên</li> <li>• Giành cho trẻ nhiều tình yêu thương và sự quan tâm, và chăm sóc trẻ nhẹ nhàng</li> <li>• Giao tiếp bằng mắt với trẻ; tạo nét mặt và đưa lưỡi ra ngoài</li> <li>• Nói chuyện, đọc hoặc hát cho trẻ sơ sinh thường xuyên</li> <li>• Treo đồ chơi hoặc các vật di động gần trẻ; để đồ chơi cách mặt khoảng 30 cm để khuyến khích trẻ dõi theo</li> <li>• Giữ mọi thứ sạch sẽ; làm vệ sinh an toàn và rửa tay bằng xà phòng và nước sau khi thay quần áo cho trẻ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tiếp tục cho trẻ bú sữa mẹ theo nhu cầu của trẻ cả ngày và đêm; sau 6 tháng, cho ăn thêm thức ăn khác từ 2 hoặc 3 bữa</li> <li>• Tiếp tục bế và âu yếm trẻ thường xuyên</li> <li>• Cho trẻ đồ chơi sạch và an toàn để trẻ tự khám phá bằng tay và miệng</li> <li>• Đặt trẻ nằm lên chiếu sạch trên sàn để trẻ có thể di chuyển tự do; đặt một số đồ chơi gần trẻ để khuyến khích trẻ vươn đến và cầm</li> <li>• Nâng trẻ lên để trẻ có thể nhìn thấy xung quanh</li> <li>• Nói chuyện, đọc hoặc hát cho trẻ nghe càng thường xuyên càng tốt</li> <li>• Nói chuyện với trẻ bằng cách bắt chước âm thanh của trẻ, làm lần lượt</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Sau 9 tháng, tiếp tục cho trẻ bú sữa mẹ nhưng cho trẻ ăn thêm 3-4 bữa ăn/ngày</li> <li>• Luôn thể hiện tình cảm và đáp lại trẻ theo cách quan tâm chăm sóc</li> <li>• Chỉ vào đồ vật, ảnh, và gọi tên đồ vật</li> <li>• Thường xuyên chơi các trò chơi đơn giản, nói chuyện, hát và đọc cho trẻ nghe; theo sự hướng dẫn của trẻ nếu trẻ khởi động trò chơi</li> <li>• Đưa cho trẻ đồ chơi hoặc đồ vật để đẩy, kéo hoặc lăn</li> <li>• Cho trẻ thùng chứa để trẻ có thể đổ vào và đổ ra các đồ vật nhỏ</li> <li>• Khuyến khích trẻ tương tác với các thành viên khác trong gia đình</li> </ul>



			
	1 THÁNG TUỔI	6 THÁNG TUỔI	12 THÁNG TUỔI
<p><b>Những gì trẻ sơ sinh nên biết làm</b>                      Cha mẹ và người chăm sóc có thể giúp trẻ như thế nào</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đưa trẻ đi gặp nhân viên y tế được đào tạo trong tuần đầu tiên và trong sáu tuần sau khi sinh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Chơi trò chơi như chơi trốn tìm</li> <li>• Khuyến khích trẻ tự nhìn mình trong gương</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giữ những vật nhọn, túi nhựa và đồ vật nhỏ mà trẻ có thể nuốt ngoài tầm với của trẻ</li> <li>• Giữ tay trẻ sạch và bắt đầu dạy trẻ cách rửa tay bằng xà phòng</li> <li>• Giúp trẻ ăn bằng thìa và bát</li> <li>• Cho trẻ tiêm phòng ngừa mới nhất</li> </ul>
<p><b>Những dấu hiệu cảnh báo các vấn đề phát triển của trẻ</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Khó bú sữa hoặc không chịu bú sữa</li> <li>• Không giao tiếp bằng mắt khi được bế</li> <li>• Không cử động tay hoặc chân</li> <li>• Phản ứng yếu với tiếng động to hoặc ánh sáng</li> <li>• Tiếp tục khóc sau khi đã được bế</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Cứng hoặc khó cử động tay, chân</li> <li>• Phản ứng ít hoặc không phản ứng với tiếng động hoặc người quen</li> <li>• Từ chối bú sữa mẹ hoặc các thức ăn khác</li> <li>• Di chuyển đầu liên tục, (dấu hiệu cho thấy có thể bị viêm tai)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thiếu phản ứng với người khác</li> <li>• Khó giữ cân bằng khi đi</li> <li>• Không thích ăn</li> <li>• Những thay đổi hành vi không giải thích được</li> </ul>


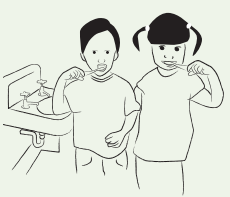
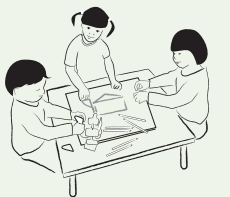
## Từ 2 đến 5 tuổi

Biết đi và nói chuyện mang lại cho trẻ rất nhiều cơ hội học hỏi. Trẻ luôn bận rộn, đầy năng lượng và sự tò mò. Mặc dù trẻ vẫn phụ thuộc rất nhiều vào người lớn, trẻ vẫn muốn tự làm mọi việc, và có thể rất tức giận nếu không tự mình làm được. Điều này có thể làm bùng nổ giận dữ. Ở nhiều nền văn hóa, “Không” là một từ phổ biến khi trẻ thách thức người lớn và cố gắng đòi quyền lợi. Có khả năng làm mọi việc cho bản thân rất quan trọng đối với trẻ nhỏ mặc dù mức độ được phép giữa các nền văn hóa khác nhau. Nhưng, điều quan trọng là trẻ có khả năng chăm sóc nhu cầu cá nhân của mình trước khi đi học, hoặc thậm chí trước khi đi nhà trẻ. Bằng việc khuyến khích tính độc lập, cha mẹ và người chăm sóc trẻ giúp trẻ chuẩn bị sẵn sàng đến trường.

Ba, bốn và năm tuổi phát triển dựa trên nhiều kỹ năng trẻ đã phát triển từ khi được sinh ra. Nếu trẻ được chăm sóc, hỗ trợ và khích lệ cần thiết trong những năm đầu thì ở tuổi này trẻ tăng cường các kỹ năng tư duy, ngôn ngữ, và sáng tạo, mở rộng học hỏi trong tất cả các lĩnh vực phát triển.

Trong những năm này, trẻ cũng đang phát triển kiểm soát tình cảm của mình hơn. Trẻ có nhiều kỹ năng xã hội hơn và thích chơi với trẻ khác. Khuyến khích trẻ chơi trong những năm này là cách tốt nhất hỗ trợ sự phát triển của trẻ vì chơi hỗ trợ học tập.

*Bảng dưới đây cho thấy thêm các kỹ năng chúng ta có thể mong đợi ở trẻ từ 2-5 tuổi:*

			
	2 TUỔI	3 TUỔI	5 TUỔI
Trẻ có khả năng làm gì	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tự đi, trèo và chạy</li> <li>• Chỉ vào đồ vật hoặc tranh quen thuộc có tên gọi</li> <li>• Nói hai hoặc ba từ liên nhau để thể hiện một ý nghĩ hoàn chỉnh (ví dụ: chào mẹ)</li> <li>• Làm theo các hướng dẫn đơn giản</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đi, chạy, trèo, đá hoặc nhảy dễ dàng</li> <li>• Nói tên và tuổi của mình</li> <li>• Đọc tên và ghép một số màu sắc</li> <li>• Dùng số đếm</li> <li>• Hỏi và trả lời câu hỏi</li> <li>• Trích dẫn các giai điệu, hát các bài hát đơn giản</li> <li>• Chơi đồ chơi giả giống thật</li> <li>• Tự ăn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Di chuyển một cách có tổ chức</li> <li>• Nói theo câu và dùng nhiều từ</li> <li>• Nói rõ ràng</li> <li>• Hiểu từ trái nghĩa (ví dụ: béo/gầy, cao/thấp)</li> <li>• Cầm sáp màu hoặc bút chì bằng ngón cái và hai ngón đầu tiên</li> <li>• Dùng tay trái hoặc tay phải trong hầu hết thời gian</li> </ul>



	2 TUỔI	3 TUỔI	5 TUỔI
<b>Trẻ có khả năng làm gì</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Vẽ nguệch ngoạc bằng bút chì hoặc sáp màu (bằng cả cánh tay)</li> <li>Thích những câu chuyện và bài hát đơn giản</li> <li>Bắt chước hành vi của người khác</li> <li>Bắt đầu tự ăn và cố gắng tự mặc quần áo</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thể hiện tình cảm</li> <li>Rửa và lau khô tay; đánh răng có sự hỗ trợ</li> <li>Có sự kiểm soát bàng quang (biết sử dụng nhà vệ sinh)</li> <li>Lắng nghe một cách chăm chú các câu chuyện và có ý kiến nhận xét</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chơi với những đứa trẻ khác và kết bạn</li> <li>Hoàn thành công việc đơn giản và không bỏ dở</li> <li>Tự mặc quần áo không cần trợ giúp</li> <li>Hỏi nhiều câu hỏi</li> <li>Đếm từ 5-10 vật</li> <li>Dùng nhà vệ sinh và bệ vệ sinh không cần trợ giúp; rửa tay không cần trợ giúp</li> </ul>
<b>Cha mẹ và người chăm sóc có thể giúp đỡ trẻ những gì</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tiếp tục cho trẻ bú sữa mẹ cho đến khi được hai tuổi; đảm bảo tất cả trẻ em trai và gái có đủ thức phẩm và nhiều loại thực phẩm</li> <li>Đảm bảo trẻ được tiêm chủng đầy đủ</li> <li>Dạy trẻ tránh những vật và những nơi nguy hiểm</li> <li>Nói chuyện với trẻ bình thường; không nói trẻ theo giọng trẻ con</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đọc và xem sách cùng với trẻ và nói chuyện về các bức tranh</li> <li>Kể chuyện cho trẻ; dạy trẻ các giai điệu và các bài hát</li> <li>Lắng nghe trẻ và trả lời các câu hỏi của trẻ</li> <li>Cho trẻ vật liệu chơi sáng tạo và chơi đóng vai, xây và vẽ</li> <li>Thừa nhận và khuyến khích các hành vi tích cực và đặt các giới hạn rõ ràng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Lắng nghe trẻ và trả lời các câu hỏi của trẻ; nói chuyện với cả trẻ em trai và em gái</li> <li>Chơi trò chơi, nói chuyện và tương tác với trẻ càng thường xuyên càng tốt</li> <li>Đọc và kể chuyện cho trẻ</li> <li>Cho trẻ không gian, thời gian và vật liệu để chơi sáng tạo, xây dựng, và vẽ</li> <li>Thừa nhận và khuyến khích các hành vi tích cực và đặt ra các giới hạn rõ ràng</li> </ul>

	2 TUỔI	3 TUỔI	5 TUỔI
<b>Cha mẹ và người chăm sóc có thể giúp đỡ trẻ những gì</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Có quy định đơn giản và sự mong chờ hợp lý</li> <li>• Có quan tâm và tình cảm nhất quán hàng ngày, khen ngợi thành tích của trẻ</li> <li>• Chia sẻ các giai điệu, các bài hát có các hoạt động, trò chơi đếm ngón tay và hát đồng ca</li> <li>• Đọc cho trẻ nghe hàng ngày hoặc có người trong gia đình đọc cho trẻ</li> <li>• Cho trẻ những đồ vật khuyến khích trẻ phân loại, ghép, chơi giả vờ, và các đồ chơi để đẩy và kéo</li> <li>• Cho trẻ sáp màu, bút chì, phấn hoặc giẻ lau để vẽ và sơn tranh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giao cho trẻ các công việc đơn giản như xếp đồ chơi vào chỗ cũ sau khi chơi</li> <li>• Dành cho trẻ tình cảm nhất quán hàng ngày</li> <li>• Cho trẻ các cơ hội được chơi với trẻ khác</li> <li>• Hạn chế xem ti vi và đảm bảo cho trẻ không xem các chương trình bạo lực</li> <li>• Khuyến khích nhưng không bắt trẻ phải ăn; giành cho trẻ thời gian trẻ cần</li> <li>• Giúp trẻ học cách mặc quần áo, sử dụng nhà vệ sinh hoặc bệ vệ sinh, rửa và lau tay, đánh răng, chải tóc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giành cho trẻ tình cảm nhất quán hàng ngày</li> <li>• Hạn chế trẻ xem ti vi và đảm bảo trẻ không xem các chương trình bạo lực</li> <li>• Đăng ký cho trẻ (cả trẻ em trai và gái) vào các nhóm chơi hoặc các chương trình học ban đầu</li> </ul>
<b>Các dấu hiệu cảnh báo</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Không phản ứng lại người khác hoặc trẻ khác</li> <li>• Khó giữ cân bằng khi đi</li> <li>• Không thích ăn</li> <li>• Có những thay đổi về hành vi không giải thích được</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Ít quan tâm đến chơi hoặc thức ăn</li> <li>• Hay bị ngã</li> <li>• Khó thao tác các vật nhỏ</li> <li>• Không có khả năng hiểu các thông điệp đơn giản</li> <li>• Không có khả năng dùng một số từ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Không thể kết bạn</li> <li>• Bị ra rìa trong các cuộc chơi của trẻ khác</li> <li>• Sợ, giận giữ hoặc bạo lực khi chơi với những trẻ khác</li> <li>• Khó dùng sáp màu và bút chì</li> <li>• Nói người khác không hiểu</li> </ul>



## Từ 6 đến 8 tuổi

Đối với hầu hết trẻ em, giai đoạn này được đánh dấu bằng việc bắt đầu đến trường. Tất cả trẻ em nên được đăng ký đi học ở độ tuổi được khuyến nghị ở đất nước sở tại và nên đi học đều đặn. Đây là bước quan trọng không nên để chậm. Tất cả trẻ em được yêu thương, quan tâm, và được chăm sóc đúng trong năm năm đầu tiên sẽ sẵn sàng đi học. Trẻ sẽ tiếp tục lớn lên và phát triển nếu giáo viên cho trẻ các cơ hội học tập trong đó trẻ là trung tâm, tiếp tục phát triển trên những điểm mạnh và trên tất cả các lĩnh vực mà trẻ đã có.



8 TUỔI	
Trẻ có thể làm những gì	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thích trường học và thích học</li> <li>• Thích và tham gia các hoạt động thể lực cá nhân (ví dụ: bơi) và làm một thành viên nhóm</li> <li>• Có sự phối hợp tay-mắt tốt</li> <li>• Bắt đầu hiểu những ý trừu tượng và sử dụng nhiều tư duy phức tạp để giải quyết vấn đề</li> <li>• Nhận thức rằng mọi người có ý kiến, niềm tin và cách thức làm việc khác nhau</li> <li>• Chú ý trong lớp học</li> <li>• Nói trôi chảy ngôn ngữ mẹ đẻ của trẻ</li> <li>• Đọc và viết những câu đơn giản bằng ngôn ngữ mẹ đẻ</li> <li>• Có một số bạn "thân" và thích chơi với những người bạn này</li> <li>• Kiểm soát bản thân hợp lý và hiểu các tình cảm tốt hơn</li> </ul>
Cha mẹ và người chăm sóc có thể giúp đỡ trẻ như thế nào	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Là một hình mẫu vai trò tốt</li> <li>• Khuyến khích trẻ thể hiện cảm xúc, chính kiến, và niềm tin</li> <li>• Giành thời gian với trẻ; nói chuyện và lắng nghe trẻ</li> <li>• Chơi trò chơi và thực hiện hoạt động cùng nhau</li> <li>• Khuyến khích tính sáng tạo</li> <li>• Khuyến khích trẻ chơi với bạn và tham gia các hoạt động bên ngoài trường học và các việc vặt trong nhà</li> <li>• Đặt các giới hạn rõ ràng về hành vi và công nhận hành vi tích cực của trẻ</li> <li>• Cho thấy sự quan tâm vào trường học và tham gia vào trường học</li> </ul>

	8 TUỔI
Các dấu hiệu cảnh báo	<ul style="list-style-type: none"><li>• Khó kết bạn và giữ bạn</li><li>• Tránh những thách thức và công việc mà không cố gắng; bỏ cuộc</li><li>• Không thể giao tiếp nhu cầu, suy nghĩ, và tình cảm</li><li>• Có vấn đề tập trung và chú ý</li><li>• Không hoàn thành bài tập ở trường</li><li>• Rất hung hăng hoặc xấu hổ</li></ul>

**NGUỒN:**

Allen, K. and Marotz, L. 2007. *Hồ sơ phát triển: Từ trước khi sinh đến 12 tuổi*. Xuất bản lần thứ năm. New York, Thomson Delmar Learning.

Berk, L. 2006. *Sự phát triển của trẻ*. Xuất bản lần thứ bảy. Boston, Pearson Education.

UNICEF et al. 2010. *Các con số của cuộc sống*. Xuất bản lần thứ tư. New York, UNICEF. [www.factsforlifeglobal.org](http://www.factsforlifeglobal.org) (Accessed 2 March 2011).



### Các nguồn lực và các ý kiến khác

*Khuyến khích người hướng dẫn đưa thêm ý kiến và nhận xét của mình vào phần này.*



United Nations  
Educational, Scientific and  
Cultural Organization



Japan  
Funds-in-Trust

# Sức khỏe và Dinh dưỡng

Hội thảo 4



# Sức khỏe và Dinh dưỡng

## MỤC ĐÍCH CỦA HỘI THẢO

- Để học viên thảo luận về sức khỏe của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ trong cộng đồng và thảo luận các cách giải quyết các vấn đề sức khỏe lớn.
- Cung cấp cho học viên thông tin về những bệnh phổ biến nhất và những điều kiện đe dọa sức khỏe của trẻ, bao gồm cả nguyên nhân và cách phòng chống.

## CÁC HOẠT ĐỘNG GỢI Ý

Hoạt động 1: Suy nghĩ - Cặp đôi - Chia sẻ.

Hoạt động 2: Giải quyết vấn đề.

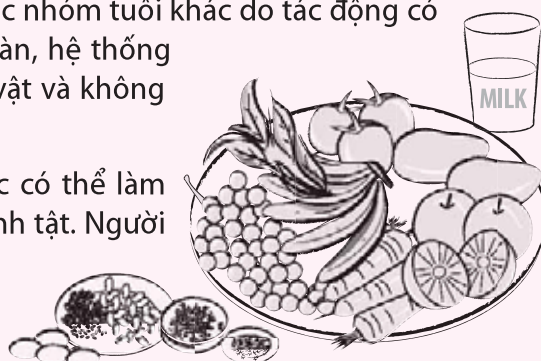
Hoạt động 3: Trình diễn.

## CÁC VẬT LIỆU YÊU CẦU

Vật liệu trình diễn rửa tay và đánh răng (nước, chậu rửa, xà phòng, khăn sạch, bàn chải đánh răng, kem đánh răng hoặc muối hoặc nước soda).

## CÁC ĐIỂM QUAN TRỌNG

- Sức khỏe của trẻ bắt đầu bằng việc chăm sóc người mẹ khi mang thai tốt, có bà đỡ có kỹ năng khi sinh và ngay sau khi sinh.
- Nhiều căn bệnh phổ biến có thể phòng tránh được với chi phí thấp; một số bệnh được chữa trị tốt.
- Trẻ nhỏ dễ bị tổn thương hơn các nhóm tuổi khác do tác động có hại từ nguồn nước không an toàn, hệ thống vệ sinh kém, các bệnh từ động vật và không vệ sinh.
- Rửa tay bằng xà phòng và nước có thể làm giảm đáng kể nguy cơ nhiều bệnh tật. Người chăm sóc trẻ nên giúp trẻ xây dựng thói quen rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi sử dụng nhà vệ sinh hoặc bồn cầu.



- Suy dinh dưỡng là một trong những nguyên nhân gây tử vong và bệnh lớn nhất đối với trẻ dưới năm tuổi. Suy dinh dưỡng làm trẻ yếu và dễ mắc nhiều bệnh.
- Trẻ nên hoàn toàn bú sữa mẹ trong sáu tháng đầu tiên.
- Người mẹ bị nhiễm HIV cũng có thể cho trẻ bú sữa mẹ vì thuốc kháng retroviral làm giảm khả năng truyền HIV từ mẹ sang con.
- Từ tháng thứ sáu, trẻ cần có thêm thực phẩm dinh dưỡng ít nhất năm lần/ngày.
- Tất cả trẻ em nên được tiêm phòng đầy đủ theo lịch khuyến cáo
- Tất cả trẻ em trai và gái, bao gồm cả những trẻ bị tàn tật, nên được cho ăn như nhau.
- Cha mẹ nên bắt đầu chăm sóc nha khoa cho trẻ thậm chí trước khi trẻ có răng.

### CHUẨN BỊ HỘI THẢO

- Đọc và làm quen về chủ đề trong sổ tay 4 "*Sức khỏe và dinh dưỡng*" trong *Sổ tay Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*.
- Xem xét xung quanh cộng đồng và tìm hiểu những vấn đề về an toàn và sức khỏe trước hội thảo để chuẩn bị trả lời các câu hỏi tốt hơn. Nếu có thể, hãy nói chuyện với y tá, bác sĩ hoặc nhân viên y tế về các vấn đề này.
- Tìm hiểu những tiêm chủng cần thiết trong cộng đồng, lịch và địa điểm tiêm chủng.
- Mời nhân viên y tế và những người có chuyên môn trong lĩnh vực tham dự hội thảo.
- Nếu trẻ không được đưa đến hội thảo thường xuyên, yêu cầu một số cha mẹ đưa trẻ ở tuổi mẫu giáo đến hội thảo. Giải thích cho cha mẹ cho trẻ tham gia vào một số hoạt động tại hội thảo.
- Chuẩn bị tất cả các vật liệu cần thiết cho hội thảo, bao gồm cả vật liệu cần thiết để trình diễn.
- Treo băng rôn về sức khỏe, sự an toàn và dinh dưỡng tại hội thảo. Người hướng dẫn cũng có thể tự làm một số băng rôn.
- Trưng bày các loại thực phẩm dinh dưỡng địa phương rất có ích.
- Tuyên truyền hội thảo theo cách có hiệu quả trong cộng đồng.

## HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HỘI THẢO

### Chào đón học viên

Trong phần này, người hướng dẫn sẽ làm những việc sau đây:

- Chào mừng người tham dự.
- Giới thiệu khách mời.

### Xem lại hội thảo trước

Thời gian: 15 phút.

Các bước thực hiện:

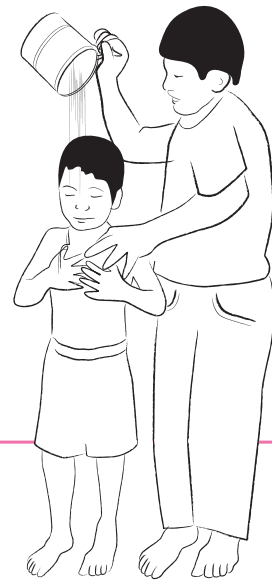
- Hỏi học viên những hoạt động đã làm kể từ hội thảo trước. Học viên đã thử làm hoạt động nào trong sổ tay “*Trẻ đang phát triển*” chưa? Nếu học viên đã thử, những gì đã diễn ra? Giành thời gian chia sẻ.
- Hỏi học viên các bài hát, trò chơi hoặc giai điệu chia sẻ tại hội thảo. Cho phép thời gian chia sẻ. Nếu học viên quan tâm, hãy thảo luận cách ghi lại những chia sẻ này.

### Giới thiệu chủ đề mới

Thời gian: 10 phút.

Các bước thực hiện:

- Giải thích chủ đề hội thảo hôm nay về sức khỏe và dinh dưỡng của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.
- Dựa vào sổ tay “*Sức khỏe và Dinh dưỡng*” trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*, nhận xét chung về cách đảm bảo sức khỏe của trẻ nhỏ. Nhấn mạnh những nguy hiểm chính đối với sức khỏe của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, và nhấn mạnh nhiều bệnh có thể phòng tránh được.
- Thông báo hội thảo tập trung vào sức khỏe và dinh dưỡng của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ trong cộng đồng. Việc này sẽ nhẹ nhàng dẫn dắt vào Hoạt động 1.





**Hoạt động 1****Suy nghĩ-Cặp đôi-Chia sẻ về sức khỏe của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ trong cộng đồng.****Thời gian:** 20 phút.**Các bước thực hiện:**

1. Yêu cầu học viên suy nghĩ trong vài phút về sức khỏe của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ trong gia đình và trong cộng đồng. Những bệnh gì phổ biến? Một số lo ngại về sức khỏe của trẻ là gì?
2. Hướng dẫn học viên tham khảo thông tin trong sổ tay "*Sức khỏe và dinh dưỡng*" trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ* theo nội dung yêu cầu suy nghĩ trả lời câu hỏi. Yêu cầu học viên tóm tắt các ý trong sổ tay của mình, nếu muốn.
3. Yêu cầu học viên thảo luận với người bên cạnh về những lo lắng đã ghi lại (3 phút).
4. Mời học viên phát biểu ý kiến nhận xét càng nhiều càng tốt. Thậm chí dù người hướng dẫn có thể biết rất rõ về cộng đồng nhưng cũng nên tìm hiểu về những lo ngại của các học viên. Viết những ý kiến nhận xét lên bảng hoặc giá đứng.
5. Tóm tắt những lo ngại đã được đưa ra và cố gắng xếp theo thứ tự ưu tiên. Xác định một lo lắng chính của các học viên. Người hướng dẫn và học viên sẽ thảo luận phần này trong hoạt động tiếp theo.

**Hoạt động 2****Giải quyết vấn đề: Chúng ta có thể làm gì?**

*Mục đích của hoạt động là để học viên cùng nhau thảo luận tìm giải pháp cho một trong những vấn đề chính được xác định trong Hoạt động 1.*

**Thời gian:** 20 - 30 phút.**Các bước thực hiện:**

1. Giải thích yêu cầu học viên tập trung vào một vấn đề cụ thể và thảo luận đưa ra một giải pháp.
2. Dẫn dắt thảo luận về vấn đề.
  - Xác định các thói quen hiện nay (và các tập tục dân gian) có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe và sự an toàn của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ và lí do của các thói quen này
  - Hỏi học viên các thông tin và sự hỗ trợ cần thiết nhằm thay đổi thói quen và hành vi. Có những cản trở nào phải vượt qua?

- Xác định các hành động có thể làm giảm bớt hoặc giải quyết vấn đề. Những hành động này phải thực tế đối với cộng đồng và nguồn lực của cộng đồng. Tham gia cán bộ nguồn có kiến thức và kinh nghiệm thảo luận các vấn đề này.
  - Thảo luận cách thức mọi thành viên có thể hỗ trợ để thay đổi.
3. Tóm tắt các quyết định được đưa ra và lập kế hoạch thực hiện hành động đã được thống nhất. Nhất trí về thời điểm và cách thức tiếp tục thực hiện kế hoạch này.

*Lưu ý: Người hướng dẫn có thể tổ chức hoạt động theo các nhóm nhỏ, sau đó thảo luận nhóm lớn.*

### Hoạt động 3

#### Trình diễn: Rửa tay.

**Thời gian:** 15 phút.

#### Các bước thực hiện:

1. Người hướng dẫn giải thích rửa tay bằng xà phòng là một trong những cách phòng tránh bệnh tật tốt nhất và trình diễn cách rửa tay đúng.
2. Trình diễn rửa tay, sử dụng các vật liệu đã chuẩn bị trước hội thảo. Xem phần mô tả cách rửa tay đúng trong sổ tay “Sức khỏe và dinh dưỡng” trong *Hướng dẫn Giáo Dục Các Bậc Cha Mẹ*.
3. Nếu có trẻ em tham gia hội thảo, yêu cầu một trẻ tình nguyện trình diễn cách rửa tay đúng. Người hướng dẫn giải thích trẻ (tên trẻ) sẽ tham gia trình diễn cho học viên cách rửa tay đúng. Khi trẻ tình nguyện trình diễn cách rửa tay, mời trẻ (và người mẹ, nếu cần) bước lên. (Nếu không có trẻ tình nguyện trình diễn rửa tay, người hướng dẫn chọn và đề nghị một trẻ giúp trình diễn rửa tay). Hướng dẫn rửa tay khi trẻ trình diễn. Khen ngợi và cảm ơn trẻ khi trẻ làm xong. Người hướng dẫn có thể tặng trẻ một món quà “cảm ơn” nhỏ, ví dụ: một bánh xà phòng.
4. Hỏi học viên khi nào nên rửa tay. Kiểm tra câu trả lời chính xác. Hướng dẫn học viên tham khảo thông tin trong sổ tay “Sức khỏe và dinh dưỡng” trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*.



**Trình diễn: Vệ sinh răng miệng**

Nếu có thời gian, người hướng dẫn có thể thảo luận về vệ sinh răng miệng và trình bày kỹ thuật làm sạch răng và lợi cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ. Hướng dẫn học viên tham khảo thông tin vệ sinh răng miệng trong sổ tay “Sức khỏe và dinh dưỡng” trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*.

**Kết luận**

**Thời gian:** 10 phút.

**Các bước thực hiện:**

- Trình bày lại những vấn đề sức khỏe đã thảo luận tại hội thảo. Hỏi học viên “Bạn sẽ làm gì đối với sức khỏe?” Giành cho học viên vài phút để trả lời.
- Hướng dẫn học viên tham khảo sổ tay “Sức khỏe và dinh dưỡng” trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ* và đọc nhanh thông tin trong sổ tay, đánh dấu các điểm chính.
- Khuyến khích học viên tuyên truyền thông điệp này cho các thành viên khác trong cộng đồng.
- Cảm ơn các học viên đã tham gia hội thảo.
- Thông báo chủ đề, thời gian, và địa điểm của hội thảo sắp tới.

**CÁC CÁCH KHÁC CHIA SẺ THÔNG TIN VỀ CHỦ ĐỀ NÀY**

- Khuyến khích học viên chia sẻ thông tin với gia đình và các thành viên khác trong cộng đồng.
- Tổ chức nói chuyện trên đài phát thanh hoặc truyền hình địa phương.
- Tổ chức đi thăm các gia đình không tham dự hội thảo. Nói chuyện với họ về sức khỏe, dinh dưỡng và những lo lắng đối với trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ. Giúp họ xác định cách thức cải thiện các thói quen vệ sinh trong và xung quanh nhà.
- Nói chuyện với học sinh tiểu học và trung học về sức khỏe và dinh dưỡng của trẻ nhỏ. Khuyến khích trẻ có trách nhiệm giúp đỡ em trong gia đình.
- Bắt đầu làm bộ sưu tập về các trò chơi, giai điệu, và bài hát về sức khỏe, thực phẩm và sự an toàn.
- Làm các băng rôn trưng bày hoặc tờ rơi về sức khỏe và dinh dưỡng.

- Tổ chức các lớp học nấu ăn sử dụng thực phẩm địa phương. Mỗi lớp học có chủ đề khác nhau, ví dụ: nấu cho trẻ sơ sinh, và nấu với trẻ. Cha mẹ tham gia tổ chức các lớp học nấu ăn này.
- Nếu trẻ đến trung tâm học tập cộng đồng thường xuyên, bắt đầu có vườn rau cho trẻ hoặc nấu thức ăn dinh dưỡng đơn giản cùng với trẻ. Đây là một mô hình tốt cho cha mẹ và cộng đồng.



### Các nguồn lực và các ý kiến khác

*Khuyến khích người hướng dẫn đưa thêm ý kiến và nhận xét của mình vào phần này.*



United Nations  
Educational, Scientific and  
Cultural Organization



Japan  
Funds-in-Trust

# Vui chơi trong cuộc sống của Trẻ

Hội thảo 5





# Vui chơi trong cuộc sống của Trẻ

## MỤC ĐÍCH CỦA HỘI THẢO

Nhằm nhấn mạnh giá trị của vui chơi trong cuộc sống của trẻ, và giới thiệu cho học viên ý tưởng về các hoạt động và vật liệu vui chơi thực tế mà học viên có thể sử dụng với trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.

## CÁC HOẠT ĐỘNG GỢI Ý

**Hoạt động 1:** Tranh minh họa: Tầm quan trọng của vui chơi.

**Hoạt động 2:** Quan sát trẻ vui chơi.

**Hoạt động 3:** Chia sẻ và thảo luận các cách hỗ trợ vui chơi.

## CÁC VẬT LIỆU YÊU CẦU

Các vật liệu vui chơi cho trẻ như giới thiệu trong phần chuẩn bị.

## CÁC ĐIỂM QUAN TRỌNG

- Tất cả trẻ em đều có quyền vui chơi.
- Các trẻ em gái nên được vui chơi như các trẻ em trai.
- Vui chơi là cách trẻ học; vui chơi hỗ trợ tất cả các lĩnh vực phát triển.
- Trẻ nhỏ không nên làm việc quá mức hoặc làm việc có hại cho trẻ. Tuy nhiên, trẻ tham gia vào các hoạt động hàng ngày với cha mẹ có thể là một hoạt động có nhiều sự vui chơi cho trẻ.
- Trẻ nên nghĩ vui chơi có nhiều niềm vui. Trẻ nên làm chủ trò chơi.
- Người lớn nên hỗ trợ trẻ vui chơi bằng cách cho trẻ thời gian và không gian vui chơi và nhiều vật liệu học tập phù hợp với bước phát triển của trẻ.
- Nhiều đồ chơi có thể được làm từ nguyên liệu địa phương hoặc tự nhiên.
- Cha mẹ nên khuyến khích trẻ chơi các trò chơi truyền thống và cho trẻ các đồ chơi truyền thống khi có thể.







- Việc xem truyền hình và chơi các trò chơi máy tính của trẻ phải được giám sát cẩn thận; những chương trình truyền hình và những trò chơi trẻ xem phải được kiểm soát chặt chẽ để trẻ không xem và chơi các chương trình bạo lực hoặc tình dục.
- Trẻ ở độ tuổi mầm non có lợi khi chơi cùng trẻ khác; cha mẹ nên tiếp cận những dịch vụ giáo dục ban đầu có trong cộng đồng.

### CHUẨN BỊ HỘI THẢO

- Đọc và làm quen với sổ tay “Vui chơi trong cuộc sống của trẻ” trong Hướng dẫn Giáo dục Các Bậc Cha Mẹ.
- Nếu được, hãy chuẩn bị hoặc in một số ảnh trẻ nhỏ vui chơi trong cộng đồng. Chuẩn bị một số băng rôn sử dụng hình ảnh và ảnh chụp đơn giản.
- Nếu không tự chụp được ảnh, hãy chuẩn bị băng rôn sử dụng ảnh minh họa có trong sổ tay 5 “Vui chơi trong cuộc sống của trẻ” trong Sổ tay hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ.
- Quảng cáo về hội thảo theo các cách hiệu quả trong cộng đồng.
- Khuyến khích một số cha mẹ và những người chăm sóc đưa trẻ sơ sinh và trẻ độ tuổi mẫu giáo đến hội thảo (người hướng dẫn phải quyết định số trẻ có thể quản lí được trong điều kiện hội thảo). Hãy yêu cầu có người trông trẻ khi trẻ không có cha mẹ đi cùng.
- Chuẩn bị các vật liệu và văn phòng phẩm cần thiết cho hội thảo.
- Để tăng cường thêm các thông điệp trong sổ tay, người hướng dẫn cần tổ chức các hoạt động cụ thể cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ. Hãy chọn các hoạt động có nguồn lực, nhưng nên tổ chức nhiều hoạt động như vẽ tranh, sơn tranh, xây dựng. Ví dụ: Cố gắng chuẩn bị hộp bìa các-tông, cát, nước, đồ khối, các đồ vật trong địa phương để phân loại và các vật liệu nghệ thuật khác. Đặt những vật này theo cách trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ có thể chơi được, ví dụ: có đủ không gian để cho trẻ chơi với các đồ vật hình khối.
- Mời một số cha mẹ hoặc các thành viên cộng đồng, đặc biệt là các bạn trẻ, giúp chuẩn bị cho hội thảo. Các cha mẹ có thể sẵn sàng trình bày tại hội thảo cùng với người hướng dẫn.



## HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HỘI THẢO

### Chào đón học viên

Trong phần này, người hướng dẫn sẽ làm những việc sau đây:

- Chào mừng học viên.
- Giới thiệu khách mời.

### Xem lại hội thảo trước

Thời gian: 15 phút.

Các bước thực hiện:

1. Hỏi xem học viên có áp dụng kiến thức về sức khỏe đã thảo luận trong hội thảo lần trước. Những gì đã xảy ra? Hỏi xem học viên có dạy trẻ cách rửa tay đúng cách không. Giành thời gian thảo luận.
2. Nếu trong cộng đồng có sự quan tâm hành động nâng cao sức khỏe và dinh dưỡng của trẻ, hãy giúp tổ chức thời gian và địa điểm để tiếp tục thảo luận. Có thể ngay sau hội thảo.

### Giới thiệu chủ đề mới

Thời gian: 15 phút.

Các bước thực hiện:

- Hướng dẫn học viên nội dung của hội thảo hôm nay về vui chơi.
- Đọc những câu chuyện trong phần “*Nhớ về vui chơi*” ở trang 1 sổ tay 5 trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*.
- Yêu cầu học viên chia sẻ những ký ức của mình về vui chơi thời thơ ấu (giới hạn thời gian chia sẻ 2 phút/ học viên).
- Hỏi tất cả học viên vui chơi có quan trọng đối với trẻ hay không và giành vài phút để học viên cho ý kiến nhận xét. Hỏi ý kiến của cha mẹ về vui chơi khi họ còn là đứa trẻ.
- Nhận xét tất cả trẻ đều có quyền được vui chơi kể cả trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ, thiếu niên, trẻ em gái, trẻ em trai, trẻ bị tàn tật. Hỏi xem học viên đã giành bao nhiêu thời gian để trẻ vui chơi. Khi thảo luận, người hướng dẫn đưa ý kiến về làm việc và vui chơi trong sổ tay. Bằng cách này, học viên có thể chia sẻ ý kiến về khối lượng và loại hình công.



**Hoạt động 1****Tranh minh họa: Tầm quan trọng của vui chơi.**

**Thời gian:** 20 phút.

**Các bước thực hiện:**

1. Lưu ý học viên chú ý các hình minh họa trong sổ tay 5 trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*. Giải thích từng hình ảnh trẻ sơ sinh hoặc trẻ nhỏ đang chơi. Nếu có, người hướng dẫn có thể dùng ảnh chụp trẻ trong cộng đồng đang vui chơi thay vì dùng ảnh trong Sổ tay hướng dẫn.
2. Chia học viên thành từng nhóm ba hoặc bốn người để thảo luận. Người hướng dẫn có thể tổ chức các nhóm sử dụng một trong các chiến lược "*Các chiến lược dạy và học tương tác*" ở Phần 1 của *Sổ tay hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*. Yêu cầu học viên chọn một người phát biểu đại diện cho nhóm (10 phút).
3. Yêu cầu các nhóm thảo luận về cách tổ chức từng hoạt động vui chơi có thể giúp trẻ học và phát triển.
4. Xem lần lượt từng ảnh/hình minh họa và yêu cầu từng nhóm cho ý kiến nhận xét. Sau đó thảo luận. Cho thêm các ý kiến nhận xét cần thiết nhằm đảm bảo tất cả các ý quan trọng về giá trị của vui chơi được đề cập. Nhấn mạnh các điểm đặc biệt liên quan đến cộng đồng, ví dụ: giá trị của vui chơi trong việc phát triển các tình cảm tích cực hoặc giúp trẻ thể hiện tình cảm ví dụ như: giận dữ.

**Hoạt động 2****Quan sát trẻ vui chơi.**

**Thời gian:** 30 - 40 phút .

**Các bước thực hiện:**

1. Trình bày cho học viên các hoạt động đã chuẩn bị cho trẻ (xem phần chuẩn bị thông tin về cách tổ chức các hoạt động ở đầu hội thảo). Nhiều hoạt động đã được giới thiệu trong sổ tay 5 trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*.
2. Nếu trẻ không chơi ngay khi các hoạt động được tổ chức, người hướng dẫn phải tham gia cha mẹ chơi cùng trẻ tại hội thảo hoặc không gian bên ngoài.
3. Yêu cầu học viên quan sát và tương tác với trẻ trong các hoạt động. Trong khi trẻ chơi cùng cha mẹ, người hướng dẫn nên đi xung quanh, lưu ý xem trẻ học được những kiến thức hoặc kỹ năng gì.
4. Yêu cầu học viên trở về chỗ ngồi hoặc phòng hội thảo, trẻ sẽ chơi với người giám sát.
5. Hướng dẫn thảo luận về giá trị của từng hoạt động vui chơi.

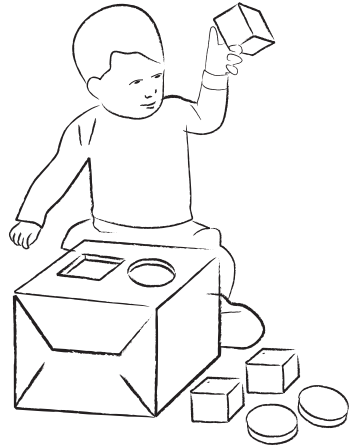
### Hoạt động 3

#### Chia sẻ và thảo luận: Các cách hỗ trợ trẻ vui chơi.

**Thời gian:** 20 - 30 phút.

#### Các bước thực hiện:

1. Hướng dẫn cha mẹ không cần phải có những đồ chơi đắt tiền hỗ trợ trẻ vui chơi. Học viên tham khảo các vật liệu cơ bản dùng cho Hoạt động 2 - cát, nước, thùng các-tông, các hộp nhựa và kẽm rỗng.
2. Hỏi học viên kiến thức khuyến khích trẻ vui chơi hiện nay.
3. Giành thời gian chia sẻ và thảo luận.
4. Giải thích rằng cha mẹ rất bận rộn, do vậy cha mẹ có thể đưa các hoạt động vui chơi của trẻ vào các hoạt động hàng ngày. Xem các gợi ý về đưa các hoạt động vui chơi vào hoạt động hàng ngày trong sổ tay 5 trong Sổ tay *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*. Cha mẹ có thể đưa thêm ý kiến của mình vào sổ tay này.
5. Yêu cầu học viên suy nghĩ và chia sẻ về các vật liệu trong địa phương học viên có thể dùng để tổ chức các hoạt động vui chơi và trò chơi cho trẻ.
6. Nếu có thời gian, người hướng dẫn có thể tiếp tục chủ đề làm đồ chơi cho trẻ này, dùng chiến lược Scavenger Hunt (xem phần "*Các chiến lược dạy và học tương tác*" trong Phần 1 của *Hướng dẫn Giáo dục các bậc cha mẹ*). Hoặc người hướng dẫn tổ chức thêm một hội thảo về chủ đề này như gợi ý dưới đây.
7. Yêu cầu học viên lựa chọn tổ chức một hoặc nhiều hơn các hoạt động vui chơi sau hội thảo.



### Kết luận

**Thời gian:** 5 - 10 phút.

#### Các bước thực hiện:

1. Tóm tắt những điểm trình bày chính tại hội thảo.
2. Tìm hiểu xem học viên có quan tâm cùng làm đồ chơi hoặc trò chơi cho trẻ. Nếu học viên quan tâm, hãy tổ chức thêm hội thảo về nội dung này. Khuyến khích học viên mang các vật liệu có ích đến hội thảo (chai nhựa, vải, gỗ, v.v...).
3. Khuyến khích học viên đưa trẻ trong cộng đồng đến hội thảo cùng với các hoạt động đã chuẩn bị.



4. Thúc giục học viên thử một số hoạt động ở nhà với trẻ. Học viên có thể chia sẻ kinh nghiệm trong hội thảo lần sau.
5. Thông báo thời gian và chủ đề của hội thảo sắp tới.

#### CÁC CÁCH KHÁC CHIA SẺ THÔNG TIN VỀ CHỦ ĐỀ NÀY

- Khuyến khích học viên chia sẻ thông tin với gia đình và các thành viên khác trong cộng đồng.
- Dùng hình minh họa và thông tin trong sổ tay 5 trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ* để chuẩn bị băng rôn về tầm quan trọng của vui chơi và trưng bày tại Trung tâm Học tập Cộng đồng.
- Tổ chức nói chuyện trên đài phát thanh hoặc truyền hình địa phương. Vì vui chơi quan trọng với trẻ ở tất cả độ tuổi, người hướng dẫn có thể đưa chủ đề vui chơi và làm việc vào bài trình bày.
- Nếu không có nhóm vui chơi trong cộng đồng, hãy tổ chức một cuộc họp với cha mẹ để thảo luận về việc tổ chức các nhóm vui chơi hàng tuần ở Trung tâm Học tập Cộng đồng hoặc ở nơi khác. Điều kiện chung của nhóm vui chơi là cha mẹ hoặc những người chăm sóc phải tham dự cùng trẻ. Gợi ý cha mẹ tổ chức ủy ban vui chơi và thiết lập các quy định cơ bản.
- Tổ chức ngày hội thể thao trong cộng đồng cho trẻ ở tất cả độ tuổi. Thanh niên địa phương có thể tham gia tổ chức ngày hội thể thao này.
- Tổ chức một hội thảo tiếp theo về làm đồ chơi và trò chơi từ vật liệu địa phương. Khuyến khích học viên mang các vật liệu có ích đến hội thảo (chai nhựa, vải, gỗ, v.v...). Người hướng dẫn có thể dùng chiến lược Scavenger Hunt (xem phần "*Các chiến lược dạy và học tương tác*" trong Phần 1 của *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*) để tổ chức hội thảo.

### Các nguồn lực và các ý kiến khác

*Khuyến khích người hướng dẫn đưa thêm ý kiến và nhận xét của mình vào phần này.*



### Các nguồn lực và các ý kiến khác

*Khuyến khích người hướng dẫn đưa thêm ý kiến và nhận xét của mình vào phần này.*





United Nations  
Educational, Scientific and  
Cultural Organization



Japan  
Funds-in-Trust

# Các Ngôn ngữ của Trẻ

Hội thảo 6



# Các Ngôn ngữ của Trẻ

## MỤC ĐÍCH CỦA HỘI THẢO

- Khuyến khích học viên nhìn nhận trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ có nhiều cách thể hiện bản thân.
- Nhấn mạnh giá trị của việc trẻ học và sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ.
- Để học viên thu nhận và chia sẻ ý tưởng về các hoạt động và vật liệu hỗ trợ sự phát triển ngôn ngữ của trẻ.

## CÁC HOẠT ĐỘNG GỢI Ý

**Hoạt động 1:** Tư duy nhanh.

**Hoạt động 2:** Chuẩn bị và trình diễn một ví dụ về vật liệu hỗ trợ sự phát triển ngôn ngữ của trẻ.

**Hoạt động 3:** Điểm cộng-Điểm trừ-Điểm thú vị đối với việc sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ.

## CÁC VẬT LIỆU YÊU CẦU

- Giá đứng hoặc bảng, phấn hoặc bút.
- Các vật liệu kết hợp để làm con rối, sách, hoặc các vật liệu khác.

## CÁC ĐIỂM QUAN TRỌNG

- Trẻ sinh ra đã sẵn sàng giao tiếp. Trẻ học ngôn ngữ ngay từ khi được sinh ra.
- Ngôn ngữ là một phần quan trọng trong sự phát triển tổng thể của trẻ; ngôn ngữ tác động đến tất cả các khía cạnh phát triển khác.
- Vẽ là một hình thức giao tiếp quan trọng của trẻ nhỏ. Trẻ dùng hình vẽ để khám phá và tư duy về thế giới của trẻ, thể hiện ý kiến và cảm xúc của trẻ. Trẻ cũng dùng các “ngôn ngữ” khác như âm nhạc, nhảy múa, các ngôn ngữ dấu hiệu và ngôn ngữ cơ thể.





- Kể chuyện giúp trẻ xây dựng nhiều kỹ năng ngôn ngữ, như nghe, nói, đọc, tưởng tượng, ghi nhớ và viết.
- Nghe và sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ là vô cùng quan trọng đối với trẻ.
- Trẻ học tốt nhất bằng ngôn ngữ mẹ đẻ.
- Tất cả trẻ em nên học đọc và viết.
- Cha mẹ có nhiều cách giúp trẻ nhỏ phát triển ngôn ngữ của mình mà không nhất thiết phải biết đọc và viết. Mọi thành viên trong gia đình có thể cùng tham gia giúp trẻ.
- Có nhiều tài liệu đọc có thể chuẩn bị tại địa phương bằng cách sử dụng các câu chuyện trong địa phương hoặc truyền thống, những kinh nghiệm cá nhân của trẻ hoặc các sự kiện ở địa phương.
- Có hai việc quan trọng mà trẻ phải làm được trước khi biết đọc là:
  - Nghe được âm ngôn ngữ của mình.
  - Nhận biết được âm trong ngôn ngữ của mình dưới dạng chữ viết.

### CHUẨN BỊ HỘI THẢO

- Đọc và làm quen với sổ tay “Các ngôn ngữ của trẻ” trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*.
- Đọc thông tin cơ bản trong sổ tay này, mở rộng thêm thông tin trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*.
- Chuẩn bị các vật liệu cần thiết cho hội thảo, bao gồm cả vật liệu để làm vật liệu học ngôn ngữ cho trẻ sơ sinh hoặc trẻ nhỏ. Người hướng dẫn có thể yêu cầu các thành viên trong cộng đồng giúp thu thập các vật liệu có ích như bìa dày và các miếng vải nhỏ. Người hướng dẫn cần chuẩn bị hồ dán, kéo, dập ghim, dây, bút màu, v.v...
- Chuẩn bị nhãn ghi tên các đồ vật trong phòng và dán lên các đồ vật tương ứng; ví dụ: viết nhãn “cửa sổ” bằng ngôn ngữ địa phương và dán nhãn lên cửa sổ.
- Chuẩn bị một bộ sưu tập sách thiếu nhi bằng ngôn ngữ địa phương và trưng bày bộ sưu tập, nếu có. Trường học ở địa phương có thể cho mượn một số sách thiếu nhi. Nếu không có sách bằng ngôn ngữ địa phương, hãy chuẩn bị một cuốn sách để hướng dẫn cho học viên. Người hướng dẫn có thể dùng truyện tranh đơn giản bằng ngôn ngữ bên ngoài và dịch sang ngôn ngữ địa phương.
- Chuẩn bị các con rối hoặc ít nhất ảnh chụp các con rối để trưng bày.
- Chuẩn bị một ít giấy tái sử dụng để học viên mang về cho trẻ sử dụng (ví dụ: giấy một mặt). Nên cung cấp bút sáp cho những học viên không có điều kiện mua, nếu có thể.

- Nếu thực hiện Hoạt động 3, người hướng dẫn phải làm quen với chiến lược Điểm Cộng - Điểm Trừ - Điểm Thú vị trong phần “Các chiến lược tương tác” trong PHẦN 1 của Sổ tay hướng dẫn Người hướng dẫn. Vẽ biểu đồ chiến lược này lên bảng hoặc giá đứng trước hội thảo.
- Tuyên truyền về hội thảo theo cách có hiệu quả trong cộng đồng, ví dụ: qua trung tâm y tế hoặc ở những nơi mọi người trong cộng đồng có thể đến.

## HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HỘI THẢO

### Chào đón học viên

Trong phần này, người hướng dẫn sẽ làm những việc sau đây:

- Chào mừng học viên.
- Giới thiệu khách mời.

### Xem lại hội thảo trước

Thời gian: 15 phút.

Các bước thực hiện:

1. Hỏi học viên đã thử chơi bất kỳ hoạt động vui chơi nào tổ chức cho trẻ ở hội thảo lần trước không.
2. Trẻ phản ứng như thế nào?
3. Học viên có thấy sự khác biệt trong phản ứng của trẻ ở các độ tuổi khác nhau?
4. Học viên có lời khuyên nào cho cha mẹ và người chăm sóc?
5. Giành thời gian đặt câu hỏi và thảo luận.

### Giới thiệu chủ đề mới

Thời gian: 10 phút.

Các bước thực hiện:

- Thông báo với học viên chủ đề hôm nay về ngôn ngữ và cách trẻ giao tiếp hoặc thể hiện nhu cầu và cảm nhận của mình.
- Hỏi học viên khi nào trẻ bắt đầu học ngôn ngữ. Dành thời gian thảo luận.





- Nhấn mạnh các điểm chính:
  - Trẻ học ngôn ngữ ngay từ khi được sinh ra.
  - Ngôn ngữ là một phần quan trọng trong phát triển tổng thể của trẻ; ngôn ngữ tác động đến mọi lĩnh vực phát triển khác. Giải thích bằng cách dùng ví dụ, chẳng hạn: trẻ không nói rõ ràng thường khó kết bạn.
  - Tất cả các thành viên trong gia đình có thể cùng hỗ trợ trẻ phát triển ngôn ngữ.

### Hoạt động 1

#### Tư duy nhanh trả lời câu hỏi: Trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ giao tiếp hoặc thể hiện bản thân như thế nào?

Thời gian: 20 phút.

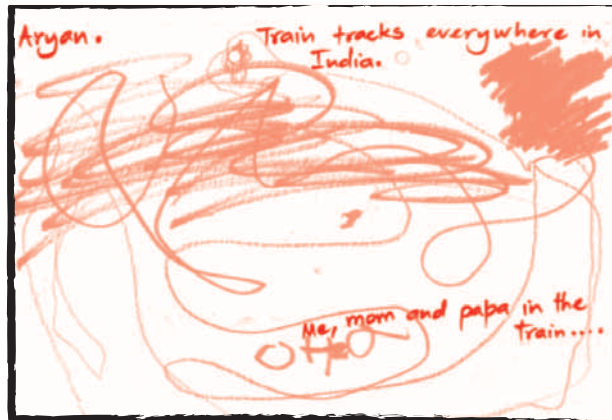
Các bước thực hiện:

1. Đặt câu hỏi: Bạn nghĩ trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ giao tiếp hoặc thể hiện bản thân như thế nào?
2. Thu thập câu trả lời của cả lớp.
3. Nếu học viên biết chữ, hãy yêu cầu một học viên viết các câu trả lời lên bảng theo hai nội dung: “Trẻ sơ sinh” và “Trẻ nhỏ”.
4. Tổng hợp các câu trả lời.
5. Nhận xét về tầm quan trọng của vẽ đối với trẻ nhỏ. Thông thường, trẻ có thể chưa biết diễn tả bằng lời suy nghĩ hoặc cảm nhận của mình, nhưng trẻ có thể diễn tả bằng hình vẽ. Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc trẻ có các vật liệu cơ bản - sáp màu (loại to) và giấy (có thể dùng giấy tái sử dụng).
6. Yêu cầu học viên xem hình vẽ của trẻ trong sổ tay 6 “Các ngôn ngữ của trẻ” trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*. Người hướng dẫn hỏi suy nghĩ của học viên về hình vẽ và chờ ý kiến nhận xét của học viên.
7. Nhấn mạnh các điểm sau:
  - Hình vẽ có vẻ vớ vẩn nhưng trẻ đang kể câu chuyện của mình bằng hình vẽ
  - Cha mẹ sẽ biết câu chuyện này khi nói chuyện với trẻ và viết câu chuyện xuống.
8. Hỏi học viên có làm việc này cùng trẻ không. Khuyến khích học viên (hoặc những thành viên khác trong gia đình nếu học viên không biết chữ) làm việc này cùng trẻ. Khi trẻ vẽ xong, hãy yêu cầu trẻ kể về hình



vẽ. Viết câu chuyện trẻ kể theo ngôn ngữ của trẻ, sau đó đọc lại cho trẻ nghe. Treo hình vẽ trong nhà hoặc thu thập một số hình vẽ và làm thành một cuốn sách. Nếu trong gia đình không ai biết đọc, hãy khuyến khích cha mẹ nói chuyện với trẻ về hình vẽ, trưng bày hoặc làm một cuốn sách bằng những hình vẽ này (bằng cách ghim kẹp các hình vẽ này với nhau). Trẻ sẽ rất vui và học cách đọc cuốn sách của mình.

9. Đề nghị học viên mang giấy (và bút sáp) vẽ cho trẻ.



(Nguồn: Bộ Giáo dục. 2009. Na Noda Mataniciva. Tài liệu hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục mẫu giáo cho quần đảo Fiji, Suva, Bộ Giáo dục).

## Hoạt động 2

### Chuẩn bị và trưng bày vật liệu học.

Thời gian: 30 phút.

Các bước thực hiện:

1. Nhận xét có nhiều cách mà cha mẹ có thể hỗ trợ trẻ phát triển ngôn ngữ.
2. Thu hút sự chú ý đối với các hoạt động và vật liệu đã chuẩn bị trong hội thảo: sách, con rối, nhãn dán xung quanh phòng và bất kỳ hoạt động hoặc vật liệu đã chuẩn bị.
3. Tham khảo các hoạt động trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ* và thảo luận một số hoạt động và vật liệu cha mẹ có thể sử dụng với trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.
4. Yêu cầu học viên dùng các vật liệu đã thu thập làm vật liệu học cho trẻ sơ sinh hoặc trẻ nhỏ. Nếu học viên không làm xong tại hội thảo, học viên có thể làm tiếp ở nhà.
5. Đi quanh phòng hội thảo và giúp đỡ học viên nếu học viên cần.



6. Yêu cầu học viên nói chuyện với người bên cạnh về cách họ sử dụng vật liệu với trẻ sơ sinh hoặc trẻ nhỏ. Yêu cầu học viên giải thích vật liệu học đó dành cho độ tuổi nào và giúp trẻ phát triển ngôn ngữ như thế nào. Giải thích học viên không bắt buộc phải chuẩn bị xong vật liệu học ngay tại hội thảo.
7. Yêu cầu học viên tập trung trở lại, kết luận hoạt động này bằng cách nhận xét các ý tưởng thú vị của học viên. Người hướng dẫn có thể yêu cầu một số học viên trình bày vật liệu học của mình cho cả hội thảo.
8. Giải thích học viên có thể làm tiếp vật liệu học ở sau hội thảo hoặc làm tiếp ở nhà.
9. Khuyến khích học viên áp dụng vật liệu học đã chuẩn bị với trẻ sơ sinh hoặc trẻ nhỏ trong tuần tới.

### Hoạt động 3

#### **Điểm Cộng - Điểm Trừ - Điểm Thú vị: Vấn đề gì sẽ xảy ra nếu trẻ học bằng ngôn ngữ mẹ đẻ ở nhà trẻ và mẫu giáo?**

*Lưu ý: Đưa hoạt động này vào nếu có thời gian.*

Mục đích của hoạt động này nhằm để học viên suy nghĩ về các vấn đề sử dụng và duy trì ngôn ngữ địa phương. Nếu muốn thay đổi câu hỏi người hướng dẫn phải lưu ý mục đích này.

**Thời gian:** 30 phút.

**Các bước thực hiện:**

1. Vẽ biểu đồ Điểm Cộng - Điểm Trừ - Điểm Thú vị lên bảng hoặc giá đứng trước hội thảo.
2. Giải thích và trình diễn hoạt động, đặt câu hỏi. Có thể đặt câu hỏi nghiêm túc hoặc không nghiêm túc, chẳng hạn: "Việc gì sẽ xảy ra nếu ngựa biết bay" (3 phút).
3. Chia học viên thành các nhóm, không quá 5 người/nhóm.
4. Yêu cầu từng nhóm vẽ biểu đồ Điểm Cộng - Điểm Trừ - Điểm Thú vị (Nếu muốn, người hướng dẫn có thể sử dụng các biểu tượng mặt người thay vì sử dụng từ ngữ).
5. Nhận xét về tầm quan trọng của ngôn ngữ mẹ đẻ và sự thật trẻ học tốt nhất khi được dạy bằng ngôn ngữ mẹ đẻ.
6. Hướng dẫn học viên thảo luận câu hỏi "Vấn đề gì sẽ xảy ra nếu trẻ học bằng ngôn ngữ mẹ đẻ ở nhà trẻ và mẫu giáo?" (hoặc đặt một câu hỏi thay thế khác).
7. Các nhóm sẽ thảo luận Điểm cộng hay điểm tích cực, và viết các ý kiến vào cột Điểm cộng, sau đó sẽ thảo luận Điểm Trừ hay điểm tiêu cực, và



viết các ý kiến vào cột Điểm trừ. Cuối cùng các nhóm sẽ viết bất kỳ ý kiến không tích cực cũng không tiêu cực, nhưng thú vị hoặc các ý kiến gợi câu hỏi trong cột Thú vị. Giành 10 phút cho hoạt động nhóm này.

8. Yêu cầu các nhóm trình bày ý kiến, càng nhiều học viên chia sẻ ý kiến càng tốt để mở rộng tư duy của tất cả học viên. Khi có cơ hội, người hướng dẫn trình bày đan xen các điểm quan trọng.
9. Tóm tắt các điểm chính của thảo luận. Nếu có gợi ý hành động hỗ trợ sự phát triển ngôn ngữ của trẻ, hãy khuyến khích học viên lập kế hoạch thực hiện tiếp theo.

### Kết luận

**Thời gian:** 10 phút.

**Các bước thực hiện:**

- Cảm ơn học viên đã tham dự và chú ý.
- Kết thúc hội thảo bằng một trò chơi có giai điệu hoặc bài hát bằng ngôn ngữ địa phương. Khuyến khích học viên tham gia và chia sẻ các trò chơi và bài hát. Tham gia tất cả trẻ em có mặt vào các hoạt động này và quan sát phản hồi của trẻ.
- Thông báo chủ đề, thời gian và địa điểm của hội thảo lần sau.

### CÁC CÁCH KHÁC CHIA SẺ THÔNG TIN VỀ CHỦ ĐỀ NÀY

- Khuyến khích học viên tham dự hội thảo chia sẻ thông tin với các thành viên trong gia đình mình và các gia đình khác trong cộng đồng.
- Khuyến khích đi thăm gia đình cha mẹ-gặp-cha mẹ
- Tổ chức hội thảo làm sách là hoạt động tiếp theo của hội thảo
- Làm việc với trường học địa phương để khuyến khích trẻ lớn tuổi hơn làm sách và đọc sách cho trẻ nhỏ.
- Khuyến khích cha mẹ đưa trẻ đến thư viện trong cộng đồng (nếu có) và mượn sách về (nếu được)
- Tổ chức một góc sách riêng tại Trung tâm Học tập Cộng đồng để trẻ luôn có sách, truyện ngụ ngôn trẻ con, con rối, các vật liệu chơi, vẽ và viết.
- Tổ chức nói chuyện trên đài phát thanh hoặc truyền hình địa phương
- Hãy làm mọi việc có thể khuyến khích sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ của trẻ thay vì các ngôn ngữ khác trong trường mẫu giáo hoặc nhóm vui chơi trong địa phương, nếu có.



### **Các nguồn lực và các ý kiến khác**

*Khuyến khích người hướng dẫn đưa thêm ý kiến và nhận xét của mình vào phần này.*

**Làm góc học tập tại nhà cho trẻ**

**THÔNG TIN THAM KHẢO****Các bước ban đầu chuẩn bị học đọc và viết**

Đối với một số cộng đồng, đọc và viết không phải luôn đóng vai trò quan trọng. Nhưng ở trong đối với các nền văn hóa và cộng đồng trên thế giới đang thay đổi. Ngày nay, nhiều trẻ rời cộng đồng ra bên ngoài làm việc. Do đó, để thành cộng trong thế giới đang thay đổi này, trẻ phải biết đọc và viết.

Trẻ mẫu giáo không được khuyến nghị phải biết đọc và biết viết, nhưng có thể giúp đỡ trẻ thực hiện những bước ban đầu trong hành trình thú vị này.

Trong những gia đình và cộng đồng đọc và viết phổ biến, trẻ nhận thức từ rất sớm các dạng và dấu hiệu chữ viết có ý nghĩa. Việc này bắt đầu khi trẻ khoảng hai tuổi và có thể chậm hơn ở những cộng đồng phụ thuộc vào ngôn ngữ nói, ít đọc và viết. Trong bất kỳ trường hợp nào, tất cả cha mẹ và thành viên trong gia đình cũng có thể đóng vai trò giúp trẻ nhỏ làm quen với việc đọc và viết.

Đọc cho trẻ nghe hàng ngày là một cách đảm bảo giúp trẻ đọc và viết. Nếu cha mẹ không biết đọc, các thành viên khác trong gia đình có thể làm việc này. Họ có thể chỉ cho trẻ các dấu hiệu và chữ viết có ý nghĩa trong nhà (ví dụ: trên bao bì thực phẩm) và cộng đồng (ví dụ: biển giao thông) và nói cho trẻ về ý nghĩa của từ. Trẻ sẽ nhanh chóng nắm bắt, sẽ bắt đầu chỉ vào chữ viết và hỏi “Chữ viết này có nghĩa gì?”

Một khi trẻ nhận thức được rằng chữ viết có ý nghĩa, trẻ sẽ tự mình muốn thử. Trẻ vẽ và viết nguệch ngoạc gọi là “viết chơi”. Trẻ có thể gọi hình vẽ đó là tên của trẻ hoặc danh sách mua hàng hoặc thư gửi mẹ. Việc này giúp trẻ hiểu trẻ có thể giao tiếp bằng cách đánh dấu và vẽ lên giấy. Dần dần những ký hiệu hoặc hình dạng này ngày càng giống với chữ viết trong ngôn ngữ của trẻ. Ví dụ: nếu các ký tự Trung Quốc là cách mọi người xung quanh trẻ viết, “viết chơi” của trẻ sẽ bắt đầu giống với các ký tự Trung Quốc.

Một bước quan trọng để trẻ hiểu chữ viết là cho trẻ nhìn thấy ngôn ngữ nói được viết ra. Trẻ sẽ nhầm lẫn nếu trẻ nói một ngôn ngữ và học đọc và viết bằng một ngôn ngữ khác. Trẻ sẽ đọc và viết tốt hơn bằng ngôn ngữ mẹ đẻ. Một khi trẻ đã học đọc và viết bằng ngôn ngữ mẹ đẻ, trẻ có thể dùng các kỹ năng này để học đọc và viết các ngôn ngữ khác.

Ngôn ngữ có nhiều âm và nhiều cách viết khác nhau đối với từng âm. Bất kể ngôn ngữ nói của trẻ là gì, quan trọng là trẻ phải học được mối quan hệ giữa âm và chữ viết. Việc học này thường bắt đầu trong năm đầu tiên ở trường, nhưng có thể chậm hơn đối với trẻ ở các nền văn hóa ngôn ngữ nói hoặc không có ngôn ngữ viết. Trước khi trẻ bắt đầu học mối quan hệ giữa âm và chữ viết, trẻ phải nghe được âm trong ngôn ngữ của mình và phải bắt đầu nhận thức chữ viết có nghĩa. Giáo viên và cha mẹ phải tập trung phát triển các kỹ năng này cho trẻ trước khi trẻ bắt đầu học đọc.



Trẻ sẽ học đọc dễ dàng nếu trẻ học đọc các bài viết có ý nghĩa với trẻ. Các câu chuyện và tranh trong những cuốn sách ban đầu này nên dựa trên những kinh nghiệm và địa điểm quen thuộc với trẻ, dùng ngôn ngữ tương tự với ngôn ngữ sử dụng trong cộng đồng. Giáo viên và cha mẹ ở các nền văn hóa ngôn ngữ nói có thể chuẩn bị nhiều tài liệu đọc thú vị sử dụng các câu chuyện trong địa phương và các kinh nghiệm cá nhân của trẻ. Bằng cách này, người lớn sẽ bảo tồn được nền văn hóa địa phương cũng như dạy trẻ đọc.



United Nations  
Educational, Scientific and  
Cultural Organization



Japan  
Funds-in-Trust

# Hành vi của Trẻ nhỏ

Hội thảo 7



# Hành vi của Trẻ nhỏ

## MỤC ĐÍCH CỦA HỘI THẢO

- Tìm hiểu cách học viên phản hồi lại hành vi của trẻ hiện nay.
- Cho học viên các tư vấn thực tế và các chiến lược tích cực hướng dẫn hành vi của trẻ.

## CÁC HOẠT ĐỘNG GỢI Ý

**Hoạt động 1:** Tư duy nhanh.

**Hoạt động 2:** Tư duy-Cặp đôi-Chia sẻ.

**Hoạt động 3:** Đóng vai.

## CÁC VẬT LIỆU YÊU CẦU

- Giá đứng và bút hoặc bảng và phấn.
- Thẻ chiến lược: Các tấm thẻ hoặc miếng giấy nhỏ trên đó viết các chiến lược tích cực hướng dẫn hành vi của trẻ.
- Một quả bóng nhỏ.

## CÁC ĐIỂM QUAN TRỌNG

- Trẻ sinh ra chưa biết ứng xử. Trẻ học ứng xử bằng cách xem và bắt chước cha mẹ và những người xung quanh trẻ.
- Trước hai tuổi, trẻ không có những kỹ năng hoặc đủ lớn để hiểu các quy định và sự mong chờ của người lớn.
- Nhiều vấn đề về tình cảm và tư duy của người lớn có nguyên nhân từ những áp lực hoặc đối xử ngược đãi của cha mẹ và những người chăm sóc từ thời thơ ấu
- Người lớn nên có những mong chờ thực tế đối với hành vi của trẻ, dựa trên độ tuổi của trẻ hoặc tình trạng phát triển.





- Có nhiều cách tích cực hướng dẫn và quản lí hành vi của trẻ.
- Có mối quan hệ tốt với trẻ giúp người lớn hướng dẫn hành vi của trẻ.
- Nếu cha mẹ và những người chăm sóc cảm thấy bị quá tải bởi hành vi của trẻ (ví dụ: trẻ đang tức giận), cha mẹ và người chăm sóc nên dừng lại và bình tĩnh trước khi phản ứng lại trẻ.

## CHUẨN BỊ HỘI THẢO

- Đọc và làm quen về chủ đề trong sổ tay 7 trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ* và các thông tin tham khảo sổ tay này.
- Suy nghĩ về thái độ của cha mẹ đối với việc quản lí hành vi của trẻ và các chiến lược đã sử dụng. Những chiến lược và quản lí hành vi này có phù hợp với “*Công ước về quyền trẻ em*” và mục tiêu xóa bỏ tất cả các hình thức trừng phạt thân thể? Cha mẹ có thể phải có những thay đổi gì, nếu có? Chia sẻ một câu chuyện cá nhân có thể là một cách bắt đầu hội thảo tốt và để học viên biết người hướng dẫn tại hội thảo không phải để chỉ trích học viên.
- Có khả năng có vấn đề nhạy cảm ở hội thảo. Nếu chưa biết, người hướng dẫn phải cố gắng tìm hiểu các thái độ và tập tục đối với hành vi của trẻ trong địa phương. Biết trước những thói quen không được chấp nhận ở địa phương sẽ giúp người hướng dẫn có thời gian suy nghĩ cách thức phản hồi lại những tập tục và thói quen này tại hội thảo.
- Mời khách mời trong cộng đồng có kiến thức về chủ đề tham gia hội thảo, nếu có. Đề nghị khách mời cùng xem toàn bộ kế hoạch hội thảo và thảo luận các nội dung mỗi người sẽ chịu trách nhiệm chuẩn bị thông tin.
- Một số chiến lược tương tác sẽ được sử dụng trong hội thảo này: Tập trung tư duy, Suy nghĩ-Cặp đôi-Chia sẻ và Đóng vai. Tìm hiểu các chiến lược này trong phần “*Các chiến lược dạy và học tương tác*” trong PHẦN 1 của Hướng dẫn này. Nếu có thể, nên thực hành chiến lược mới trước hội thảo.
- Chuẩn bị tất cả các vật liệu cần thiết cho hội thảo, bao gồm các tấm thẻ cho Hoạt động 3. Tùy thuộc vào nguồn lực có sẵn, tổ chức một số hoạt động cho trẻ (ví dụ: sáp màu để vẽ và đất sét để chơi) như gợi ý trong sổ tay này.
- Quảng bá về hội thảo theo cách hiệu quả trong cộng đồng; ví dụ: qua các trung tâm y tế cộng đồng, trường học hoặc truyền thông trong địa phương.





## HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HỘI THẢO

### Chào đón học viên

Trong phần này, người hướng dẫn sẽ làm những việc sau đây:

- Chào mừng người tham dự.
- Giới thiệu khách mời.

### Xem lại hội thảo trước

Thời gian: 15 phút.

Các bước thực hiện:

- Hỏi xem học viên đã thử bất kỳ hoạt động nào gợi ý trong hội thảo lần trước hoặc trong sổ tay “*Các ngôn ngữ của trẻ*”? Học viên đã thử sử dụng những vật liệu học đã làm trong hội thảo lần trước?
- Khuyến khích học viên nhận xét phản hồi của trẻ và những gì trẻ đã học được từ các hoạt động này.
- Hỏi xem các thành viên khác trong gia đình có tham gia không và tham gia như thế nào.
- Giành thời gian cho các câu hỏi chung và thảo luận.

### Giới thiệu chủ đề mới

Thời gian: 10 phút.

Các bước thực hiện:

- Giải thích với học viên chủ đề hôm nay về hành vi của trẻ.
- Người hướng dẫn kể một ví dụ về kinh nghiệm quản lý hành vi của trẻ, tốt nhất là câu chuyện về bản thân hoặc cha mẹ khi còn là một đứa trẻ. Ví dụ: “Tôi nhớ lại khi còn là một đứa trẻ... và cha mẹ tôi đã phản ứng lại bằng cách... nhưng khi con tôi làm điều tương tự, tôi đã phản ứng...”.
- Nhận xét tóm tắt về chủ đề, nhấn mạnh một số thông điệp quan trọng. Ví dụ:
  - Trẻ không được sinh ra đã biết cách ứng xử. Trẻ học điều này từ cha mẹ và những người xung quanh. Nếu cha mẹ kiên nhẫn với trẻ thì sau này trẻ sẽ phát triển tính kiên nhẫn, nhưng nếu cha mẹ hung hăng hoặc bạo lực thì trẻ cũng phát triển tính hung hăng hoặc bạo lực.
  - Trẻ có thể bị những kỷ luật hà khắc của cha mẹ tác động về thể chất và tình cảm.



**Hoạt động 1****Tập trung suy nghĩ trả lời câu hỏi “Một số cách dạy trẻ cách ứng xử?”****Thời gian:** 15 phút.**Các bước thực hiện:**

1. Giải thích hoạt động tập trung suy nghĩ này bao gồm những hoạt động gì (tham khảo phần “*Các chiến lược dạy và học tương tác*” trong PHẦN 1 của *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ* trước hội thảo) và nói rõ tất cả các câu trả lời sẽ được chấp nhận mà không chỉ trích.
2. Đặt câu hỏi “Một số cách dạy trẻ cách ứng xử?”
3. Cố gắng có càng nhiều người trả lời càng tốt. Tiếp tục hoạt động này. Giới hạn thời gian trả lời khoảng 5 phút.
4. Ghi các câu trả lời lên bảng hoặc giấy khổ to, hoặc có thể yêu cầu một người làm việc này (không quan trọng nhưng với điều kiện học viên biết chữ).
5. Tóm tắt các câu trả lời, công nhận các ý kiến khác nhau của học viên.

**Hoạt động 2****Tư duy-Cặp đôi-Chia sẻ: Xác định những hành vi gây lo lắng hoặc khó chịu.****Thời gian:** 30 - 40 phút.**Các bước thực hiện:**

1. Trước hội thảo, vẽ bảng (tham khảo tờ hoạt động trong sổ tay 7 trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*) dưới đây lên bảng hoặc lên giá đứng.

**Bảng hoạt động: Hành vi gây lo lắng.**

TRẺ LÀM GÌ	TUỔI CỦA TRẺ	PHẢN ỨNG CỦA CHA MẸ	CHIẾN LƯỢC KHÁC	ĐIỀU GÌ ĐÃ XẢY RA

## Hoạt động 2

2. Hướng dẫn học viên suy nghĩ về trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ và hỏi học viên “Những hành vi gì của trẻ khiến bạn lo lắng hoặc khó chịu?”
3. Yêu cầu học viên suy nghĩ câu hỏi này vài phút.
4. Sau đó, yêu cầu học viên chia sẻ với người bên cạnh những hành vi này trong vài phút.
5. Hướng dẫn học viên tham khảo trang hoạt động trong Sổ tay 7 trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ (và ví dụ đã chuẩn bị trên bảng) và giải thích cách làm:
  - **Cột 1:** Viết một hoặc hai hành vi của trẻ khiến cha mẹ lo lắng. Ví dụ: đánh em.
  - **Cột 2:** Viết tuổi của trẻ.
  - **Cột 3:** Viết tóm tắt phản hồi hiện tại của cha mẹ đối với những hành vi này.
  - **Cột 4 & 5:** Làm ở nhà sau khi đã thử các chiến lược mới.

Giành khoảng 10 phút cho học viên điền vào bảng hoạt động. Nếu học viên không biết chữ, học viên có thể thảo luận luôn.

6. Chia học viên thành các nhóm 5-6 người/nhóm.
7. Giải thích: từng nhóm chia sẻ và thảo luận những hành vi của trẻ và phản ứng của cha mẹ đối với những hành vi này. Người hướng dẫn nên đi quanh phòng hội thảo đảm bảo mọi thành viên trong nhóm hiểu công việc và có cơ hội được chia sẻ. Kết quả quan trọng nhất là học viên tìm ra được cách hướng dẫn hoặc quản lí hành vi của trẻ tốt hơn. Nếu học viên muốn thảo luận với cả hội thảo, học viên có thể đặt câu hỏi trong thời gian phản hồi.
8. Phản hồi. Đặt câu hỏi và yêu cầu học viên gợi ý giải pháp cho các vấn đề này. Ý kiến của người hướng dẫn ở phần này rất quan trọng. Người hướng dẫn nên đảm bảo các chiến lược được gợi ý nhất quán với hướng dẫn trong Sổ tay 7 về “Hành vi của trẻ” trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ và “Công ước về quyền trẻ em”. Cố gắng đưa đan xen một số điểm quan trọng vào thảo luận.

**Hoạt động 3****Đóng vai.**

**Thời gian:** 30 phút.

**Các bước thực hiện:**

1. Thu hút sự chú ý của học viên đối với phần “*Các chiến lược tích cực hướng dẫn và quản lí hành vi của trẻ*” trong Sổ tay 7 trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*. Nhận xét một số chiến lược của học viên. Thu hút học viên chú ý đối với bất kỳ chiến lược nào chưa được đưa ra thảo luận và giải thích.
2. Mời học viên tham gia hoạt động đóng vai sử dụng các chiến lược này. Đảm bảo học viên hoạt động này vui và không có tính đe dọa.
3. Giải thích mỗi nhóm sẽ được phát một tấm thẻ có viết một chiến lược. Ví dụ: “*Lờ các hành vi không đúng*” và “*Thời gian giành riêng cho cha mẹ*”. (Chuẩn bị những tấm thẻ này trước hội thảo). Từng nhóm sẽ có vài phút để chuẩn bị trò chơi đóng vai chiến lược trên tấm thẻ của mình.
4. Khi các nhóm thảo luận, người hướng dẫn sẽ đi xung quanh đảm bảo các nhóm hiểu chiến lược rõ ràng.
5. Tùy thuộc vào số học viên để tổ chức trình diễn. Nếu có vài học viên, thì từng nhóm nhỏ có thể trình diễn cho cả lớp. Nếu đông học viên (khoảng trên 24 người) và nhiều nhóm nhỏ, yêu cầu các nhóm nhỏ trình diễn cho nhau nghe (ví dụ: nhóm 1 trình diễn cho nhóm 2 và ngược lại; đồng thời nhóm 3 sẽ trình diễn cho nhóm 4, v.v...). Sau khi từng nhóm trình diễn trò chơi đóng vai, các học viên quan sát phải đoán được chiến lược của nhóm đó.
6. Sau khi các nhóm đã tham gia đóng vai, khuyến khích học viên thảo luận tất cả các chiến lược đã được đề cập trong sổ tay 7 trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*.

**Kết luận**

**Thời gian:** 10 phút.

**Các bước thực hiện:**

1. Cảm ơn các học viên đã chia sẻ và giúp nhau trong suốt hội thảo.
2. Chơi trò “*Chuyển bóng*” trong hội thảo. Khi học viên bắt được bóng, học viên đó phải chia sẻ một chiến lược mới đã cố gắng áp dụng để quản lí hành vi của trẻ khi về nhà. Nên chuẩn bị hai quả bóng nếu lớp đông. Trò này có thể hơi lộn xộn một chút nhưng sẽ tạo bầu không khí kết thúc hội thảo tốt.

3. Nhắc học viên hai cột còn trống trong bảng hoạt động (cột 4 và 5) và khuyến khích học viên hoàn thành bảng hoạt động này khi áp dụng các chiến lược mới. Học viên có thể chia sẻ những chiến lược này trong hội thảo sau.
4. Lưu ý một số hoạt động đã tổ chức cho trẻ (và những hoạt động gợi ý trong phần “Trẻ nhỏ và cảm xúc” trong sổ tay 7 trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*). Nhận xét đây là những hoạt động tốt giúp trẻ thể hiện cảm xúc và tình cảm của mình và là những hoạt động đơn giản mà cha mẹ có thể tổ chức ở nhà với trẻ.
5. Thông báo chủ đề, thời gian và địa điểm của hội thảo sắp tới.



#### CÁC CÁCH KHÁC CHIA SẺ THÔNG TIN VỀ CHỦ ĐỀ NÀY

- Khuyến khích học viên chia sẻ các chiến lược đã được thảo luận với gia đình mình và các gia đình khác trong cộng đồng không tham dự hội thảo.
- Đi thăm gia đình các cha mẹ không tham dự hội thảo và những cha mẹ cần được hỗ trợ về quản lý các hành vi của trẻ.
- Nếu trong cộng đồng có một nhóm vui chơi, khuyến khích cha mẹ trong nhóm này tham gia hội thảo cùng với trẻ. Khuyến khích cha mẹ sử dụng tất cả các dịch vụ ban đầu cho trẻ đã có trong cộng đồng.
- Phát thanh địa phương và các phương tiện truyền thông đại chúng cũng có thể tham gia truyền bá thông điệp về các cách quản lý hành vi của trẻ tích cực.
- Chuẩn bị một số băng rôn giới thiệu các cách phản hồi hành vi của trẻ tích cực và gây hại ở Trung tâm Học tập Cộng đồng. Đánh dấu “X” đối với những phản hồi gây hại và “✓” đối với những phản hồi tích cực.



### Các nguồn lực và các ý kiến khác

*Khuyến khích người hướng dẫn đưa thêm ý kiến và nhận xét của mình vào phần này.*





United Nations  
Educational, Scientific and  
Cultural Organization



Japan  
Funds-in-Trust

# Trẻ Tàn tật

Hội thảo 8





# Trẻ khuyết tật

## MỤC ĐÍCH CỦA HỘI THẢO

- Nâng cao nhận thức về quyền và nhu cầu của trẻ khuyết tật.
- Tìm hiểu thái độ của học viên đối với trẻ khuyết tật.
- Tìm hiểu những kiến thức và sự quan tâm của học viên đối với chủ đề, các tục lệ trong cộng đồng đối với trẻ khuyết tật.

Các mục đích trên quan trọng nếu gia đình và cộng đồng hành động thực hiện và đáp ứng quyền và nhu cầu của trẻ khuyết tật.

## CÁC HOẠT ĐỘNG GỢI Ý

**Hoạt động 1:** Bạn biết gì, bạn muốn biết gì và bạn đã học được gì? (KWL).

**Hoạt động 2:** Trình bày.

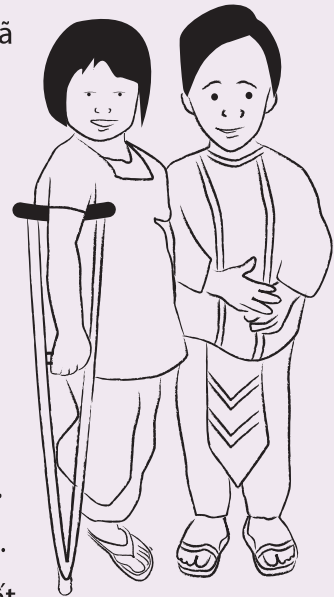
**Hoạt động 3:** Đóng vai.

## CÁC VẬT LIỆU YÊU CẦU

Giá đứng và bút hoặc bảng và phấn.

## CÁC ĐIỂM QUAN TRỌNG

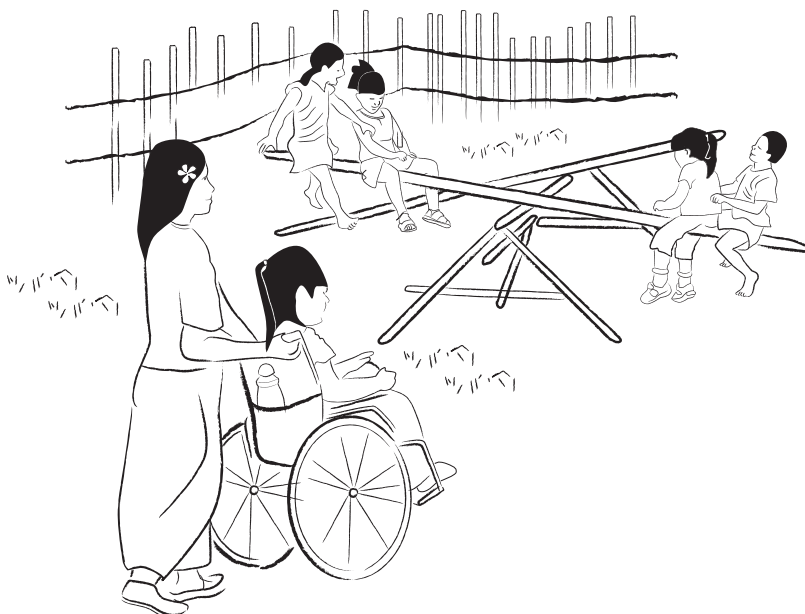
- Trẻ em trai và trẻ em gái khuyết tật đều có quyền như mọi trẻ em khác; trẻ khuyết tật nên được đối xử tôn trọng và được tham gia vào đời sống cộng đồng.
- Có nhiều nguyên nhân dẫn đến trẻ bị khuyết tật. Bất kỳ gia đình nào cũng có thể có trẻ tàn tật do vậy các gia đình không phải xấu hổ.
- Nếu cha mẹ nghi ngờ trẻ phát triển không đúng, cha mẹ nên hỏi nhân viên y tế càng sớm càng tốt.
- Quan trọng là tập trung vào khả năng của trẻ, không nên tập trung vào các điểm yếu của trẻ.
- Nếu được yêu thương và chăm sóc, điều kiện của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ khuyết tật có thể được cải thiện.



- Mọi trẻ em cần được vui chơi, có nhiều loại đồ chơi và hoạt động phù hợp với sự phát triển của trẻ. Trẻ khuyết tật được lợi khi vui chơi với trẻ có khả năng bình thường có cùng giai đoạn phát triển (cho trẻ khuyết tật hoà nhập).
- Cha mẹ và trẻ lớn tuổi hơn có thể làm đồ chơi cho trẻ từ các đồ vật đơn giản trong gia đình.
- Sự hỗ trợ và hành động của cộng đồng có thể giúp trẻ tàn tật yêu thích và tham gia vào đời sống của cộng đồng.

### CHUẨN BỊ HỘI THẢO

- Tham gia những người khuyết tật vào hội thảo là cách nâng cao nhận thức về các vấn đề tàn tật tốt nhất. Nếu có thể, tìm hiểu và tiếp xúc những người khuyết tật biết có khả năng nói chuyện và trả lời các câu hỏi của học viên. Khuyến khích người khuyết tật ở tất cả các độ tuổi tham dự hội thảo.
- Mời nhân viên y tế được đào tạo và những người có kiến thức trong lĩnh vực này chia sẻ tại hội thảo. Khách mời nên có khả năng trả lời các câu hỏi ở hội thảo.
- Đọc và làm quen với sổ tay 8 “Trẻ tàn tật” trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ và các thông tin có sẵn khác.
- Suy nghĩ về thái độ của người hướng dẫn đối với người khuyết tật. Người hướng dẫn có câu chuyện nào có thể chia sẻ với học viên?
- Chuẩn bị các văn phòng phẩm và vật liệu cần thiết cho hội thảo. Tổ chức góc trưng bày các đồ chơi trẻ em cha mẹ tự làm, nếu có.
- Tuyên truyền về hội thảo theo cách hiệu quả trong cộng đồng, ví dụ: thông qua trung tâm y tế, trường học, truyền thông địa phương, và ở những nơi người dân trong cộng đồng có thể đến, đặc biệt là người khuyết tật.

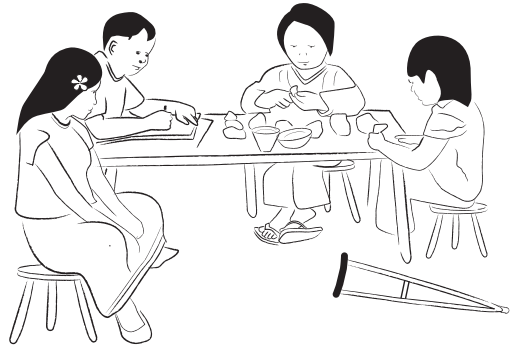


## HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HỘI THẢO

### Chào đón học viên

Trong phần này, người hướng dẫn sẽ làm những việc sau đây:

- Chào mừng học viên.
- Giới thiệu khách mời.



### Xem lại hội thảo trước

Thời gian: 15 phút.

Các bước thực hiện:

1. Xem bảng hoạt động trong sổ tay “*Hành vi của trẻ*” trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*. Hỏi học viên đã điền thông tin vào bảng.
2. Hỏi học viên đã thử bất kỳ chiến lược quản lý hành vi của trẻ chưa và điều gì đã xảy ra?
3. Khuyến khích chia sẻ ý kiến và thảo luận.

### Giới thiệu chủ đề mới

Thời gian: 10 phút.

Các bước thực hiện:

1. Hỏi học viên “*Bạn nghĩ tàn tật có nghĩa như thế nào?*” Đây là một hoạt động tập trung suy nghĩ nhanh, không cần viết mà chỉ nhằm khuyến khích học viên chia sẻ ý kiến.
2. Giành thời gian cho hoạt động này.
3. Cảm ơn học viên đã chia sẻ ý kiến. Giải thích cho học viên chủ đề hội thảo hôm nay về cách hỗ trợ trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ tàn tật.

### Hoạt động 1

**Bạn tin cái gì? Sử dụng chiến lược “*Bạn biết gì, bạn muốn biết gì và bạn đã học được gì? (KWL)*” để tìm hiểu các tục lệ và niềm tin của địa phương và các thông tin học viên muốn biết.**

Thời gian: 40 phút.

Các bước thực hiện:

1. Viết câu hỏi lên bảng và đọc to: *Bạn biết gì về trẻ nhỏ tàn tật trong cộng đồng? Trẻ nhỏ tàn tật được đối xử như thế nào? Bạn muốn biết gì về trẻ tàn tật?*



2. Chia học viên thành các nhóm 6 người/nhóm.
3. Hướng dẫn học viên tham khảo bảng hoạt động trong sổ tay “Trẻ tàn tật”.
4. Đầu tiên, các nhóm sẽ trình bày những gì họ biết hoặc tin và điển thông tin vào cột đầu tiên của bảng hoạt động. Sau đó các nhóm làm tương tự ở cột thứ hai, thảo luận và viết những gì học viên muốn tìm hiểu. Để cột thứ ba trống đến cuối hội thảo. (Giành thời gian 10 phút).
5. Chia sẻ và thảo luận. Đối với mỗi câu hỏi, yêu cầu từng nhóm chia sẻ một ý kiến với cả hội thảo. Giành thời gian thảo luận các câu trả lời. Người hướng dẫn có thể muốn tìm hiểu các niềm tin trong địa phương, những điều mọi người biết về các bệnh tàn tật cụ thể để người hướng dẫn (hoặc chuyên gia) có thể điều chỉnh lại thông tin sai lệch nếu có. Người hướng dẫn cũng muốn nghe các câu hỏi của học viên. Viết các câu hỏi này lên bảng hoặc các tờ giấy khổ to. Người hướng dẫn có thể trả lời các câu hỏi này ở hoạt động sau.
6. Tóm tắt phần thảo luận. Nếu học viên không đưa ra được vấn đề trong cộng đồng, hỏi các thành viên trong cộng đồng đối xử với trẻ em trai và trẻ em gái tàn tật như thế nào.

*Lưu ý: Nếu học viên không biết chữ, chỉ cần thảo luận, không cần viết.*

## Hoạt động 2

### Trình bày.

**Thời gian:** 30 - 40 phút.

#### Các bước thực hiện:

1. Nếu người tàn tật đồng ý nói chuyện tại hội thảo, yêu cầu họ nói chuyện với các học viên. Người tàn tật nên kể câu chuyện của mình, họ đã được đối xử như thế nào và ý kiến về cách hỗ trợ trẻ tàn tật trong cộng đồng. Giành thời gian cho câu hỏi và thảo luận.
2. Tham khảo phần “Hỗ trợ trẻ tàn tật” trong sổ tay 8 “Trẻ tàn tật” và phần “Làm đồ chơi” trong sổ tay 5 “Vui chơi trong cuộc sống của trẻ” trong Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ. Thảo luận các điểm này. Chỉ cho học viên các đồ chơi ở góc trưng bày.
3. Chia sẻ thông tin về các nguồn lực có sẵn bên trong và bên ngoài cộng đồng. Thảo luận các nguồn lực cần có thêm để hỗ trợ trẻ và những người tàn tật khác trong cộng đồng.
4. Đề nghị chuyên gia trả lời các câu hỏi đặt ra trong Hoạt động 1 và những câu hỏi chưa được trả lời.
5. Cảm ơn chuyên gia và khách mời đã tham gia phần này.

### Hoạt động 3

#### Đóng vai.

Tổ chức hoạt động này nếu có đủ thời gian hoặc để thay thế các hoạt động khác.

**Thời gian:** 30 - 40 phút.

#### Các bước thực hiện:

1. Giải thích hoạt động cho học viên và đưa ra các hoạt cảnh, bao gồm cả những hành vi tích cực và tiêu cực đối với người tàn tật.
2. Chia học viên thành các nhóm, mời từng nhóm chọn một hoạt cảnh và chuẩn bị đóng vai trẻ và/hoặc người lớn tàn tật. Mỗi hoạt cảnh dài khoảng 5 phút.
3. Từng nhóm sẽ trình diễn đóng vai cho cả lớp. Nếu có nhiều nhóm tại hội thảo, yêu cầu các nhóm trình diễn cho nhau.
4. Sau khi đóng vai, thảo luận các thông điệp được đưa ra.
5. Cuối cùng, đặt câu hỏi "Bạn đã học được gì tại buổi thảo luận hôm nay?" và giành thời gian cho học viên chia sẻ.

### Kết luận

**Thời gian:** 15 phút.

#### Các bước thực hiện:

1. Yêu cầu học viên giành một vài phút hoàn thành cột số 3 trong bảng hoạt động.
2. Đề nghị học viên suy nghĩ một việc có thể làm sau hội thảo nhằm giúp một trẻ nhỏ tàn tật hoặc gia đình em.
3. Chơi trò "Chuyền bóng". Giải thích trò chơi: Các học viên đứng thành vòng tròn (nếu có không gian). Chuyền bóng (hoặc bất kỳ đồ vật nào) xung quanh (theo bất kỳ thứ tự nào). Khi học viên nhận được bóng, học viên phải nói những dự định làm sau hội thảo. Nếu không có đủ không gian cho trò chơi này, yêu cầu học viên chia sẻ kế hoạch của mình với người bên cạnh.
4. Cảm ơn học viên đã tham gia và chú ý trong hội thảo.
5. Thông báo chủ đề, thời gian và địa điểm của hội thảo sắp tới.

**CÁC CÁCH KHÁC CHIA SẺ THÔNG TIN VỀ CHỦ ĐỀ NÀY**

- Khuyến khích học viên chia sẻ thông tin với gia đình mình và các gia đình khác trong cộng đồng.
- Nếu có sự quan tâm tại hội thảo muốn bắt đầu chương trình hỗ trợ cộng đồng cho trẻ tàn tật, hãy theo dõi sự quan tâm này. Nếu có thể, hãy thu thập thông tin về các chương trình tương tự, tiếp cận những người có thể tham gia thành lập ủy ban người tàn tật và nói chuyện với người lớn bị tàn tật để thu nhận ý kiến.
- Tổ chức nói chuyện trên đài phát thanh hoặc truyền hình địa phương.
- Tổ chức hội thảo về trẻ tàn tật cùng với các nhóm quan tâm khác trong cộng đồng, bao gồm cả học sinh tiểu học và các nhóm thanh niên.
- Tổ chức hội thảo tiếp theo về làm đồ chơi cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ bị tàn tật. Tham gia trẻ vào hoạt động này.
- Đề nghị hỗ trợ bằng cách đi thăm các gia đình, tư vấn các cá nhân và gia đình.
- Tổ chức một chương trình đi thăm có người lớn tham gia và đề nghị hỗ trợ trẻ tàn tật và gia đình trẻ.
- Nếu người hướng dẫn có nguồn lực, tổ chức một thư viện cha mẹ có các tờ giới thiệu, sách, DVDs và các thông tin có ích khác.
- Chuẩn bị băng rôn nhấn mạnh quyền của trẻ tàn tật. Treo băng rôn ở các nơi công cộng trong cộng đồng.

## THÔNG TIN THAM KHẢO

### Điều kiện và nguyên nhân gây bệnh

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến trẻ bị sinh ra hoặc phát triển tàn tật. Dưới đây là danh sách các điều kiện và nguyên nhân gây bệnh phổ biến. Người hướng dẫn có thể đưa thêm thông tin về các điều kiện phổ biến trong cộng đồng. Thông tin này có thể có ích trong hội thảo, đặc biệt nếu không có nhân viên y tế tham gia trình bày tại hội thảo. Rõ ràng, một số điều kiện có thể có nhiều nguyên nhân.

ĐIỀU KIỆN	NGUYÊN NHÂN GÂY BỆNH
<b>Rối loạn ADHD</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>ADHD là chứng rối loạn thần kinh liên quan một phần đến hóa học và giải phẫu não.</li> <li>Bệnh phát triển rõ ràng ở trẻ tuổi mẫu giáo và mới đi học.</li> <li>Các đặc điểm chính của bệnh ADHD là thiếu tập trung, hiếu động, và tính khí bốc đồng.</li> <li>Chưa rõ nguyên nhân chính xác gây bệnh nhưng nếu người mẹ hút thuốc, uống rượu hoặc các chất khác khi mang thai có thể làm tăng nguy cơ mắc bệnh ADHD.</li> </ul>
<b>Bệnh tự kỷ (ASD)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Rối loạn bao trùm tự kỷ (ASD) là một khái niệm bao trùm khái niệm tự kỷ, hội chứng Asperger (hay còn được gọi là tự kỷ chức năng cao), rối loạn tự kỷ và classic autism (được biết đến như Kanner's autism).</li> <li>Bệnh tự kỷ được biết có khó khăn trong ba lĩnh vực chính sau: Hạn chế hiểu biết về xã hội và hành vi, giao tiếp xã hội (ngôn ngữ nói và hình thức khác), và tính cứng nhắc trong tư duy.</li> <li>Cách thức các hạn chế này thể hiện rất khác nhau giữa cá nhân này với các nhân khác.</li> <li>Các nghiên cứu cho thấy sự kết hợp giữa các yếu tố môi trường và gen là nguyên nhân có thể gây bệnh tự kỷ.</li> <li>Sinh non và sinh ít cân (trước 33 tuần) làm tăng nguy cơ mắc bệnh tự kỷ.</li> </ul>
<b>Bệnh điếc</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Truyền từ cha mẹ.</li> <li>Người mẹ bị bệnh sởi Đức (rubella) khi mang thai, đặc biệt trong 12-14 tuần đầu tiên.</li> <li>Thiếu i-ốt trong chương trình ăn kiêng của người mẹ</li> <li>Bị bệnh sốt rét não.</li> <li>Viêm màng não - một bệnh lây nhiễm trong não và dây cột sống.</li> <li>Sinh thiếu tháng.</li> <li>Viêm tai.</li> </ul>





ĐIỀU KIỆN	NGUYÊN NHÂN GÂY BỆNH
<b>Bệnh mù và các vấn đề về thị lực</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Người mẹ bị bệnh sởi Đức (rubella) hoặc các bệnh lây nhiễm khác khi mang thai (đặc biệt nguy hiểm trong 12-14 tuần đầu).</li> <li>• Suy dinh dưỡng của người mẹ hoặc trẻ.</li> <li>• Thiếu vitamin A.</li> <li>• Các bệnh trẻ mắc phải.</li> <li>• Thương tật trong và sau khi sinh.</li> <li>• Viêm mắt.</li> <li>• Các tập tục không đúng do tục lệ và quan niệm sai.</li> </ul>
<b>Bệnh não và palsy não</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Người mẹ mắc các bệnh lây nhiễm như bệnh sởi Đức (rubella), bệnh thủy đậu, herpes cơ quan sinh sản khi mang thai.</li> <li>• Vi trùng ký sinh.</li> <li>• Các chất có hại như rượu, thuốc lá, nicotine (trong thuốc lá), caffeine và thuốc do người mẹ sử dụng khi mang thai</li> <li>• Tổn hại khi sinh (ví dụ: Trẻ thiếu oxy).</li> <li>• Trẻ bị sinh thiếu tháng hoặc ít cân.</li> <li>• Tai nạn, các bệnh lây nhiễm hoặc suy dinh dưỡng sau khi sinh.</li> </ul>
<b>Hở môi và hàm ếch</b> Điều kiện này phát triển sớm ngay khi mang thai, thường khoảng tuần 6-9 khi hai bờ miệng đang gắn vào nhau	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Căng thẳng tình cảm nghiêm trọng của người mẹ khi mang thai.</li> <li>• Các chất có hại do người mẹ sử dụng khi mới mang thai như rượu, thuốc lá, v.v...</li> </ul>
<b>Chứng động kinh (túm giật hoặc đau)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Truyền từ cha mẹ.</li> <li>• Thiếu oxy trong khi sinh.</li> <li>• Viêm não.</li> <li>• Sốt.</li> <li>• Thương tật vào đầu.</li> </ul>
<b>Polio (Bệnh về chân và chi)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Bệnh bại liệt là một bệnh viêm rất dễ lây mắc phải sau khi sinh, thường do nhiễm phải phân và do phân của người bị bệnh bại liệt.</li> <li>• Không tiêm vắc-xin phòng chống bại liệt.</li> </ul>
<b>Hội chứng Down</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Truyền từ cha mẹ.</li> <li>• Tình trạng phát triển và thể lực của trẻ không bình thường.</li> <li>• Gia tăng khi mang thai ở phụ nữ ở tuổi từ 35 trở lên.</li> </ul>

### Các nguồn lực và các ý kiến khác

*Khuyến khích người hướng dẫn đưa thêm ý kiến và nhận xét của mình vào phần này.*



### **Các nguồn lực và các ý kiến khác**

*Khuyến khích người hướng dẫn đưa thêm ý kiến và nhận xét của mình vào phần này.*



United Nations  
Educational, Scientific and  
Cultural Organization



Japan  
Funds-in-Trust

# Đi học

Hội thảo 9



# Đi học

## MỤC ĐÍCH CỦA HỘI THẢO

- Nhấn mạnh vai trò quan trọng của cha mẹ đối với sự phát triển và học tập của trẻ, bao gồm cả khi trẻ đi học.
- Cho cha mẹ các ý tưởng giúp trẻ chuẩn bị đi học.
- Để học viên cân nhắc các hành động có thể làm trong cộng đồng nhằm đảm bảo tất cả trẻ đi học đúng độ tuổi, đầy đủ, yêu thích trường học và đi học cho đến khi trẻ được giáo dục tốt.

## CÁC HOẠT ĐỘNG GỢI Ý

Hoạt động 1: Đóng vai.

Hoạt động 2: Hội đồng thảo luận.

Hoạt động 3: Suy nghĩ-Cặp đôi-Chia sẻ.



## CÁC VẬT LIỆU YÊU CẦU

Trang phục cho hoạt động đóng vai.

## CÁC ĐIỂM QUAN TRỌNG

- Cha mẹ là những người thầy đầu tiên của trẻ và tham gia vào quá trình học của trẻ ngay từ khi trẻ được sinh ra.
- Tất cả trẻ em trai và trẻ em gái nên đi học ở độ tuổi được thông qua trong nước.
- Trẻ có thể căng thẳng khi mới đi học, do vậy trẻ cần được cha mẹ, nhà trường và cộng đồng giúp đỡ.
- Cha mẹ có thể làm nhiều việc giúp trẻ chuẩn bị đi học và trở thành học trò giỏi.
- Trẻ đi học chương trình mẫu giáo một năm trước khi đi học sẽ học ở trường tốt hơn.
- Khi cùng chung tay làm việc, gia đình, trường học và cộng đồng có thể hỗ trợ trẻ học rất nhiều.

**CHUẨN BỊ HỘI THẢO**

- Đọc và làm quen với sổ tay 9 “Đi học” trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*.
- Cố gắng thu thập thông tin tuổi đi học của trẻ trong cộng đồng, các yêu cầu nhập học, giờ học, tỷ lệ hoàn thành giáo dục tiểu học và các vấn đề liên quan cần biết trước hội thảo. Nói chuyện với hiệu trưởng trường tiểu học vì hiệu trưởng có đầy đủ thông tin. Ngoài ra, nên nói chuyện với cha mẹ và các thành viên của cộng đồng.
- Mời hiệu trưởng, một đại diện gia đình và giáo viên nhà trẻ, nếu có, tham gia hội đồng thảo luận ở hội thảo. Mỗi người nên nói khoảng 5 phút về các vấn đề của trẻ khi bắt đầu đi học, đến lớp, và học ở lớp 1. Sau đó học viên đặt câu hỏi. Vì lý do văn hóa và các lý do khác, người hướng dẫn có thể muốn có thêm người trình bày, nhưng không nên vượt quá bốn người và mỗi người trình bày tối đa 5 phút.
- Chuẩn bị hoạt động đóng vai chủ đề trẻ lần đầu tiên đi học. Chọn cha hoặc mẹ hoặc cả hai tham gia hoạt động này. Nên ngắn gọn và cho thấy tình cảm của trẻ và cha mẹ trong ngày đầu tiên đi học của trẻ.
- Khuyến khích mọi thành viên cộng đồng ở mọi lĩnh vực tham gia hội thảo. Đây là vấn đề ảnh hưởng đến cả cộng đồng, do vậy người hướng dẫn cần được cộng đồng hỗ trợ.
- Quảng bá về hội thảo theo cách có hiệu quả trong cộng đồng ở những nơi như trung tâm y tế, truyền thông địa phương và đặc biệt là trường học.
- Chuẩn bị các vật liệu cần thiết cho hội thảo
- Chuẩn bị phòng hội thảo có đủ chỗ cho hội đồng trình bày ở phía trên.
- Treo một số băng rôn về chủ đề trẻ nhỏ chơi và học ở trường. Người hướng dẫn có thể tự chuẩn bị các băng rôn sử dụng thông tin và hình minh họa trong sổ tay 9 “Đi học” trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*.



## HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HỘI THẢO

### Chào đón học viên

Trong phần này, người hướng dẫn sẽ làm những việc sau đây:

- Chào mừng học viên.
- Giới thiệu khách mời.

### Xem lại hội thảo trước

**Thời gian:** 15 phút.

**Các bước thực hiện:**

1. Nhắc học viên về quyết định của học viên làm ít nhất một việc cho trẻ tàn tật và gia đình trẻ tàn tật ở hội thảo trước.
2. Yêu cầu học viên chia sẻ những việc đã làm.
3. Yêu cầu học viên chia sẻ ý tưởng các hành động khác mà họ hoặc cộng đồng có thể làm cho trẻ tàn tật.
4. Khuyến khích đặt câu hỏi và thảo luận.

### Giới thiệu chủ đề mới

**Thời gian:** 10 phút.

**Các bước thực hiện:**

1. Nhận xét chung về độ tuổi đi học của trẻ ở trong nước. Thêm thông tin về thói quen đăng ký đi học trong cộng đồng. Trích dẫn số đăng ký đi học của trẻ em trai và trẻ em gái. Nếu tỷ lệ bỏ học cao, nhận xét nhưng không chỉ trích.
2. Giải thích mục đích của người hướng dẫn tại hội thảo để thảo luận về việc bắt đầu đi học và học tập của trẻ trong những năm đầu tiên ở trường. Cha mẹ có cơ hội trình bày những lo lắng của mình. Cha mẹ và giáo viên có cơ hội lắng nghe ý kiến của nhau.





**Hoạt động 1****Đóng vai và thảo luận.**

**Thời gian:** 15 phút.

**Các bước thực hiện:**

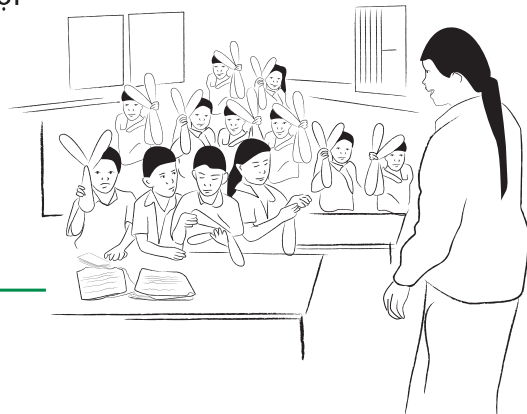
1. Đóng vai trẻ lần đầu đi học (chuẩn bị trước). Đảm bảo mọi học viên đều nhìn thấy hoạt động đóng vai.
2. Đặt câu hỏi: Bạn nghĩ trẻ có cảm xúc gì khi bắt đầu đi học?
3. Giành thời gian nhận xét và thảo luận.

**Hoạt động 2****Thảo luận hội đồng.**

**Thời gian:** 40 phút (hoặc nhiều hơn).

**Các bước thực hiện:**

1. Giải thích hoạt động: khách mời trình bày (không quá 5 phút) về các vấn đề của trẻ khi bắt đầu đi học, các vấn đề đến lớp và học tập ở trường. Giải thích học viên sẽ đặt câu hỏi và trình bày các vấn đề chưa được đề cập khi người trình bày kết thúc.
2. Mời người trình bày ngồi ở phía trên phòng hội thảo và giới thiệu người trình bày.
3. Mời từng người trình bày nói chuyện. Tính thời gian trình bày và ra hiệu khi thời gian chỉ còn 1 phút (ví dụ: rung chuông hoặc đập nhẹ bàn).
4. Yêu cầu học viên đặt câu hỏi và nhận xét. Nếu học viên không đặt câu hỏi nhanh, người hướng dẫn sẽ tự đặt câu hỏi. Người hướng dẫn muốn học viên thảo luận các vấn đề lo lắng và giúp học viên tìm giải pháp. Nếu người hướng dẫn biết các vấn đề của học viên nên hướng thảo luận các vấn đề này.
5. Đảm bảo với cha mẹ là họ có thể giúp trẻ rất nhiều trong việc chuẩn bị đi học. Hướng dẫn học viên tham khảo sổ tay "*Đi học*" trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ*. Xem phần về những gì trẻ cần biết và những gì trẻ biết làm khi trẻ bắt đầu đi học, và cách thức cha mẹ có thể giúp trẻ. Thảo luận thông tin này toàn hội thảo hoặc theo nhóm nhỏ.
6. Tóm tắt thảo luận và các điểm chính của thảo luận.
7. Yêu cầu học viên cảm ơn hội đồng đồng bằng cách vỗ tay.



**Hoạt động 3****Suy nghĩ-Cặp đôi-Chia sẻ, sử dụng tranh minh họa.**

Nên tổ chức hoạt động này nếu có đủ thời gian hoặc thay thế các hoạt động.

**Thời gian:** 30 phút.

**Các bước thực hiện:**

1. Hướng dẫn học viên tham khảo sổ tay “Đi học” trong *Hướng dẫn giáo dục các bậc cha mẹ* và hình minh họa trẻ học và chơi ở trường, hoặc dùng các ảnh khác thu thập được.
2. Yêu cầu học viên xem từng hình minh họa và suy nghĩ những điều trẻ học và cách thức trẻ học. (3 phút).
3. Yêu cầu học viên chia sẻ suy nghĩ với người bên cạnh. (3 phút).
4. Thu hút học viên chú ý từng hình minh họa và yêu cầu học viên nhận xét.
5. Tóm tắt nhấn mạnh trẻ là những người học tích cực. Trẻ học tốt nhất khi được làm những việc thú vị cùng nhau.

**Kết luận**

**Thời gian:** 10 phút.

**Các bước thực hiện:**

1. Cảm ơn các học viên và khách mời đã chia sẻ và thảo luận các vấn đề quan trọng trong hội thảo.
2. Nhận xét về tầm quan trọng của việc cùng nhau giúp trẻ ổn định và học tốt ở trường. Yêu cầu học viên và khách mời gợi ý cách thức sau này các thành viên có thể cùng nhau hỗ trợ trẻ đi học tốt.
3. Từ thảo luận trên có thể có những quyết định tổ chức họp và hành động sau này. Nếu vậy, hãy giúp học viên tổ chức ngày, thời gian và địa điểm họp trước khi hội thảo kết thúc.



### CÁC CÁCH KHÁC CHIA SẺ THÔNG TIN VỀ CHỦ ĐỀ NÀY

- Khuyến khích học viên chia sẻ thông tin với gia đình mình và các gia đình khác trong cộng đồng.
- Đi thăm các gia đình có cha mẹ không cho trẻ đi học hoặc những người gặp khó khăn trong việc đi học. Khuyến khích sự hỗ trợ giữa các cha mẹ.
- Tổ chức nói chuyện trên đài phát thanh và truyền hình địa phương.
- Khuyến khích sự hỗ trợ giữa trẻ em - trẻ lớn tuổi hơn sẽ chăm sóc trẻ ít tuổi hơn khi bắt đầu đi học.
- Thảo luận về tầm quan trọng của việc đi học mẫu giáo hoặc nhà trẻ của trẻ. Khuyến khích sự hỗ trợ của cộng đồng đối với nhà trẻ và mẫu giáo, và giáo viên hiện có. Khuyến khích cộng đồng thành lập trường mẫu giáo và nhà trẻ nếu chưa có.
- Nếu có thể, tiếp tục tổ chức các hoạt động vui chơi ở Trung tâm Học tập cộng đồng để cha mẹ thấy trẻ học như thế nào và biết các hoạt động tổ chức cho trẻ ở nhà.

### Các nguồn lực và các ý kiến khác

*Khuyến khích người hướng dẫn đưa thêm ý kiến và nhận xét của mình vào phần này.*



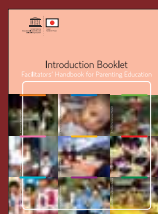
### Các nguồn lực và các ý kiến khác

*Khuyến khích người hướng dẫn đưa thêm ý kiến và nhận xét của mình vào phần này.*

ISBN: 978-929-223-390-7 (printed version)

ISBN: 978-929-223-391-4 (electronic version)

## Mục lục Sổ tay Người hướng dẫn Giáo dục các Bậc cha mẹ



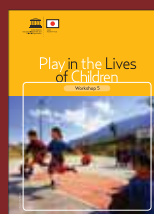
Giới thiệu



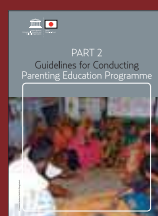
PHẦN 4  
Sức khỏe và  
Dinh dưỡng



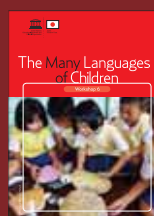
PHẦN 1  
Trở Thành Người Hướng  
Dẫn Các Chiến Lược Dạy và  
Học Tương Tác



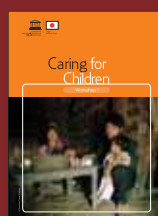
PHẦN 5  
Vui chơi trong  
cuộc sống của Trẻ



PHẦN 2  
Trở Thành Người Hướng



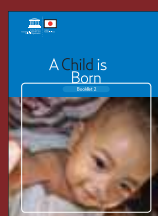
PHẦN 6  
Các Ngôn ngữ  
của Trẻ



HỘI THẢO 1  
Chăm sóc Trẻ



PHẦN 7  
Hành vi của  
Trẻ nhỏ



HỘI THẢO 2  
Một đứa trẻ  
Được sinh ra



PHẦN 8  
Trẻ Tàn tật



HỘI THẢO 3  
Trẻ Đang  
Phát Triển



PHẦN 9  
Đi học



United Nations  
Educational, Scientific and  
Cultural Organization

UNESCO Bangkok  
Asia and Pacific Regional Bureau for Education

Mom Luang Pin Malakul Centenary Building  
920 Sukhumvit Road, Prakanong, Klongtoey  
Bangkok 10110, Thailand  
E-mail: [appeal.bgk@unesco.org](mailto:appeal.bgk@unesco.org)  
Website: [www.unesco.org/bangkok](http://www.unesco.org/bangkok)  
Tel: +66-2-3910577 Fax: +66-2-3910866



This publication was printed  
eco-friendly with soy-based ink  
and 60% recycled paper

